Chia Sẻ

05
2013(336)

Nội san thông tin Tỉnh Dòng Thánh Phanxicô Việt Nam. Bình An và Thiện Hảo - Pax et Bonum

Địa chỉ liên lạc: 03 Mai Thị Lựu, Đakao, Quận1, Tp. HCM

☎ (08)3822 2294 ofmvietnam@gmail.com http//:www.ofmvn.org

Lịch gửi bài

Tháng	Cộng đoàn – Điểm	Ban Ngành	GĐ. PS
06 - 2013	**Suối Dầu, Đakao, Xuân Sơn, Cù Lao Giêng, Bình Giả, Vinh**	**Thường Huấn**	**CLARA – FMM**
07 - 2013	Thanh Hải, Cư Thịnh, CÔL, Sông Bé, Pleiku, Du Sinh, Cần Thơ	Phúc Âm Hóa	PSTT
08- 2013	Vĩnh Phước, Đất Sét, Đồng Dài, Thủ Đức, Cồn Én, Hòa Hội, Hà Nội	Huấn Luyện	CPS

Nội Dung:

Thư Anh Giám Tỉnh **03**

Thư Anh Phó TPV gửi toàn thể anh em **05**

Tin Tỉnh Dòng
- *Lễ Giỗ 100 ngày của Anh Giuse Đặng Minh Tuấn* 07
- *Lễ Khấn Trọng tại Đan viện Clara* 07
- *Lặp lại Lời Khấn* 07
- *Thánh Lễ cầu nguyện cho Ơn gọi Linh mục và Tu sĩ* 07
- *Hội thảo về Chương trình Khảo thí LCM và Viện Âm nhạc Phan sinh* 07
- *Tin Tốt nghiệp* 08
- *Gặp gỡ các hội viên Bảo trợ Ơn Gọi vùng Hà Nội* 08
- *Thăm viếng và Hội họp* 08
- *Về nước* 08
- *Qua đời* 09

Tin Toàn Dòng
- *Ban TCV cảm ơn Anh José* 09

Tin Nhà
- *Tin Cộng đoàn Hòa Hội* 10
- *Học viện Phanxicô: Hành hương và dã ngoại* 11
- *Tin Cộng đoàn Truyền giáo Pleiku:*
  - *Tạ ơn Đức Mẹ Măng Đen* 13
  - *Vùng truyền giáo Chư Sang* 15
  - *Giáo xứ Ia Tô* 16
- *Tin Cộng đoàn Đồng Dài* 18
- *Ting Cầu Ông Lãnh* 19
- *Tin cộng đoàn Thủ Đức* 21
- *Thánh cầu nguiyện cho Ơn gọi Linh mục và Tu sĩ* 23
- *Tin Hà Nội:*
  Gặp gỡ hội viên Bảo trợ ơn gọi Phan sinh 24
  Hội ngộ Linh mục 25
  Tin Điểm Hà Nội 25

Trang CPS
- *Chào Chị Chết* 26

Chia sẻ trong Chia-sẻ
- *Các lần trao đổi với Teilhard De Chardin về tính ưu việt của Đức Kitô (tt)* 27
- *Thiên Chúa chúng ta đi chậm, vì Người yêu thương* 35
- *Linh mục là như thế đó…* 36
- *Những chuyến hành hương trong Năm Đức tin* 38
- *Một linh mục cảm và nghĩ như thế nào?* 39
- *Tính hài hòa trong tác phẩm nghệ thuật* 40
- *Người chiến thắng thực sự của Mật nghị Hồng y 2013: Th. Phanxicô Átxidi* 42

Trang Thơ
- *Trung Chính* 45
- *Hai Tê Miệt Vườn* 46

Những ngày ghi nhớ 47

Dortmund, ngày 30 tháng 4 năm 2013

Kính gửi: Anh chị em thuộc Đại Gia đình Phan Sinh quốc nội và hải ngoại

Anh chị em thân mến,

Xin Chúa Kitô Phục Sinh ban bình an cho anh chị em!

Đang ở tại Văn Phòng Phúc Âm hóa và Truyền giáo (Franziskanermission) của Tỉnh Dòng thánh Êlisabét ở Dortmund, Đức, tôi gửi lời chào thăm anh chị em. Hôm qua, tôi đã đi với anh Augustinus, Thư ký của Văn Phòng, về Wiedenbrück, để gặp gỡ các tập sinh: tôi đã chia sẻ về đời sống và những hoạt động Phúc âm hóa, anh Augustinus đã trình bày về hoạt động Phúc âm hoá của Tỉnh Dòng Đức, và chúng tôi cùng trả lời những câu hỏi của anh em tập sinh. Sau ngày làm việc này, tôi càng ý thức hơn về tầm quan trọng của phẩm chất đời sống.

Quả là có quá nhiều thách đố đã và đang làm cho phẩm chất đời sống Kitô hữu và tu trì bị xuống cấp. Evà và Adam hằn cứ nghĩ rằng mình "đơn nhất", *simplex*, trước sau như một đối với Thiên Chúa và với nhau, nếu không gặp gỡ với Con rắn cám dỗ. Sau cuộc gặp gỡ, sau hành vi phản bội Thiên Chúa và những kiểu đổ lỗi cho nhau, con người phải hiểu ra rằng mầm mống của sự hủy hoại không nằm nơi đâu khác, mà ở ngay trong chính trái tim con người. Qua nhiều năm tháng, Chúa Kitô đã sống lại nhiều lần trong đời một người, nhưng người ta vẫn có thể tiếp tục ở trong bóng tối do lối sống *duplex*, "hai mặt".

Thế rồi tình cờ đọc được những bài giảng của Đức tân giáo hoàng khi còn là Hồng y TGM Buenos Aires, và nhận được những gợi ý tốt về giải pháp cho tình trạng trên[1], tôi xin chia sẻ với anh chị em.

Giải pháp nằm nơi Thiên Chúa, và cũng nằm nơi con người. Giải pháp nằm nơi Thiên Chúa, bởi vì Người là Đấng Toàn Năng đã đến ở gần với con người. Người đã bước đi với dân Người trước khi trở nên một thành viên của đoàn dân này, trong Đức Giêsu Kitô, để trở nên gần gũi với họ. Đây không phải là một sự gần gũi siêu hình, mà là một sự gần gũi thể lý: Đức Giêsu đi săn sóc con gái của ông Gia-ia, và người ta có thể xô đẩy Người, trong khi một phụ nữ tìm mọi cách để chạm tới áo Người. Người gần gũi với con người, khi nghe ra tiếng kêu la của anh mù Giêrikhô và dừng lại can thiệp. Người gần gũi với những người phong cùi để sẵn sàng cứu chữa họ. Người gần gũi với ông Dakêu khi ông muốn được thấy Người. Người gần gũi để làm điều thiện, để chữa lành (x. *Cv* 10,38). Người không chủ trương chiêu mộ (x. *Ga* 6,67-68), mà là đồng hành với con người, Người dạy dỗ, Người lắng nghe. Là vị Thiên Chúa của gặp gỡ, Người cũng đặt để con người trong tư thế gặp gỡ, để cùng với Người tạo ra một nền văn hóa gặp gỡ làm cho mọi người trở thành anh chị em.

Nhưng giải pháp cũng nằm nơi con người, vì chính con người tạo ra những trở ngại làm hỏng nền văn hóa đối thoại này. Trước tiên, đó là sự giả hình. Có những người thích tạo ra những nguyên tắc khiến cho dân

[1] Jorge Mario Bergoglio – Pape FRANÇOIS, *Seul l'amour nous sauvera* (Libreria Editrice Vaticana, 2013) 135-139.

chúng xa rời ơn cứu độ. Đức Hồng y TGM Buenos Aires đã nêu ra một ví dụ: "Tôi phải buồn mà nói, và xin tha lỗi cho tôi nếu tôi có vẻ tố giác họ hoặc sỉ nhục họ, nhưng trong giáo tỉnh chúng ta, có những linh mục từ chối rửa tội cho những đứa con của các bà mẹ độc thân viện cớ là chúng được cưu mang ngoài những dây liên kết thánh thiêng của bí tích hôn phối. Đây là những kẻ giả hình của ngày hôm nay. Những kẻ đã giáo sĩ hóa Hội Thánh. Những kẻ đưa dân Thiên Chúa đi xa ơn cứu độ…". Và ngài đã áp dụng cho những người này câu nói nặng nề của Đức Giêsu, mà ngài đánh giá cách châm biếm rằng đây thật là một "lời khen ngợi kỳ cục": "Từ bên trong lòng các ngươi, phát xuất những ý tưởng xấu: tà dâm, trộm cắp, giết người, ngoại tình, tham lam, độc ác, xảo trá, trác táng, ganh tị, phỉ báng, kiêu ngạo, ngông cuồng" (*Mc* 7,21-22). Ngài nói tiếp về những người này: "Hội Thánh của cái 'các ông các bà hãy vào đây để chúng tôi nói cho biết những quy luật phải theo, còn những ai không vào thì không thuộc về Hội Thánh', là thứ Hội Thánh Pharisêu. Còn Đức Giêsu thì chỉ cho chúng ta con đường khác: đi ra. Đi ra để làm chứng, để đến gần người anh em, để chia sẻ, để đặt câu hỏi. Để nhập thể. Chống lại thứ thuyết chủ tri giả hình của người Pharisêu, Đức Giêsu lại đi ra mà đến giữa dân chúng, giữa những người thu thuế và tội lỗi".

Một mối nguy nữa, đó là sống theo tinh thần thế gian. Trong những lời từ biệt vào Bữa ăn tối cuối cùng, Đức Giêsu đã xin Chúa Cha cứu các môn đệ khỏi thứ tinh thần này, khỏi "kiểu sống phù phiếm về thiêng liêng". Đức giáo hoàng nói rất mạnh: "Đây là thứ tật xấu tồi tệ nhất mà Hội Thánh phải chịu, còn tệ hơn cả lối sống trác táng của các giáo hoàng ngày xưa. Lối sống phù phiếm thiêng liêng này hệ tại việc làm những gì gây ấn tượng tốt, sống giống như những người khác, đây là kiểu trưởng giả hóa về thiêng liêng, kiểu tôn trọng giờ giấc, tôn trọng quy chế: 'Tôi là người có đạo, tôi là tu sĩ, tôi là linh mục mà'. Thư thánh Giacôbê đã phân tích để rồi gọi những kẻ sống theo thế gian là "những kẻ ngoại tình" như sau: "Bởi đâu có chiến tranh, bởi đâu có xung đột giữa anh em? Chẳng phải là bởi chính những khoái lạc của anh em đang gây chiến trong con người anh em đó sao? Thật vậy, anh em ham muốn mà không có, nên anh em chém giết; anh em ganh ghét cũng chẳng được gì, nên anh em xung đột với nhau, gây chiến với nhau. Anh em không có, là vì anh em không xin; anh em xin mà không được, là vì anh em xin với tà ý, để lãng phí trong việc hưởng lạc. Hỡi những kẻ ngoại tình, các ngươi không biết rằng: yêu thế gian là ghét Thiên Chúa sao?" (*Gc* 4,1-4).

Cuối cùng, Đức giáo hoàng kết thúc bài giảng của ngài: "Xin Thiên Chúa ban cho anh chị em ơn sống gần gũi, ơn này có khả năng giữ chúng ta tránh được mọi kiểu cư xử như quản lý, phù phiếm, kiểu chiêu mộ, kiểu giáo sĩ, và có khả năng đưa chúng ta lại gần nẻo đường của Người: bước đi với dân thánh của Thiên Chúa" [2].

Còn đang say sưa với phong cách đơn giản, mới mẻ của Đức tân giáo hoàng, hẳn là anh chị em chúng ta cũng nên hiểu ngài kín múc phong thái đó từ nguồn mạch nào: từ chính lời giảng dạy và lối sống của Đức Giêsu Kitô. Cầu chúc anh chị em cũng chuyên chăm đến kín múc từ nguồn thánh thiêng ấy. Cầu chúc anh chị em một tháng hoa nhận được những bài học bổ ích từ lối sống của Đức Maria. Cầu chúc Tu nghị của anh chị em PSTT thành công trong việc giúp nhau đi đúng nẻo đường hèn mọn và huynh đệ của cha thánh Phanxicô, thánh Êlisabét và thánh Luy IX.

Thân mến,

ts FX Vũ Phan Long, ofm
Giám Tỉnh

[2] Bài giảng kết thúc các cuộc Gặp gỡ Mục vụ ngày 2-9-2012, *Sđd*. tr. 139.

Thư gởi toàn thể Anh em trong Dòng Anh Em Hèn Mọn

Anh em thân mến,

Nguyện xin bình an và niềm vui của Đức Kitô Phục sinh ở cùng anh em!

Trong những tuần qua, chúng ta đã nghe những bài tường thuật về những cuộc hiện ra phục sinh trong phúc âm thánh Luca. Một trong những câu chuyện đó kể về hai môn đệ nản chí đã được gặp trên con đường từ Giêrusalem đến Emmau một người lạ, người ấy dường như chẳng biết gì về những biến cố đã xảy ra trong cuộc đời Đức Giêsu. Cleopha và người môn đệ khác, trong tâm trạng thất vọng, đã hỏi người lạ: "Chắc ông là người duy nhất trú ngụ tại Giêrusalem mà không hay biết những chuyện đã xảy ra trong thành mấy bữa nay?" Thánh Luca cho biết rằng hai môn đệ của Đức Giêsu không hiểu ý nghĩa sâu xa của những đau khổ và cái chết của Đức Giêsu cho tới khi Người mở mắt họ khi chia sẻ Lời và bẻ bánh.

Chúng ta, những anh em hèn mọn, cũng đã trải qua những biến cố mới đây và bất ngờ, đang thay đổi hướng đi cuộc sống của anh em và của anh cựu Tổng Phục vụ, Tổng Giám mục José Rodriguez Carballo, Thư ký Thánh bộ đời sống thánh hiến, và đời sống của Hội dòng. Trong khi chúng ta than khóc về sự mất mát của huynh đệ đoàn về người anh em yêu dấu José, chúng ta vui mừng với Giáo hội toàn cầu khi biết được những đóng góp to lớn anh sẽ thực hiện khi chu toàn những trách nhiệm mới. Khi chúng ta cầu nguyện cho anh, chúng ta cũng cầu nguyện cho chúng ta để có thể chăm chú lắng nghe hành động của Thần Khí Chúa giữa chúng ta và, qua việc chia sẻ Lời và Thánh Thể, chúng ta có thể khám phá với con mắt đức tin điều Chúa đang chờ đợi chúng ta trong giai đoạn đặc biệt này của lịch sử.

Nhiều anh em đã hỏi việc bổ nhiệm anh Jose có ý nghĩa gì đối với việc quản trị và đời sống Hội dòng. Những nghị quyết và việc linh hoạt chúng ta đã lấy, vẫn luôn cần thiết cho sự canh tân đời sống chúng ta, cả cá nhân lẫn trên bình diện Tỉnh dòng và Hội dòng. Chúng ta cần cam kết lại việc thực hiện các nghị quyết này với hết lòng, hết trí khôn, hết linh hồn chúng ta. Đồng thời, Tổng Hiến chương và Tổng Nội quy đã vạch ra một tiến trình biện phân trong cầu nguyện và bầu chọn một Tân Tổng Phục vụ mà ta phải đi theo. Chúng ta đọc điều 201.1 của Tổng Hiến chương:

Vacante officio Ministri generalis extra Capitulum ante festum Pentecostes anni Capitulo generali praecedentis, electio novi Ministri generalis ad sexennium complendum fit a Praesidibus et Vice Praesidibus Conferentiarum Ministrorum provincialium, una cum Definitorio generali a Vicario generali convocatis, et collegialiter coadunatis, intra duos menses a vacatione computandos.

(Nếu chức Tổng Phục vụ khuyết vị ngoài Tu nghị và điều đó xảy ra trước lễ Hiện Xuống của năm dương lịch đi trước Tổng Tu nghị, thì trong vòng 2 tháng kể từ ngày khuyết vị, Phó Tổng Phục vụ sẽ triệu tập các Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng Giám tỉnh về họp với Hội đồng Dòng, làm thành một cơ quan đồng đoàn, bầu cử Tổng Phục vụ mới để hoàn tất nhiệm kỳ đang dở dang.)

Tuân theo điều 201.1 của Tổng Hiến chương, Phó Tổng Phục vụ cùng với Ban Tổng Cố vấn đã triệu tập các Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng Giám tỉnh, và Giám tỉnh Thánh Địa tụ họp về Trung ương Dòng vào ngày 21-22/5 để tham dự tiến trình biện phân trong cầu nguyện sẽ dẫn đến việc bầu chọn Tân Tổng Phục vụ, anh sẽ phục vụ cho tới Tổng Tu nghị năm 2015.

Tiến trình bầu chọn Tân Tổng Phục vụ sẽ được bắt đầu bằng một ngày suy tư và cầu nguyện vào ngày 21/5. Một chuyên viên về linh đạo phan sinh sẽ giúp các anh em cử tri suy tư về vai trò của Tổng Phục vụ theo các nguồn phan sinh. Suy tư này sẽ được tiếp nối bằng thời gian cầu nguyện và thờ lạy trước Thánh Thể. Vào ban chiều của ngày 21/5, các anh em cử tri sẽ có thời gian để thảo luận cách tự do về những mong chờ của họ nơi anh Tân Tổng Phục vụ và, cuối cùng, đề nghị tên của anh em mà họ cảm thấy có khả năng chu toàn vai trò ấy. Ban sáng ngày 22/5, các anh em cử tri sẽ tụ họp cầu nguyện, tiếp theo là tiến trình bầu chọn Tân Tổng Phục vụ. Theo điều 208 của Tổng Hiến chương, trong trường hợp Phó Tổng Phục vụ được bầu để phục vụ như là Tổng Phục vụ, các Tổng Cố vấn sẽ bầu chọn một tân Phó Tổng Phục vụ để phục vụ cho tới Tổng Tu nghị kế tiếp. Trong trường hợp một Tổng Cố vấn được bầu làm Tổng Phục vụ, các Tổng Cố vấn sẽ bầu

chọn một tân Tổng Cố vấn "sau khi tham khảo các Giám tỉnh của Hội đồng Giám tỉnh mà Tổng cố vấn vừa rời bỏ chức vụ đã được bầu cho Hội đồng ấy."

Chúng tôi xin các anh em thân mến của chúng tôi hãy nỗ lực sống Tin mừng cách trung thành mỗi ngày và mọi ngày, khi cùng nhau bước đi trên con đường Emmau, bằng cách nhận ra trong việc chia sẻ Lời và bẻ bánh sự sống sự hiện diện của Chúa Giêsu phục sinh. Chúng tôi mời gọi anh em đọc lời cầu nguyện xin ơn biện phân để bầu chọn Tân Tổng Phục vụ, được ghi dưới đây, và cử hành Thánh lễ ngoại lịch về Chúa Thánh Thần vào ngày 22/5 vì mục đích ấy.

Nguyện xin Thần Khí của Chúa Giêsu phục sinh đổ tràn đầy tâm hồn anh em niềm vui và hy vọng và nguyện xin Đức Thánh Trinh nữ Maria gửi tới anh em lời chúc lành đặc biệt của Mẹ.

Thân mến, nhân danh Hội đồng Dòng,

Michael A. Perry, OFM
Phó Tổng Phục vụ
17 tháng 4 năm 2013
Prot:103769

Lời kinh cầu cho việc biện phân và bầu chọn Tổng Phục vụ

21-22/05/2013

Lạy Chúa Giêsu Kitô,/ Chúa gọi chúng con như đã gọi thánh Phanxicô Assisi/ để sống Tin mừng cách trung thành trong huynh đệ đoàn,/ trong sứ vụ và việc phục vụ người nghèo và hèn kém,/ và trong sự hiệp thông với Giáo hội./

Chúa đã chọn những anh em,/ noi theo gương Ngài,/ hiến dâng cuộc sống để phục vụ/ trong tư cách Tổng Phục vụ như lòng Chúa mong muốn,/ và như thế xoá bỏ bản thân trong tình yêu./

Chúng con cảm tạ Chúa vì Anh José, nguyên Tổng Phục vụ của chúng con,/ vì việc phục vụ trung thành của Anh cho Hội dòng, cho Giáo hội và thế giới./

Chúng con cầu xin Chúa ban cho Anh ơn cần thiết/ để chu toàn thừa tác vụ tông đồ mới trao./

Chúng con cầu xin Chúa, lạy Chúa Giêsu cùng với Chúa Cha,/ ban Chúa Thánh Thần xuống trên Hội dòng một cách đặc biệt/ trong thời gian bầu cử tân Tổng Phục vụ./ Xin đồng hành với tiến trình biện phân và những quyết định của huynh đệ đoàn/ bằng sự khôn ngoan và trí thông minh của Ngài./

Lạy Ba Ngôi chí thánh,/ xin ban cho tân Tổng Phục vụ mà Ngài đã chọn rồi,/ sự thánh thiện và sức mạnh/ để chu toàn thừa tác vụ và sứ vụ của Ngài./

Ước gì Lời của Ngài ngự trị chỗ cao nhất trong đời sống của Anh,/ và cùng với mọi lời và hành động của Anh,/ ước gì Anh dẫn đưa Hội dòng đến với Ngài/ là sự thiện, tất cả sự thiện, sự thiện tối cao./

Xin tiếp tục chúc lành và hướng dẫn Dòng Anh Em Hèn Mọn/ để mỗi người chúng con có thể chu toàn huấn lệnh thánh thiện và chân thật của Ngài./

Nguyện xin Đức thánh Trinh nữ Maria, Mẹ Thiên Chúa,/ chuyển cầu cho chúng con./

Bây giờ và mãi mãi./ Amen./

TIN TỈNH DÒNG

LỄ GIỖ 100 NGÀY CỦA ANH GIUSE ĐẶNG MINH TUẤN

Sáng ngày 4/4/2013, lúc 10g30, cộng đoàn Đakao đã cử hành lễ giỗ 100 ngày để cầu nguyện cho anh Giuse Đặng Minh Tuấn.

Chủ tế thánh lễ hôm nay, cha Giám Tỉnh PX. Vũ Phan Long, OFM cùng với cha Đặng Minh Hoàng - người em trai của anh Tuấn, cùng các anh em OFM trong cộng đoàn, và các anh chị em người thân của anh Tuấn. Sau thánh lễ, gia đình thân nhân của anh Tuấn cùng được mời dùng bữa cơm trưa với anh em trong cộng đoàn.

Chúng ta tiếp tục cầu nguyện cho anh Giuse Tuấn mau được hưởng Thánh Nhan Chúa.

LỄ KHẤN TRỌNG TẠI ĐAN VIỆN THÁNH CLARA

Sáng ngày 7 tháng 4 năm 2013 lúc 9 giờ, Các chị em Clara tại Đan viện thánh Clara tại Quận 9 đã tổ chức lễ khấn trọng cho chị Maria Raphael Hoàng Thị Liễu. Thánh lễ tuyên khấn do cha FX. Vũ Phan Long, Giám tỉnh, Tỉnh Dòng Thánh Phanxicô Việt Nam chủ tế tại nguyện đường Đan viện thánh Clara.

Thánh lễ được tổ chức đơn sơ nhưng trang nghiêm và ý nghĩa. Việc tuyên khấn của chị Maria Raphael là một hành vi nói lên lòng ước ao và xác tín của chị, là muốn dấn thân cách trọn vẹn và vĩnh viễn cho Chúa Giêsu và Thiên Chúa tối cao, đầy lòng yêu thương.

Sau thánh lễ chị tân khấn sinh chụp hình lưu niệm với các linh mục đồng tế. Mọi người cùng được mời dự bữa cơm trưa tiệc mừng tân khấn sinh tuyên khấn trọng thể.

Nguyện xin Thiên Chúa Ba Ngôi luôn ở cùng chị trong suốt hành trình cuộc đời ở trần gian để Người nâng đỡ và chở che giúp chị sống trung thành với Người luôn mãi.

LẶP LẠI LỜI KHẤN

Theo Truyền Thống lành thánh của Dòng, - được phản ánh trong Tổng Nội Quy Dòng, điều 12d và Nội Quy Riêng của Tỉnh Dòng Thánh Phanxicô Việt Nam, điều 7 §5; và Sách Nghi Thức của Dòng trước Công Đồng Vatican II -, vào ngày 16 tháng 4 hằng năm, tất cả Anh em - khấn tạm cũng như khấn trọng - lặp lại lời khấn trong một cuộc cử hành Phụng vụ chung, như giờ Kinh Sáng hoặc Kinh Chiều,…

Năm nay, trong khuôn khổ Năm Đức Tin, trong Tỉnh Dòng Phanxicô Việt Nam, anh em tại các cộng đoàn đã cử hành nghi thức lặp lại lời khấn thật sốt sắng với niềm xác tín của mình vào Thiên Chúa, Đấng mà chúng ta đã tuyên hứa sống trọn vẹn cho Người. Nghi thức được cử hành trong các giờ phụng vụ chung tùy theo hoàn cảnh của mỗi cộng đoàn mình.

THÁNH LỄ CẦU NGUYỆN CHO ƠN GỌI LINH MỤC VÀ TU SĨ

Theo thông lệ hằng năm vào Chủ nhật thứ IV Phục sinh – Lễ Chúa Chiên lành, anh em Học viện tổ chức thánh lễ đặc biệt cầu nguyện cho ơn gọi linh mục và tu sĩ. Năm nay, Học viện Phanxicô tổ chức thánh lễ ngoài trời một cách long trọng và sốt sắng tại đồi Mục Tử.

Thánh lễ do anh Phanxicô Xaviê Phó Đức Giang - Giám học Học viện chủ tế. Cùng đồng tế với ngài có anh Giuse Nguyễn Tiến Dũng - Phụ trách Cộng đoàn, anh Phanxicô Xaviê Đinh Trọng Đệ - đặc trách Mục vụ Ơn gọi Tỉnh dòng cùng một số anh em khác đang làm công tác giảng dạy tại Học viện. Tham dự Thánh lễ, ngoài Anh em Học viện còn có sự hiện diện của các em Tìm Hiểu.

HỘI THẢO CHƯƠNG TRÌNH KHẢO THÍ LCM VÀ VIỆN ÂM NHẠC PHAN SINH

Vào lúc 18 giờ 30 ngày 26/4/2014, tại hội trường số 1 Giáo xứ Phanxicô Đakao 50 Nguyễn Đình Chiểu, Đakao quận 1, Tp.HCM đã có buổi hội thảo với chủ đề "Các chương trình khảo thí LCM" do trường đại học West London và Viện âm nhạc Phan sinh tổ chức. Buổi hội thảo có sự tham dự của ông John đại diện Đại học West London, anh Giuse Nguyễn Xuân Thảo của Viện âm nhạc Phan sinh, thầy Phạm

Kim người thuyết trình chính trong buổi hội thảo. Buổi hội thảo còn có sự tham dự của nhiều linh mục, tu sĩ nam nữ và rất đông anh chị em trẻ đang quan tâm đến nghệ thuật âm nhạc.

Buổi hội thảo gồm hai phần chính. Thứ nhất là phần trình bày của thầy Phạm Kim về nội dung các chương trình khảo thí của LCM (London College of Music Examination). Thầy cho biết, LCM không đòi hỏi khắt khe đầu vào, tất cả mọi người yêu thích âm nhac đều có thể đăng ký dự thi. Học viên có thể học bất cứ nơi đâu, với bất kỳ giáo viên nào miễn sao đủ điều kiện như LCM đã cung cấp. Để có thể đạt được bằng trung cấp và cao đẳng của LCM học viên phải đạt được tám cấp bậc. Học viên có thể học tiếp để lấy văn bằng đại học và làm luận án thạc sĩ. Mỗi năm, hội đồng khảo thí sẽ từ đại học West London (London College of Music Examination) về Việt Nam để chấm thi. Học viên không phải lo lắng về ngôn ngữ vì ngôn ngữ được sử dụng là ngôn ngữ âm nhạc quốc tế. Tuy nhiên, chỉ một vài câu hỏi rất đơn giản bằng tiếng Anh.

Phần thứ hai là việc trao đổi thắc mắc giữa những người tham dự và ban tổ chức chương trình. Các bạn trẻ đã bày tỏ những ưu tư của mình và nêu lên những băn khoăn của mình cho ban tổ chức.

Buổi hội thảo kết thúc và đã mở ra niềm hy vong lớn cho nhiều người đang theo đuổi con đường âm nhạc. Sau buổi hội thảo là bữa tiệc nhẹ ngoài trời để những người yêu mến âm nhạc tiếp tục trao đổi với nhau.

Xuân Thanh

TIN TỐT NGHIỆP

Anh Gioan B. Phạm Xuân Thanh đã tốt nghiệp ra trường ngày 26 tháng 2 năm 2013.

Anh bắt đầu theo học ngành điện ảnh từ năm 2010, vượt qua bài test đầu vào và theo học ngành biên kịch điện ảnh tại Học viện Truyền thông Trí Việt và truyền hình SBS (TVM & SBS).

Năm 2011, anh tiếp tục học ngành đạo diễn điện ảnh tại trường Cao đẳng Phát thanh truyền hình II.

Trong suốt thời gian đó, anh theo học tiếp kỹ thuật dựng phim tại học viện TVM & SBS.

Cuối năm 2011 tốt nghiệp ngành biên kịch điện ảnh với đề tài *Duyên Phận*, và kỹ thuật dựng phim với đề tài hình hiệu *Tinh Thần Assisi* vào ngày 15/11/2011 tại trường TVM SBS Acadamy.

Ngày 26 tháng 2 năm 2013 tốt nghiệp khóa đạo diễn tại trường Phát thanh Truyền hình II với bộ phim *Lòng Nhân*.

Như vậy, Anh Xuân Thanh đã hoàn thành tốt sứ vụ học tập mà Tỉnh Dòng giao phó cho anh. Nay anh đã có những trang bị cần thiết bước đầu để phục vụ Tỉnh Dòng trong lĩnh vực truyền thông và nghệ thuật điện ảnh. Xin chúc mừng anh về những hy sinh và cố gắng của anh. Hy vọng rằng anh tiếp tục đào sâu và dấn thân hơn nữa trong lĩnh vực chuyên môn của mình để phục vụ cho Tỉnh Dòng và Giáo Hội trong tương lai.

GẶP GỠ CÁC HỘI VIÊN BẢO TRỢ ƠN GỌI VÙNG HÀ NỘI

Thứ Bảy, ngày 27/4, Tỉnh Dòng đã tổ chức ngày gặp gỡ các Hội viên Bảo trợ Ơn gọi Phan Sinh vùng Hà Nội. Chương trình gặp gỡ bắt đầu lúc 8 giờ 30, tại Nhà thờ Họ Phú Gia,15 An Dương Vương, Ngõ 361, Phú Thượng, Q. Tây Hồ, Hà Nội; sau đó có thánh lễ lúc 10 giờ do anh Inhaxiô Nguyễn Duy Lam chủ tế và anh Antôn Vũ Hữu Lệ đồng tế, để cầu nguyện cho các ân nhân trong Hội còn sống và đã qua đời. Sau thánh lễ, mọi người được mời chia sẻ niềm vui với Tỉnh Dòng.

TIN ĐI HỌP VÀ THĂM VIẾNG

Ngày 4 tháng 4, anh Tađêô Phạm Văn Hiền đã đi Rôma tham dự khóa học về JPIC được Trung ương Dòng tổ chức tại Đại học Antonium. Khóa học kéo dài từ ngày 9 đến 19/4. Tối ngày 26/4/2013, anh Hiền đã về Việt Nam bình an.

Chiều ngày 21/4, anh Giám Tỉnh đã lên đường đi Đức Quốc, theo lời mời của Giám tỉnh Tỉnh dòng Đức. Trong chuyến đi châu Âu này, anh Giám tỉnh cũng sẽ ghé thăm Pháp và Rôma.

TIN VỀ NƯỚC

Ngày 15 tháng 4 năm 2013, anh Đaminh Nguyễn Đức Thuận đã về Việt Nam. Anh đã học tập tích cực trong suốt 2 năm du học tại trường ICLA, Manila, Philippines. Nay anh đã hoàn thành chương trình học về Linh đạo và sẵn sàng để phục vụ tại Nhà Tìm Hiểu.

Trong dịp này, anh Anxenmô Nguyễn Hải Minh cũng về Việt Nam nghỉ phép hai tuần để

nghỉ ngơi và khám bệnh. Anh đang học rất tốt ở Đại Học De La Salle, Manila.

TIN QUA ĐỜI

Ông cố Giuse Đinh Minh Mẫn, sinh năm 1942 tại Phú Nha – Nam Định, thân phụ của anh Đinh Ngọc Cảnh, OFM, đang ở tại Học viện – cộng đoàn Thủ Đức, đã được Chúa gọi về Nhà Cha lúc 15 giờ 30 ngày 25 tháng 4 năm 2013, tại giáo xứ Phú Nhai. Hưởng thọ 72 tuổi. Thánh lễ an táng được cử hành vào lúc 9 giờ sáng Chủ Nhật, ngày 28 tháng 4 năm 2013, tại Vương cung Đức Mẹ Vô Nhiễm Phú Nhai – Bùi Chu.

Xin quý anh chị em hiệp lời cầu nguyện cho ông cố Giuse sớm được hưởng Thánh Nhan Chúa

TIN TOÀN DÒNG

BAN TỔNG CỐ VẤN CÁM ƠN ANH JOSÉ

Anh José thân mến,

Trong thời gian Tam nhật thánh, khi Giáo hội hoàn vũ hân hoan cất lên bài hát Alleluia, tiếng Đức Giáo hoàng Phanxicô gọi Anh làm Tổng Giám mục Thư ký Thánh bộ Đời sống thánh hiến và Tu đoàn tông đồ.

Thông báo gây xúc động của Anh diễn ra vào lễ Vọng Kính Lòng Chúa thương xót, và chính trong những dấu chỉ này mà chúng tôi, anh em của Anh, muốn tìm ra một cách hiểu thời điểm hạnh phúc này, và đồng thời một thời điểm buồn bã và không thể hiểu được của Hội dòng.

Quả vậy, chúng tôi xác tín rằng Alleluia là thước đo để hiểu biến cố bổ nhiệm của Anh như là người cộng tác gần gũi của Đức Giáo hoàng, và đồng thời, sự rời khỏi Hội dòng yêu quý của Anh.

Trong tất cả những gì Anh đã làm để phục vụ Hội dòng, chúng tôi đã thán phục Anh như một người huấn luyện và truyền giáo không mệt mỏi; luôn sẵn sàng làm cho đời sống từ tốt nên tốt hơn. Tính dũng cảm và sự tự tin của Anh đến từ trái tim. Một trái tim tràn ngập niềm vui phục sinh và tiếng hát alleluia tích cực. tất cả chúng tôi đều cảm nghiệm điều đó: từ sự chiến thắng của mồ trống, Anh đã phân định các biến cố trong đời sống Hội dòng, luôn nhận ra chúng như những chồi non của niềm hy vọng và khả thể của sự sống lại. Tâm hồn thấu hiểu của Anh thường giống như một ảnh tượng của Lòng Chúa thương xót, an ủi, tha thứ và thúc đẩy mọi người đến con đường hoà giải và bình an.

Chúng tôi không thể đếm được vô vàn cây số mà anh đã đi như khách hành hương và khách lạ trong Hội dòng để dạy chúng tôi rằng mỗi cuộc hành trình phải được thực hiện trong sự tín thác hoàn toàn vào Chúa và với một trái tim luôn hướng về Người. Tại nhiều huynh đệ đoàn của Hội dòng, Anh đến để ghi khắc sự đam mê đối với đời sống Phan sinh và canh tân những con đường để tìm lại được phần cốt tuỷ của căn tính chúng ta như những Anh Em Hèn Mọn.

Đối với tất cả chúng tôi, Anh là người huấn luyện khôn ngoan có khả năng chỉ cho thấy con đường tự do đích thực, và anh làm việc ấy với hết tình. Trong các năm phục vụ Hội dòng, Anh không tiếc công sức, dùng mọi năng lực thể lý và tinh thần để mưu cầu lợi ích cho anh em. Biết bao lần chúng tôi khuyên anh nghỉ ngơi, vì anh đáng được nghỉ ngơi, nhưng nhịp bước của anh luôn đi đến giới hạn có thể chịu đựng được. Trong đôi mắt của Anh, chúng tôi đọc được câu thánh vịnh: "Nhiệt tâm nhà Chúa đã thiêu đốt tôi!" (Tv 69, 9).

Anh José thân mến, biết bao nhiêu năm anh đã sống trong con tim của Hội dòng, chia sẻ với anh em niềm vui và ưu phiền. Từ trái tim đó anh bơm cho chúng tôi máu của cuộc sống là hy vọng và sức mạnh phát xuất từ Lời Chúa. Anh luôn cất lên tiếng Alleluia của chiến thắng. Chúng tôi bảo đảm với Anh rằng sự hoà hợp ấy sẽ ở lại trong ký ức của Hội dòng, và nó tiếp tục đập trong thân thể của huynh đệ đoàn.

Trong thừa tác vụ của Anh như là Tổng Phục vụ, Anh luôn dạy chúng tôi rằng vâng phục và kính trọng đối với Tôn chủ Giáo hoàng, mà trong thời điểm này Anh đang sống một cách đặc biệt. Trong sự vâng phục của Anh và cũng như của chúng tôi, chúng tôi tuyên bố cùng với Anh tiếng xin vâng với Đức Giáo hoàng Phanxicô. Qua việc bổ nhiệm của Anh, chúng tôi đang sống niềm vinh dự và trách nhiệm vì sự tuyển chọn này.

Như khẩu hiệu giám mục mà Anh đã chọn, một đoạn trích trong thư thứ hai gởi Timothê đã khẳng định: "Tôi biết tôi tin vào ai" (2Tm 1, 12). Chúng tôi sẽ luôn ở với Anh trong sự tín thác vào Chúa của lòng thương xót, dâng trả cho Chúa quà tặng là chính Anh và mọi điều thiện hảo Anh sẽ làm trong tư cách Tổng Giám mục Thư ký của Thánh bộ.

Mỗi lần Anh nói với chúng tôi về tình huynh đệ, anh đã gợi lên hình ảnh một tổ chim. Hôm nay, khi chúng tôi chào thăm Anh, chúng tôi lại trao tặng điều đó: vâng, huynh đệ đoàn của Anh là tổ chim nơi Anh sẽ luôn trở về bất cứ khi nào Anh muốn; trong tổ chim, chúng tôi chờ Anh, lại lắng nghe Anh và cùng hát lên bài hát Alleluia!

Anh José thân mến, nguyện xin Chúa chúc phúc cho Anh và gìn giữ Anh. Xin Người tỏ lộ dung nhan Người cho Anh và thương xót Anh. Xin Người ngoảnh mặt lại nhìn Anh và ban cho Anh được bình an.

Nhân danh Ban Tổng Cố vấn và toàn thể Hội dòng.

Michael A. Perry, OFM

Phó Tổng Phục vụ

15 tháng 4 năm 2013

TIN CỘNG ĐOÀN HÒA HỘI

Trần Ngọc Niên

Anh em nhà con Hòa Hội gởi lời chào đến Cha Giám Tỉnh, Hội Đồng Tỉnh Dòng cuàng tất cả anh chị em trong Đại gia đình Phan sinh và xin bình an của Chúa Kitô Phục Sinh ở cùng tất cả anh chị em. Sau đây, nhà con Hòa Hội xin chia sẻ với anh chị em vài chuyện trong nhà và ngoài Giáo xứ.

Chuyện ngoài Giáo xứ

Sau Tết Nguyên Đán, dân Hòa Hội có kẻ đi làm ăn xa, có người đi làm ăn gần và đa phần người ở nhà lo bắt tay vào công việc đồng áng, thì ở Giáo xứ, cha xứ cũng bắt đầu đưa ra những dự phóng cho công việc chung của Giáo xứ, khởi đi từ đời sống tinh thần cho đến đời sống vật chất.

Về đời sống tinh thần, cha xứ mời gọi giáo dân chuẩn bị tâm hồn chầu lượt vào Chúa nhật I Mùa Chay và tĩnh tâm ba ngày vào tuần III của Mùa Chay. Nhìn chung, giáo dân đã đến nhà thờ tham dự thánh lễ và đi xưng tội đông hơn. Thường thường vào những dịp tĩnh tâm, cha xứ đều mời cha Có, cha Chức ngồi tòa cả ngày để giáo dân xưng tội, và các cha chia sẻ: Giáo dân Hòa Hội ít có trường hợp bỏ xưng tội lâu năm. Đây là điều đáng mừng, vì giáo dân đã ý thức việc đi xưng tội là cần thiết, để giao hòa với Chúa và làm hòa với anh chị em. Năm nay, tĩnh tâm Mùa Chay, có thầy sáu Hiệp về giảng tĩnh tâm, đã hâm nóng được lòng nhiệt thành của từng người tham dự.

Còn về đời sống vật chất, cha xứ tiếp tục chăm lo đời sống cho những người khổ,, già cả và neo đơn. Hàng tháng, ngài cùng với Ban Bác Ái Giáo xứ đã gởi quà đến cho họ và nhất là lo xây dựng nhà tình thương cho những gia đình thật sự khó khăn. Mỗi năm, cha xứ xây dựng được từ một đến hai ngôi nhà tình thương cho giáo dân, bất kể lương giáo. Việc làm này khiến cho nhiều người cảm động rơi nước mắt mỗi khi nhận nhà. Có người đã thể hiện lòng biết ơn bằng việc mua con cá, tô hủ tiếu biếu cha, thầy. Thấy họ nghèo mà làm như vậy hoài thì cha xứ đã nói với họ thôi đừng biếu nữa. Tuy nhiên, lâu lâu họ vẫn biếu và còn nói rằng cha cho con

nhiều lắm, con cho chút xíu này có gì đâu. Thật vậy, người nghèo luôn nghĩ mình không có gì, nhưng lại có sự chân tình cho đi rất dồi dào.

Bên cạnh chăm lo cho người sống, cha xứ còn quan tâm đến phần đất của người chết. Bước vào trung tuần tháng 4, cha xứ đã cho khởi công xây dựng hàng rào Nghĩa Trang Thai Nhi, còn có tên mới: "**Một Cõi Đi Về**", nơi hiện có 8.300 em và một số người lớn đang yên nghỉ tại đây. Công trình này được nhiều người trong xứ lẫn ngoài xứ góp phần. Hy vọng, sẽ mau chóng hoàn thiện. Đến thời điểm này, phần móng tương đối xong, chỉ còn xây cao lên thôi. Ngài đang san lấp phía ngoài hàng rào, để làm chỗ để xe trong các dịp lễ. Thứ 4 tuần II trong tháng đều có thánh lễ tại Nghĩa Trang này vào lúc 16h30. Càng ngày, người ta biết đến Nghĩa Trang này càng nhiều, do đó cũng có nhiều người đến tham dự thánh lễ.

Chuyện trong nhà

Sau buổi trưa ngày chầu lượt của Giáo xứ, em Lợi đã rời khỏi Hòa Hội để về lại cộng đoàn Bình Giã tháp nhập vào lớp Thỉnh sinh để lo việc việc học tập, lao động và sống tình huynh đệ theo lời yêu cầu của cha Giám sư Thỉnh sinh. Vì thế, nhà Hòa Hội bây giờ chỉ còn hai anh em. Số công việc thì không bớt, nhưng người thì lại bớt nữa rồi. Ước mong có thêm anh em cho đời sống vui hơn, tình huynh đệ sâu sắc hơn, chứ có hai anh em đôi lúc cũng buồn, nhất là mỗi khi có một trong hai anh vắng nhà. Chính vì thế, anh em thường tận dụng các giờ cơm để chia sẻ với nhau nhiều điều…

Khi hậu những ngày này, nắng nóng, oi bức nhưng khi bắt tay vào công việc thì bao nhiêu mệt mỏi tan biến dần. Nhất là hơn một tháng qua, anh em cùng với các thợ xây sửa sang lại nhà cửa cộng đoàn cho khỏi mưa dột và mối mọt đục khoét, vì trời đổ mưa mà tôn và trần nhà đã hư hỏng khá nặng. Anh em nghĩ không sửa chữa nhà cửa kịp thời, thì không có chỗ cho anh em ở đàng hoàng trong mùa mưa này. Vì thế,sau khi đã ý kiến của Anh Giám Tỉnh trước khi quyết định anh em quyết định sửa nhà cửa lại.

Việc sửa lại nhà cộng đoàn, lúc đầu anh em cũng lo không biết lấy tiền đâu mà làm, nhưng rồi nhờ ơn Chúa ban mọi chuyện đều tốt đẹp. Sau khi nhà cửa hoàn tất, anh em đã làm một bữa cơm nho nhỏ, bày tỏ lòng biết ơn đối với một số người đã giúp đỡ hoàn thành ngôi nhà trong bình an của Chúa. Bây giờ, nhà Hòa Hội sẵn sàng đón tiếp anh em xa gần trong "*tình tương thân tương ái*".

Mặc dù công việc bề bộn, nhưng anh em vẫn tham gia tĩnh tâm và các sinh hoạt khác với anh em cộng đoàn Xuân Sơn, nhất là tham gia chuyến thăm viếng nhà của anh em trong cộng đoàn từ ngày 8-12.4. Qua chuyến đi này, anh em cảm nhận được nhiều niềm vui và nhiều ý nghĩa. Kết thúc chuyến đi, Anh Phụ trách Xuân Sơn đã cám ơn anh em và cầu chúc cho anh em nhiều sức khỏe và niềm vui. Anh Phụ trách còn nói đùa rằng: "*Không biết năm tới có được đi như thế này nữa không*"! Hãy đợi đấy…

Một lần nữa, nhà con Hòa Hội kính chúc Cha Giám Tỉnh, Hội Đồng Tỉnh Dòng, cùng tất cả anh chị em trong Đại Gia Đình Phan Sinh luôn dồi dào sức khỏe và bình an trong niềm vui của Chúa Phục Sinh.

Chuyến hành hương và dã ngoại của Học viện Phanxicô

Phaolô Đỗ Thanh Diệu

Thứ Bảy trong Tuần Bát Nhật Phục Sinh (06/04/2013), toàn thể sinh viên, giáo sư và nhân viên Học viện Phanxicô đã có chuyến hành hương viếng Đức Mẹ La Mã và dã ngoại tại Cồn Phụng. Chuyến đi hành hương – dã ngoại được tổ chức trong tâm tình mừng Đại lễ Chúa Phục Sinh và Năm Đức Tin.

Hành trình bắt đầu lúc 5g00 tại Học viện. Đoàn xe lần lượt chạy qua Đại lộ Đông – Tây (có hầm Thủ Thiêm qua sông Sài Gòn), đến đường cao tốc Tp. HCM – Trung Lương (nối Tp. HCM với Long An và các tỉnh miền Tây), qua cầu treo Rạch Miễu (nối liền hai tỉnh Tiền Giang và Bến Tre, kết thúc 45 năm chiếc phà Rạch Miễu). Nhiều sinh viên bày tỏ sự ngạc nhiên và trầm trồ vì lâu nay đã "nghe" nhưng

hôm nay mới "thấy" những địa điểm trên. Sau khi trải qua những con đường rộng lớn này, đoàn xe đi vào những con đường nhỏ hơn để đi vào huyện Giồng Trôm (Bến Tre) – nơi có nhà thờ dâng kính Đức Mẹ. Vì con đường vào nhà thờ không đủ lớn để ba chuyến xe loại 45 chỗ vào tận nơi nên anh em đã có dịp "hành hương" gần 3 km dưới cái nắng oi bức. Chỉ có chiếc xe 29 chỗ là vào được đến tận nơi và trở thành xe trung chuyển cho những anh em không thể tiếp tục những bước chân "hành hương". Hơn 8g30, mọi người đã tập trung đông đủ trong khuôn viên nhà thờ La Mã. Sau khi nghỉ ngơi vài phút để "hạ nhiệt", anh em chuẩn bị tâm hồn để dâng thánh lễ. Trước thánh lễ, anh em được nghe tiểu sử của nhà thờ La Mã và bức ảnh Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp đang được tôn kính ở đây. La Mã hiện nay là một trong 3 linh địa tại Việt Nam cùng với La Vang và Trà Kiệu, đã được Giáo quyền địa phương công nhận. Trong nhà thờ hiện nay còn lưu giữ bức ảnh Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp. Bức ảnh này có một bề dày lịch sử phép lạ. Nhiều đồng bào bên lương cũng được Đức Mẹ ban trợ các ơn lành hồn xác, vì thế đã có nhiều người xin tòng giáo. Vào những năm năm mươi, ở đây chỉ có vỏn vẹn khoảng năm mươi tín hữu mà nay số lượng đã tăng lên đáng kể.

Thánh lễ được cử hành lúc 9g00. Cha Phaolô Nguyễn ĐìnhVịnh – phó chưởng ấn Học viện chủ tế thánh lễ. Mở đầu thánh lễ, cha đã nêu lên ý nghĩa của chuyến hành hương: "Anh em chúng ta đang đi tìm nguồn sống, đó chính là Đức Ki-tô Phục Sinh. Hôm nay chúng ta đến nơi ngôi nhà thờ này để cùng với Đức Ma-ri-a đón nhận Tin Mừng Phục Sinh. Cho dù chúng ta không thấy sách Tin Mừng nào kể về việc Đức Ma-ri-a gặp gỡ Đức Ki-tô Phục Sinh nhưng Đức Ma-ri-a là mẫu gương tuyệt hảo sống đức tin. Chúng ta cùng với Mẹ sống niềm vui Phục Sinh và loan tin vui ấy cho mọi người. Chúng ta phó thác cho Mẹ công việc dạy và học của Học viện chúng ta, phó thác Ban Giám Đốc, Ban Giáo Sư và toàn thể sinh viên, nhân viên Học viện cho Mẹ, đặc biệt là các anh em sắp ra trường và những anh em chuẩn bị thi vượt cấp." Sau đó, trong bài giảng lễ cha Phanxicô Xaviê Phó Đức Giang, Giám học Học viện đã chia sẻ những hình thức tôn sùng Đức Ma-ri-a của người giáo dân. Lòng yêu mến Mẹ đã thúc đẩy người giáo dân tôn sùng Mẹ với nhiều hình thức phong phú và đầy tình con thảo. Thánh lễ được kết thúc với

bài hát "Tung hô Nữ Vương" như là lời ca tụng vẻ đẹp và lòng nhân ái của Mẹ. Trước khi rời linh địa La Mã, anh em không quên gửi gắm cho Mẹ nhiều ước nguyện và lời khấn hứa. Nhiều anh em đã hân hoan ra về vì cảm nghiệm được tình mẫu tử mà Mẹ đã dành cho mình và tạ ơn Thiên Chúa đã ban cho nhân loại Người Mẹ tuyệt vời. Với tinh thần phấn khởi, anh em tiếp tục hành trình.

Đoàn xe đưa anh em đến Cồn Phụng – nơi anh em sẽ thả mình trong miền sông nước và sống những giây phút bên những con người miền Tây hiền hòa. Đến điểm du lịch Cồn Phụng, anh em được chuyển sang 4 chiếc ghe. Những cô hướng dẫn với chất giọng miền Tây tự nhiên và chất phác đã giới thiệu cho anh em nhiều nét văn hóa của người Bến Tre. Dọc hai bên bờ sông Tiền, anh em được chứng kiến những hàng dừa nước xanh tươi. Giọng cô tiếp viên vang lên hướng tầm mắt anh em về Cồn Phụng nơi anh em sẽ đến. Cồn Phụng là một trong 4 cồn tạo nên các điểm du lịch hấp dẫn. Anh em dùng cơm trưa với những món ăn đậm nét miền Tây, uống nước dừa Bến Tre và thưởng thức các điệu hát dân dã. Anh em cũng có thời gian đến thăm ngôi chùa đạo Dừa và làng nghề mỹ nghệ với các sản phẩm thủ công được chế tác từ nguyên liệu chủ yếu là thân dừa, trái dừa... Đúng 14g00, anh em lại được đưa đi tham quan xưởng chế biến kẹo dừa thủ công.

Anh em được hướng dẫn từng công đoạn một. Đôi tay của những cô gái gói kẹo đã lôi cuốn anh em bởi sự nhanh nhẹn và khéo léo. Tiếp theo, anh em được những chuyến xe ngựa đưa đi len lỏi giữa những con đường quê yên bình. Sau khi "xuống ngựa", anh em được thưởng thức món trà pha mật ong và năm loại trái cây. Giây phút anh em mong đợi nhất đó là được nghe đờn ca tài tử từ những người miền Tây "chính gốc". Lâu nay anh em cũng có dịp được học nhưng đây là cơ hội anh em "được thấy tận mắt, được nghe tận tai". Giọng ca của các chàng trai - cô gái Bến Tre đã làm cho nhiều anh em muốn lưu lại chốn bình yên sông nước này. Kết thúc "đờn ca tài tử", anh em được thả hồn theo những mái chèo đưa anh em đi dọc theo con rạch. Hai bên là những hàng dừa nước với những quầy đầy quả. Nhiều anh em cũng có cơ hội thử tay chèo nhưng cần nhiều thời gian nữa mới có thể trở thành "bác chèo đò". Len lỏi giữa những hàng dừa nước, anh em được đưa trở lại các chiếc ghe lớn để trở về bến ghe khu du lịch Cồn Phụng. Anh em bước lên khỏi ghe mà lòng tiếc nuối "ước gì cho thời gian trở lại".

Anh em trở về Học viện lúc 19g30 và chia sẻ bữa cơm tối trước khi ra về. Chuyến hành hương – dã ngoại đã khép lại nhưng những bài học hữu ích từ chuyến đi mở ra cho anh em những thao thức mới, những chân trời mới. Niềm vui gặp gỡ Chúa Ki-tô Phục Sinh thúc bách anh em chia sẻ niềm vui ấy cho những con người lam lũ và vất vả nơi miền sông nước. Bên cạnh đó, chuyến đi giúp anh em mở rộng sự hiểu biết của anh em về con người và văn hóa ở vùng đất phương Nam.

Xin cảm ơn ban Giám Đốc Học viện cùng tất cả những ai đã quảng đại hy sinh để tổ chức cho anh em một chuyến đi mang lại nhiều niềm vui và ý nghĩa.

TIN CỘNG ĐOÀN TRUYỀN GIÁO PLEIKU

TẠ ƠN
ĐỨC MẸ MĂNG ĐEN "CỤT TAY"

Thắm thoát đã gần mười năm, Anh em Hèn Mọn Việt Nam hiện diện trên vùng đất truyền giáo Tây nguyên này.

Hôm nay, dưới cái nắng của phố núi, cha Phi Khanh Vương Đình Khởi đã đến với với anh em Phan Sinh Thừa Sai Tây Nguyên mang theo bao niềm cảm mến tri ân.

Vẫn hình dáng ngày nào, cho dù thời gian cũng đã làm cho cha vơi đi sức lực, cha hồ hởi theo hai anh Nicôla Vũ Ngọc Hải và Phêrô Nguyễn Đình Phục rảo quanh các thôn làng trong huyện IaGrai, và huyện Đak Đoa, để chứng kiến sự lớn lên từng ngày mà những giọt mồ hôi âm thầm của anh em gieo vãi trong gần một thập kỷ qua.

Cách đây tám năm, cha Phi Khanh cùng với Hội Đồng Tỉnh Dòng đã quyết định thành lập Cộng đoàn Phanxicô trên mảnh đất truyền giáo Tây nguyên này đáp lại lời mời gọi tha thiết của Giáo phận.

Anh Nicôla Hải rời bỏ nhiệm sở Cồn én, nơi đã gắn bó với anh nhiều năm, để đến đây. Sau

đó, có ba anh Giuse Long, Vinh sơn Trung và Phanxicô Xaviê Lộc. Các anh đã cố gắng sống những năm tháng đầu tiên đầy gian nan và khốn khổ, không nhà, không địa sở, không được phép của chính quyền…Nhưng rồi với ơn Chúa nhờ lời cầu bầu của Mẹ Măng Đen, cộng đoàn Phan Sinh Thừa sai Tây nguyên đã có được như ngày hôm nay. Hiện nay có 6 linh mục và 3 tu sĩ khấn trọng phục vụ toàn thời gian, cọng thêm vài tu sĩ khấn tạm thực tập tông đồ. Dĩ nhiên chưa đáp ứng đủ nhu cầu rất lớn. (Cuối bài này có kèm theo bản tổng kết của các vùng)

Mẹ Măng Đen Cụt Tay là Mẹ của Giáo Phận KonTum nói chung và Mẹ của cộng đoàn anh em hèn mọn nói riêng. Khi còn làm giám tỉnh, Cha Phi Khanh đã cầu nguyện và gởi gắm anh em Pleiku cho Mẹ. Cha là người đã có những xúc cảm mãnh liệt về Mẹ Măng Đen Cụt Tay và viết một bài suy niệm về lịch sử cũng như ý nghĩa sâu xa về Mẹ. Bài viết này đã trở nên phổ biến trên cộng đồng mạng internet và tất cả mọi người hành hương. Cha Tổng đại diện Phê-rô Nguyễn Vân Đông đã photo rất nhiều để tặng cho khách hành hương.

Bởi vậy, lần trở lại này, cha đã xin anh em làm một Tấm Bia Tạ Ơn Đức Mẹ của cộng đoàn. Và sáng sớm ngày thứ Sáu 12/4/2013, cha cùng anh em lên đường hành hương Đức Mẹ Măng Đen.

Khác hơn mọi lần , đường đến với Mẹ Măng Đen dường như ngắn hơn. Tất cả mọi người đều mang trong lòng mình một cảm xúc dâng trào khó tả. Có lẽ những năm tháng gian khổ, có lúc bị bắt bớ, có lúc loay hoay để tìm ra con đường truyền giáo hữu hiệu, có khí chứng kiến những xung đột trong các cộng đoàn mới thành lập…anh em cảm nghiệm được sự bao bọc của Mẹ.

Gần đến Măng Đen, trời bắt đầu đổ mưa. Những giọt nước rơi xuống như ơn phúc của Chúa tuôn đổ xuống trên cộng đoàn. Anh em đã đọc kinh dâng lên Mẹ. Cha Phi Khanh vẫn âm thầm nguyện gẫm với Mẹ. Dường như có những giọt nước đọng nơi khé mắt, vì sau nhiều năm xa cách cha đã trở về với Mẹ.

Anh em quay quần trước nhan Mẹ Măng

Đen. Cha Phi Khanh đại diện anh em chủ sự nghi thức đặt bia Tạ Ơn và thánh lễ tạ ơn. Những lời khởi đầu và trong bài giảng Thánh lễ, cha giúp anh em nhận rõ hơn vai trò của Đức Mẹ trong công cuộc Cứu độ của Thiên Chúa và đặc biệt Mẹ Măng Đen Cụt Tay đã phù hộ cho anh em hôm qua, hôm nay và mãi mãi.

Cha Thịnh, Dòng CCT, Quản Lý Trung Tâm Hành Hương, cảm động trước sự hiện của anh em Phanxicô, đã đãi anh em một bữa trưa mang đậm chất tây nguyên. Những con gà nướng và cơm lam được dọn ra cộng với xôi hạt sen mang theo, mọi người cùng nhau chia sẻ trong tình huynh đệ.

Kết thúc hành hương Đức Mẹ Măng Đen, trên con đường trở về, anh em đã ghé thăm nơi phục vụ mới của anh Trung là Sa Thầy. Cha Phi Khanh cùng với anh em đã dâng anh Trung và tất cả mọi sự còn đang gian khó này cho Mẹ. (Hai tấm hình ở phần cuối cho thấy: một mái tôn giữa trời làm nơi đặt bàn thờ "dã chiến" cử hành Thánh Lễ cho bà con Jrai ở Sa Thầy trong lúc chờ đợi giấy phép làm Nhà Thờ trên diện tích 250 m2 ở phía trước mái tôn; và góc bếp trong cái chòi của nhà thừa sai Thành Trung vừa nhận nhiệm sở mới từ một tháng nay).

Một ngày hành hương kết thúc, những cảm xúc, những cảm nghiệm thiêng liêng vẫn còn đọng lại trong lòng tất cả anh em Phan Sinh Thừa sai Tây nguyên.

Pleiku ngày 17/4/2013

Tu sĩ. Phêrô Nguyễn Đình Phục, ofm

Vùng Truyền Giáo Chư Sang

Vùng Truyền Giáo Chư Sang gồm 3 Xã: IaSao, IaYok và IaBă, Huyện IaGrai, cách TP Pleiku từ 30 đến 40 cây số về phía Tây Bắc. – Ngoài Chư Sang là điểm khởi đầu, cũng sẽ đề cập đôi nét về các Vùng truyền giáo khác của anh em Phan Sinh.

"Chư Sang" (Núi Sang) là tên gọi của ngọn núi lớn nằm ở giữa các làng dân tộc Jrai trong vùng này.

Giáo điểm làng PlơiBô Yo nằm ở trung tâm và là cái nôi của vùng Truyền giáo núi Chư Sang.

Công việc Truyền giáo tại Giáo điểm làng PlơiBô Yo đã được nhen nhúm từ năm 1979, khi một vài gia đình có đạo từ Đak Kia, Kontum về đây lập nghiệp sinh sống: gia đình Ksor H'Ner, Rơlăm Din, Rơlăm Yer, Rơlăm Mơk…

Từ năm 1997 đã hình thành một lớp Giáo lý đầu tiên tại nhà Ơi Rơlăm Bơ, do các anh chị em Giáo dân: Ama Luân, Ama Phik, chị Phúc…đảm trách, qui tụ trên dưới 20 người.

Từ năm 2010, tình hình sinh hoạt truyền giáo trở nên nhẹ nhàng, cởi mở. Tin Mừng được loan đi quanh vùng núi Chư Sang. Được sự quan tâm và nâng đỡ của Đức Cha, quý cha, quý thầy, nhất là của các anh chị em có tinh thần say mê truyền giáo. Hiện nay, Chư Sang gồm 17 giáo điểm (15 Jrai và 2 Kinh), với khoảng 1.500 tín hữu (1.200 Jrai và 300 Kinh). Trong đó mới có 4 giáo điểm là có nhà nguyện làm tạm sơ sài (Ia Yok, Plơi Bô, Plơi Ó và Plơi Nú), còn lại 13 giáo điểm kia là mượn nhà giáo dân để sinh hoạt.

Hiện nay cha Nicôla Vũ Ngọc Hải là người trực tiếp làm mục vụ và thăm viếng anh chị em trong vùng truyền giáo Chư Sang này. Tổng số rửa tội năm 2012 vừa qua là 207 (Jrai 198 ; Kinh 9); -- dịp lễ Phục Sinh 2013 là 463 tân tòng trong 65 giáo điểm do anh em Phan Sinh phụ trách tại Gia lai và Kontum. -- Theo thứ tự ưu tiên của Đức Cha, đó là đào tạo nhân sự và nâng cao đời sống. Hàng năm, chúng con có tổ chức khoá đào tạo bồi dưỡng giáo lý cho anh chị em chức việc và akố khul của các giáo điểm tại Dòng Phaolô Pleiku, vào thứ bảy hàng tuần (khoảng 10 tháng). Mục đích để giúp anh chị em có một nền tảng đức tin vững chắc và có tinh thần truyền giáo cho anh chị em các làng trong vùng. Sau những khoá học, những anh chị em này đã trở thành những người hăng say loan báo Tin mừng như : Ama Luân, Ama Phik, chị Phúc, chị Đer, chị Bih, ông bà Bốn và nhiều anh chị em khác nữa đã ra đi loan báo Tin Mừng và có được hoa trái như ngày nay. Cách riêng hôm nay (14/4/2013), có khoảng 142 anh chị em lãnh nhận Bí tích Thêm Sức (Jrai 122 ; Kinh 20)

Ngoài ra, anh em chúng con còn tổ chức nâng cao đời sống cho dân làng như kinh tế, y tế, giáo dục, vệ sinh môi trường, hệ thống nước sạch, giữ gìn và bảo tồn bản sắc văn hoá của người Jrai và Bahnar trong các làng do anh em Phan Sinh phụ trách.

-Về kinh tế: chúng con ưu tiên giúp đỡ những gia đình phong cùi, tập trung ở hai làng Plơi Ta và Plơi Tang và rải rác trong một số làng khác ở huyện IaGrai: đến nay anh Nguyễn Đình Phục đã xây cho họ: 45 chuồng heo; 30 chuồng gà nhỏ (cho từng gia đình) và một chuồng gà lớn (cho 3 gia đình nuôi chung); và 3 chuồng bò. Chúng con cho vay vốn và hướng dẫn cách chăn nuôi. Nhìn chung là có lời.

-Về y tế: chúng con có tổ chức dạy cho các anh chị em akô khul chức việc biết sử dụng

thuốc và có tủ thuốc trong làng, biết giữ gìn vệ vệ sức khoẻ.

-Về giáo dục: chúng con có tổ chức nhà giữ trẻ trong làng, các cô giữ trẻ là người Jrai được đi học chuyên môn ở Sài gòn coi sóc và nuôi dưỡng các em, để cha mẹ dễ dàng đi nương rẫy: hiện nay đã có bốn nhà trẻ sinh hoạt đều đặn và hy vọng sẽ có thêm nữa. Bên cạnh đó, chúng con khuyến khích các em học sinh đi học và hỗ trợ cho các em có điều kiện học tập, nhất là các em người Jrai. Hiện có 8 em đang học lớp 10 thường xuyên(5 em nữ ở nhà nội trú Hiếu Đức, 3 em nam đang ở nhà nội trú ơn gọi Phan Sinh Pleiku), và một em đang học trường trung học văn hoá nghệ thuật Gia Lai.

-Về vệ môi trường: anh em chúng con kêu gọi anh chị em dân làng không xả rác bừa bãi trong làng, nhất là các chai lọ thuốc trừ sâu không được vất xuống dòng suối.

-Về nước sạch: chúng con nhận thấy rằng môi trường xung quanh đang bị ô nhiễm bởi thuốc trừ sâu và các loại thuốc thực vật, trong khi đó dân làng đa số sử dụng nước dọt để uống mà không đun sôi, dẫn tới các bệnh về đường ruột…, nên chúng con đã làm hệ thống nước sạch cho dân làng, hiện nay khoảng 100 làng đều có hệ thống nước sạch (gồm một giếng, một bồn chứa trên cao, một moteur và hệ thống sát trùng bằng i-on).

-Về văn hoá: chúng con kêu gọi dân làng giữ gìn và bảo tồn bản sắc văn hoá như : Cồng chiêng, suang, nhik, akhan, ngôn ngữ…

Cảm tạ Chúa, vì tất cả là hồng ân Chúa trao ban qua trái tim và bàn tay con cái Cha Thánh Phanxicô.

Plơi Bô, ngày 14 tháng 04 năm 2013

Lm quản xứ

Giuse Trần Văn Long, ofm

Giáo xứ Ia Tô

Vùng Truyền Giáo Ia Tô là giáo điểm Ia Tô nằm ở trung tâm và là điểm tập trung của 27 làng Jrai và 3 giáo điểm người Kinh, cách thành phố Pleiku khoảng 30 km về phía tây, thuộc các xã: Ia Tô, Ia Grăng, Ia Krái, Ia O, Ia Chia, Ia Pếch và thị trấn Ia Kha.

Giáo điểm Ia Tô đã được nhen nhúm từ thập niên 80, khi có một số gia đình đi làm ăn kinh tế khoảng 15 hộ và 80 nhân khẩu, thế nhưng vì thời thế, việc sinh hoạt tôn giáo không được chính thức phổ biến một cách rộng rãi phần vì sợ hãi, phần vì chưa ai quen biết nhau nên việc thờ phượng còn e dè và giữ đạo cách âm thầm trong nội bộ gia đình.

Từ năm 1984 đến năm 1994, bà con giáo dân vùng sâu Iatô được chấp nhận tham gia sinh hoạt tại giáo xứ Thăng Thiên có cha Quy và cha Thượng quản nhiệm (thăm viếng) trong thời gian 10 năm.

Đến năm 1995 mọi sinh hoạt của giáo dân thì chuyển về giáo xứ Thánh Tâm. Lúc đó Đức Cha Micae, còn làm linh mục quản nhiệm. Tháng 4 năm 1995 cha đã dâng lễ tại nhà ông Dứa hợp thức hoá cho 7 đôi hôn nhân và cũng trong thời gian đó cha đã đến dâng lễ tại nhà ông Vịnh 2 lần, đồng thời cha còn thăm viếng bà con giáo dân ở thôn 2 xã Iatô và dâng lễ tại nhà ông Bảy Chiêng và rửa tội cho các em nhỏ. Vào tháng 12 năm 1995, cha đã đến dâng thánh lễ và làm phép nhà mới cho gia đình ông bà Dứa. Cùng lúc đó cha đặt ông Bảy Chiêng ở thôn 2, làm trưởng xóm giáo thôn 2 và ông Vịnh làm trưởng xóm giáo Iachâm trực thuộc giáo xứ Thánh Tâm.

Đến năm 1996, bà con giáo dân chuyển về sinh hoạt tại nhà thờ Đức An do cha Phêrô Nguyễn Vân Đông đảm nhiệm. Trong thời gian

này, việc sinh hoạt đạo của người giáo dân và các vị mục tử đã gặp nhiều khó khăn. Từ đó, các cha không tiếp tục lên dâng lễ nữa chỉ lên thăm viếng bà con giáo hữu và giải tội cho bà con 2 xóm giáo, rửa tội cho các em nhỏ. Lúc này bà con cả hai xóm giáo đã về sinh hoạt tại giáo xứ Đức An.

Đến năm 2004, cha Đông được thuyên chuyển về Thăng Thiên thì cha Giuse Trần Văn Bảy quản nhiệm giáo xứ Đức An. Cuối tháng 8 năm 2004, cha đã gọi số các ông: Nguyễn Vịnh, Trần Xuân Sỹ, Dương Trọng Sơn, Nguyễn Văn Minh cùng về nhà thờ Đức An để cùng số anh em trong các giáo điểm về sinh hoạt, học giáo lý để chuẩn bị cho việc thành lập giáo điểm Iatô. Sau đó, cha Bảy đã lên thôn 2 mượn nhà của ông Đặng Văn Tuấn để làm nơi sinh hoạt chung cho bà con giáo dân.

Vào Chúa nhật ngày 4 tháng 9 năm 2005, bà con cả hai xóm giáo đều sinh hoạt tại đó.

Ngày 19 tháng 4 năm 2005, Đức Cha chính thức chấp nhận anh em Phanxicô gia nhập gia đình Giáo phận và giao cho anh em Phanxicô vùng truyền giáo Ia Grai.

Sáng ngày 25 tháng 12 năm 2005, cha Nicôla Vũ Ngọc Hải đã đến dâng thánh đầu tiên sau 9 năm gián đoạn.

Ngày 18 tháng 8 năm 2006, cha Giuse Trần Văn Bảy, cha Giám tỉnh Phi Khanh Vương Đình Khởi, cha Nicôla Vũ Ngọc Hải đã về dâng lễ đồng tế, rửa tội và thêm sức khoảng 52 người, đồng thời hợp thức hoá cho 9 đôi hôn phối.

Ngày 28 tháng 12 năm 2006, Đức Cha đã bổ nhiệm con về phụ trách xứ Iatô và các giáo điểm trực thuộc trên địa bàn huyện Ia Grai.

Năm 2007, tình hình trở nên khó khăn về nhiều mặt, nên việc sinh hoạt không được thường xuyên.

Đến tháng 3 năm 2008, điểm sinh hoạt chuyển về nhà ông Simon Dương Trọng Sơn để sinh hoạt. Chính quyền địa phương cũng tạo điều kiện để cho bà con giáo dân mượn nhà dân để sinh hoạt tôn giáo.

Nhân dịp lễ Giáng Sinh 2010, cộng đoàn xin phép chính quyền chuyển địa điểm từ nhà ông Simon Dương Trọng Sơn về mảnh đất mới này (còn gọi là nhà ông Nguyễn Đình Phục) để tổ chức lễ Giáng Sinh và sinh hoạt cho tới nay.

Riêng các anh chị em người Jrai thì khởi đi từ việc nghe Tin Mừng và khao khát đi tìm kiếm Chúa.

Năm 1998, một số anh chị em như: ama Krenh, ama Ương, amí Béo, ơi Hằng, ơi Đer, ama Hương, ama Huân, Ama Thuỳ, ơi Tăm… đến gặp cha Tài ở Plei Chuét. Cha đã cầu nguyện và đón nhận các anh chị em này hướng dẫn một thời gian, rồi giao lại cho cha Phêrô Nguyễn Vân Đông lúc bấy giờ chánh xứ Đức An, đồng thời kiêm nhiệm vùng Ia Grai.

Vào lễ Phục Sinh 30/03/2002, có 12 anh chị em Jrai đầu tiên ở vùng Ia Tô được rửa tội. Và những anh chị em này trở thành những người loan báo Tin Mừng cho anh chị em trong làng mình và qua những làng khác. Trong thời đó, mặc dù khó khăn về kinh tế cũng như hoàn cảnh, anh chị em vẫn hy sinh can đảm đến nhà thờ Đức An bằng xe đạp, thậm chí đi bộ.

Năm 2006, khi Đức Cha giao cho anh em Phan sinh chúng con vùng truyền giáo Ia Tô này, chúng con đã gặp không ít khó khăn có lúc gần như nghẹt thở. Nhưng rồi nhờ ơn Chúa và Mẹ Maria Măng Đen, từ năm 2008, chúng con cảm thấy dễ thở hơn và chính quyền địa phương cũng tạo điều kiện cho anh chị em Jrai mượn nhà dân sinh hoạt theo nhu cầu tôn giáo của mình. Hiện nay mới có 4 giáo điểm có nhà nguyện tạm thời để sinh hoạt, đó làng Kmông, làng Del, Kutong và làng Hluh.

Vùng truyền giáo Ia Tô trên địa bàn huyện Ia Grai của chúng con hiện có tất cả 27 làng Jrai và 3 giáo điểm người Kinh nằm trên các xã như : Ia Tô, Ia Grăng, Ia Krái, Ia O, Ia Chia, Ia Pếch và thị trấn Ia Kha.

Tổng số giáo dân là : người 2.168 người

Số giáo dân Jrai là : 1.289 người

Số giáo dân Kinh là: 879 người

Việc xin thành lập giáo xứ, cộng đoàn chúng con đã trình lên Đức Cha xin thành lập giáo xứ Ia Tô theo giáo luật và nhu cầu của giáo dân. Và Đức Cha cũng đã làm việc và đề nghị với UBND tỉnh Gia Lai, công nhận giáo xứ IaTô. Đồng thời cộng đoàn chúng con cũng đã làm đầy đủ thủ tục hồ sơ xin thành lập giáo xứ nộp cho chính quyền các cấp. Chính quyền cũng đã hứa hẹn nhiều lần, tới nay bà con giáo dân vẫn đang mong mỏi ngày giáo xứ được công nhận và có cơ sở chính thức, để cùng nhau yên tâm sống đạo, có nơi thờ phượng kính mến Chúa và sống Phúc âm giữa lòng dân tộc, nêu gương

sáng làm con Chúa và làm người công dân lương thiện cùng với anh em đồng bào mình

Ia Tô, ngày 14 tháng 04 năm 2013

Lm quản xứ

Giuse Trần Văn Long, ofm

TIN CỘNG ĐOÀN ĐỒNG DÀI

Pet XuanDuong đưa tin

Anh em Cộng đoàn Đồng Dài xin kính chào tất cả anh chị em trong đại gia đình Phan Sinh.

Đồng Dài mùa này đang là cao điểm của mùa khô nên cái nắng, cái nóng thật là chói chang, oi bức và đáng nể. Những ngày cuối của tháng 4 không biết đã gần tới mùa hè hay chưa? mà tiếng ve sầu đã kêu ra rã suốt cả ngày đêm làm cho bầu khí của Cộng đoàn thêm phần rộn ràng.

Các em nhỏ thiếu nhi trong Giáo xứ nô nức kéo nhau đi bắt ve về chơi với nhau trông thật là vui, và nghe đâu ve sầu đang là món ăn đặc sản của nhiều người đó.

Và tuy phải chịu tiết trời nắng nóng, oi bức song tạ ơi Chúa anh em chúng tôi đều mạnh khỏe cả, anh em chúng tôi vẫn sống vui vẽ, chu toàn công việc của mình và thực hiện nghiêm túc dự phóng đời sống của Cộng đoàn mà anh em đã đề ra.

Về công việc mục vụ cho anh em dân tộc và giáo xứ. nhìn chung mọi sự đều diễn ra tốt đẹp. Hàng tuần xe chúng tôi vẫn đều đặn lăn bánh lên làng đưa đón anh chị em dân tộc xuống Đồng Dài học giáo lý và tham dự thánh lễ Chúa Nhật hàng tuần, số anh em dân tộc xuống Đồng Dài ngày càng đông, nhất là giới thanh thiếu niên. Bên cạnh đó chúng tôi vẫn duy trì các lớp bồi dưỡng dự bị trưởng dành cho các nhóm mỗi

tháng 2 ngày xuống ăn ở và học tập. Anh em

chúng tôi chia nhau mỗi người một buổi cùng làm việc chung với nhau trong việc đào tạo nhân lực cho các nhóm của anh chị em dân tộc.

Còn về Giáo Xứ, sau một thời gian dài anh em chúng ta hiện diện và nổ lực xây dựng, phát triển Giáo xứ, thì nay Giáo xứ Đồng Dài đang từng bước lên hạng và trở thành một trong những Giáo xứ lý tưởng của vùng Nha Trang. Trong năm qua Giáo xứ Đồng Dài đã đón rất nhiều đoàn thể từ các Giáo xứ của thành phố Nha Trang lên cắm trại, sinh hoạt, học tập và tập huấn … Nhìn từ ngoài vào trong có thể nói rằng: Giáo xứ Đồng Dài đã có đầy đủ mọi sự, nhà giáo lý rộng lớn, khuôn viên Giáo xứ đẹp, rộng rãi, thoang mát rất thích hợp cho việc sinh hoạt đoàn thể và cắm trại.

Mấy tháng vừa qua Cha Xứ cho chỉnh trang lại nghĩa trang của Giáo Xứ, xây dựng lễ dài và nhà vòm ở nghĩa trang để làm nơi dâng lễ. Đặc biệt trong Năm Đức Tin, Cha Xứ có sáng kiến mỗi tháng 1 lần vào thứ sáu đầu tháng, dâng một thánh lễ ở tại nghĩa trang, để cầu nguyện cho các linh hồn và khơi dậy niềm tin và lòng đạo đức cho giáo dân của mình. Không biết vì sáng kiến mới hay vì có lễ đài và nhà vòm mới hay sao? mà mỗi lần dâng lễ ở nghĩa trang thì thường số giáo dân đi tham dự thánh lễ đông hơn nhiều so với lễ ở Nhà Thờ.

Tối thứ 7 ngày 27/4/ vừa qua, mặc dầu chưa tới tháng hoa kính Đức Mẹ, nhưng vì để cho giáo dân có thể tham dự được một cách đông đảo và làm trước mấy ngày cũng tốt , Cha xứ đã tổ chức cho Giáo xứ dâng hoa kính Đức Mẹ, Các em thiếu nhi trong Giáo xứ với những điệu múa những lời ca hòa quyện với những bó hoa của từng gia đình mang tới dâng Mẹ trong bầu khí thật là sốt sáng, ấm cúng và linh thiêng. Một điểm rất đặc trưng của Đồng Dài, là vào các tối thứ 7 hàng tuần trong tháng hoa kính Đức Mẹ, Giáo xứ đều tổ chức giờ dâng hoa kính Mẹ, mỗi gia đình con cái trong gia đình của Giáo xứ khi đến tham dự đều mang theo bó hoa, cành hoa để dâng kính Mẹ.

Giáo Họ Diên Tân, kể từ ngày khánh thành nhà nguyện của Giáo Họ 30/1/2013, Cha xứ đã sắp xếp anh em thay phiên nhau đến dâng lễ các ngày trong tuần và Chúa Nhật tại Giáo Họ, nhằm giúp cho bà con trong Giáo họ có điều kiện tốt để đến với Chúa.

Một vài thông tin chia sẻ xin được gửi đến anh chị em xa gần. Kính chúc tất cả anh chị em trong đại gia đình phan sinh luôn tràn đầy tình yêu của Thiên Chúa.

TIN CẦU ÔNG LÃNH

Ngôi nhà tình thương

Trong bài viết hôm nay mình xin trân trọng giới thiệu đến toàn thể quí vị và anh chị em ở khắp gần xa một Ngôi nhà nhỏ của tình thương, có tên là **Nhà thờ thánh Antôn**, nằm ở số 18 đường Phan văn Trường quận I - TP HCM. Một trong những sứ vụ được vạch ra của giáo xứ thánh Antôn là "mọi thành viên cam kết trở nên dấu chỉ của tình thương Chúa cho mọi người, bằng cuộc sống đượm tình bác ái, yêu thương và tràn đầy niềm hy vọng". Nơi đây có những tâm hồn nỗ lực múc lấy tình thương từ nơi Thiên Chúa để chia sẻ cho những người khác. Nơi đây có nhiều trái tim sẵn sàng nhịn ăn nhịn mặc để giúp những người thiếu thốn, bất hạnh trong hoàn cảnh thực tế vật chất có thể. Và nhất nơi đây có những người muốn đưa những người nghèo khổ đến với một Đấng hứa sẽ ban cho đoàn con cái của Ngài Tình Yêu đích thực và vĩnh cửu.

Căn nhà tình thương này có một phòng phát thuốc từ thiện, đã hoạt động liên tục trong hơn 22 năm qua, dưới sự bảo trợ của Hội Thập tự Đỏ, Quận 1. Mỗi tuần vào sáng thứ ba và thứ năm, hơn 40 người được khám và phát thuốc miễn phí, đặc biệt là những người bị tiểu đường và bị bệnh tim mạch. Cùng với việc phát thuốc chữa bệnh, giáo xứ cũng đã phát cháo tình thương trong hai ngày này cho những người nghèo. Mỗi người được một tô cháo chất lượng, nóng hổi, kèm theo một trái chuối. Hai ngày trong tháng còn được thêm một ổ bánh mì que do cửa hàng BMQ nổi tiếng chia sẻ.

Vào những dịp lễ lớn như Giáng sinh, Tết nguyên đán, Phục sinh, giáo xứ đã trao tặng người nghèo những món quà đầy ắp lòng thương mến.

Một trong những sinh hoạt tình thương của giáo xứ là mời những người nghèo và tàn tật đến chia sẻ niềm vui Con Thiên Chúa giáng trần. Năm 2011, một bữa tiệc thịnh soạn đã được soạn ra cho 120 người nghèo đến từ nhiều nơi trong thành phố. Năm 2012, niềm vui được mở rộng cho 120 người khác. Mình thích nhất là tiến trình sắp xếp nhịp nhàng, trật tự, đầy sinh động trong cái ngày lễ hội này. Hình ảnh đẹp nhất vẫn là hình ảnh các anh chị em trong giáo xứ chia nhau đứng đón các vị khách nghèo trước cổng nhà thờ, và ân cần dìu dắt từng bước một cho những vị khách đi bằng nạng gỗ hay ngồi trên chiếc xe lăn, tiến về chỗ ngồi ổn định quanh chiếc bàn tròn, nơi sẽ được bày ra các món ăn ngon lành thơm phức, do các chị em trong giáo xứ nấu rất khéo tay, nhìn rất hấp dẫn.

Đúng 19g00 ngày hôm ấy, cha chánh xứ khai mạc bữa tiệc vui cho người nghèo. Vì người nghèo đông vui hôm nay không duy chỉ có người Công Giáo, mà còn có nhiều người chưa nhận biết Chúa nữa, nên cha chánh xứ đã dùng từ thông dụng của họ để ám chỉ về Thiên Chúa, như "Ông Thiên", "Ông Trời", "Đấng Tạo Hóa". Ngài nói: **"**Hôm nay chúng ta quy tụ về đây để Mừng Lễ Con của Ông Trời**"**. Cả

cộng đoàn đã cùng hát bài "*Đêm đông lạnh lẽo Chúa sinh ra đời"* để đánh dấu biến cố vĩ đại ấy. Sau bài hát ngài giới thiệu thêm về Chúa Giêsu Hài Đồng đang nằm trong Máng Cỏ, Đấng đã đến, mang thân phận con người thấp hèn và nghèo khổ như tất cả chúng ta, để nói về tình thương của Chúa Cha và chia sẻ tình thương cho chúng ta. Ngài nhấn mạnh rằng, giáo xứ Antôn là một giáo xứ nghèo, anh chị em giáo dân cũng là những người nghèo, nhưng đã bớt ăn, bớt mặc để có chút gì chia sẻ cho những người anh em con cùng một Cha trên Trời.

Đặc biệt, trong bữa tiệc vui dành cho người nghèo vào chiều tối hôm ấy có sự xuất hiện của một nhóm sinh viên thiện nguyện đến từ Hiệp Chủng Quốc Hoa Kỳ. Họ dành những ngày nghỉ lễ để đến Việt Nam ráp chân giả miễn phí cho những người bị tàn tật. Anh Trưởng đoàn nói: "Còn hai hôm nữa chúng tôi sẽ trở về Mỹ. Trong 7 ngày qua, chúng tôi đã mang niềm vui lại cho 94 người được đi đứng vững vàng." Anh cũng cho biết từ năm 2009 đến nay, đoàn sinh viên thiện nguyện đã hân hạnh ráp chân giả cho 500 người Việt Nam bị cụt chân vì chiến tranh và tai nạn.

Qủa đúng là những trái tim lớn trong phái đoàn sinh viên tình nguyện này "chạm phải" nhiều trái tim bao la trong giáo xứ thánh Antôn. Những trái tim gặp nhau, chung nhịp đập với Trái tim bao la của Thiên Chúa, tạo thành một bản tình ca, hợp xướng lên cho người nghèo để họ cũng đón được niềm vui chung, giữa trần thế vốn nhiều nước mắt khổ đau hơn là nụ cười hạnh phúc.

Tới phần bốc thăm may mắn, cha chánh xứ ra câu đố cho người đang ngồi dự tiệc, ai đáp trúng sẽ nhận được một gói quà nho

nhỏ. Câu đố của cha như sau: *Từ xưa cho đến hôm nay, người phụ nữ nào được cả thế giới biết đến với lòng tôn kính và ngưỡng mộ sâu xa nhất?*

Có nhiều câu trả lời trong giới người nghèo thân mến. Họ nhắc đến Mẹ Têrêsa Calcutta chuyên chăm lo cho người hấp hối, người nghèo, trẻ em mồ côi, các nhân vật lịch sử nước ta như Hai Bà Trưng, Bà Triệu. Và có người cũng đã đề cập tới nhân vật đúng nhất, vĩ đại nhất, có công với nhân loại nhất, được cả thế giới biết đến với lòng sùng kính và ngưỡng vọng nhất, đó chính là Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ của Chúa Giêsu. Nhằm tạ ơn Mẹ Maria, cha chánh xứ mời cộng đoàn người nghèo đọc chung với ngài một Kinh Kính Mừng.

Ăn được một bữa tiệc no nê trong ngày sinh nhật của Chúa và được cầm trên tay một bọc quà nặng trĩu, không phải là tất cả ước mơ của người nghèo. Cái họ cần nhiều nhất và đang nhận được từ cộng đoàn giáo xứ thánh Antôn, đó là sự trân trọng cùng sự chia sẻ tình yêu chân thật giữa con người và con người với nhau, khi mà bên ngoài các cộng đoàn yêu thương của con cái Chúa, người nghèo vẫn thường bị khinh rẻ và bơ vơ.

Viết đến đây, mình chợ nhớ đến hai câu thơ của nhà thơ Xuân Quỳnh:

"Khi nào anh đau khổ
Xin hãy quay về với em"

Mình xin họa lại, hai câu thơ của nhà thơ nữ mang đầy tính vị tha trong tình yêu luyến ái ấy:

Khi nào bạn gặp cảnh đau khổ khốn cùng xin hãy nhớ đến một ngôi nhà tình thương ngôi nhà của những con cái Thiên Chúa.

M. TN Nghiêm Nguyễn

TIN CỘNG ĐOÀN THỦ ĐỨC

Paul Thanh Diệu

Cộng đoàn Thủ Đức xin kính chào toàn thể anh chị em trong Đại Gia Đình Phan Sinh! Trong tâm tình hân hoan mừng Chúa Sống Lại, anh em Thủ Đức kính chúc mọi người tràn đầy niềm vui, bình an và ân sủng. Ước chi niềm vui Phục Sinh tiếp tục thúc bách mỗi người chúng ta tiếp tục lên đường để mang "quà tặng Phúc Âm" đến với mọi loài thọ tạo. Trong tâm tình hiệp thông với Đại Gia Đình, cộng đoàn Thủ Đức xin chia sẻ một vài thông tin về đời sống cộng đoàn:

Anh em trải qua những ngày Chay Thánh trong bình an và tràn đầy ân sủng. Anh em Tu viện có ngày tĩnh tâm tại Cộng đoàn. Riêng anh em Học viện thì tĩnh tâm theo lớp khấn và anh em tự chọn địa điểm. Tối thứ Sáu hằng tuần, Cộng đoàn tổ chức Ngắm Chặng Đàng Thánh Giá hoặc Mười Lăm Sự Thương Khó Đức Chúa Giê-su. Các hình thức đạo đức này đã được anh em duy trì trong nhiều năm qua. Các Cha trong Cộng đoàn đã giúp giảng tĩnh tâm và giải tội tại một số giáo xứ: Hạnh Thông Tây, Thánh Tâm, Thánh Linh, ... Riêng trong Tu viện, các Cha ngồi tòa cho giáo dân trong suốt Tuần Thánh. Một số Cha đã chia sẻ mục vụ Tuần Thánh với Cộng đoàn Pleiku. Nơi vùng cao nguyên này, các Cha luôn bị "quá tải", nhất là trong những dịp lễ đặc biệt.

Cha Bề Trên Cộng đoàn đã khai mạc Tuần Thánh với nghi thức rước lá từ sân Học viện lên Nhà nguyện Cộng đoàn. Cũng như Tuần Thánh mọi năm, Cộng đoàn có dịp đón Cha Giám Tỉnh về sống với anh em trong những ngày hồng phúc này. Cha chủ sự tất cả các nghi thức trong Tuần Thánh. Tối thứ Năm, Cha đã rửa chân cho 12 anh em trong Tu viện và Học viện. Sau đó là giờ Chầu Thánh Thể kéo dài đến 12g đêm. Tối thứ Sáu, sau nghi thức Tưởng niệm Cuộc Thương Khó Chúa Giê-su, anh em Học viện tổ chức Chặng Đàng Thánh Giá. Năm nay địa điểm được chọn là sân bóng Học viện với hình thức phong phú và đầy ý nghĩa, giúp tăng thêm lòng yêu mến Cuộc Thương Khó Chúa. Đêm Vọng Phục Sinh được khai mạc với nghi thức làm phép lửa mới tại tiền sảnh Học viện. Anh em chị giáo dân cùng tham dự với Cộng đoàn. Sau thánh lễ, anh em có bữa ăn nhẹ mừng Chúa Phục Sinh cùng với một vài tiếc mục văn nghệ bỏ túi. Sáng Chúa Nhật Phục Sinh, Cha Phó Giám Tỉnh chủ tế và giảng lễ. Ngày thứ Hai trong Tuần Bát Nhật Phục Sinh là ngày nghỉ Cộng đoàn. Anh em được nghỉ

ngơi "đôi chút" sau một tuần vất vả vì nhiều công việc phải chuẩn bị và tổ chức.

Trong tháng 3, anh em đã tổ chức giờ tôn kinh Thánh Giu-se tại Vườn Đối Thoại Tâm Linh với chủ đề: "Thánh Giu-se – Mẫu gương sống đức tin". Với bầu khí gần gũi thiên nhiên, tài trang trí của anh em lớp 3 và những lời hướng dẫn suy niệm, buổi tôn kính giúp anh em khám phá gương mẫu sống đức tin trọn vẹn nơi người cha nuôi của Đức Giê-su. Cho dù không được Kinh Thánh tường thuật một lời nói nào nhưng sự thinh lặng của Thánh Cả đã làm vang vọng qua mọi thế hệ về sự phó thác tuyệt đối vào sự quan phòng của Thiên Chúa. Trong giờ Kinh Chiều thứ Ba ngày 16/4/2013, anh em trong Cộng đoàn sẽ lặp lại lời khấn dòng. Cử chỉ này nhắc nhở anh em sống trung thành và triển nở hơn các lời cam kết của mình với Thiên Chúa.

Đầu tháng này, anh Phao-lô Nguyễn Anh Tuấn đã chào Cộng đoàn để đến nơi "hạnh phúc mới" – nhà Văn Thánh. Sau khi ra trường, anh về phục vụ tại nhà Tìm Hiểu. Sau khi "bị rối loạn tiền đình", anh tạm ngưng mọi công việc để nghỉ ngơi. Cho tới nay sức khỏe anh đã dần hồi phục. Hy vọng về Văn Thánh, anh sẽ có cơ hội tiếp tục nghỉ ngơi để bình phục hẳn và giúp chuyển đổi nơi này sớm trở thành cơ sở tôn giáo để phục vụ công việc Tỉnh dòng.

Hiện nay, anh Vịnh đang tiến hành xây dựng Trung tâm phục vụ người di dân ở khu vực vườn tràm trước đây. Một số công trình đã hoàn tất: nhà bếp, nhà kho, các nhà chòi sinh hoạt, nhà vệ sinh và hệ thống cấp nước. Công trình đang "dang dở" là nhà đa năng. Mặc dù chưa hoàn thành nhưng vì nhu cầu cấp bách nên "Dự án cho các gia đình công nhân nhập cư" đã được bắt đầu vào ngày 14/04/2013 vừa qua. Dự án này được tiến hành trong 2 năm với nhiều chương trình về: giáo dục, huấn luyện, dạy nghề, vui chơi, giải trí, ... Tổ chức Porticus hỗ trợ dự án này. Trong ngày gặp gỡ đầu tiên đã có 16 gia đình tham gia. Xin anh em chị cầu nguyện để trung tâm này sớm hoàn tất để phục vụ anh chị em nhập cư với ước mong đời sống của họ được thăng tiến.

Anh em học viện đã đi được nửa chặng đường của học kì 2. Trong thời gian này, bầu khí Học viện "căng thẳng" hơn vì anh em lớp 3 chuẩn bị cho việc thi chuyển giai đoạn và anh em lớp 6 chuẩn bị nộp luận văn ra trường. Đây là năm đầu tiên Học viện áp dụng quy chế thi chuyển giai đoạn cho các anh em hoàn thành giai đoạn 1 *(tức 3 năm đầu)*. Mặc dù "căng thẳng" nhưng theo lời Cha Thánh *"học tập nhưng không dập tắt tinh thần cầu nguyện và sốt mến"*, anh em vẫn duy trì đều đặn các giờ kinh Phụng vụ, suy niệm và các việc đạo đức khác. Ngày Chúa Nhật, anh em dành cho công tác tông đồ - xã hội. Từ sáng cho đến tối, theo nhiệm vụ được phân công, anh em ra đi chia sẻ đời sống với anh chị em tâm thần, HIV/AIDS, công nhân, sinh viên, dạy giáo lý, … Từ học kì II, anh em cùng với anh đặc trách Tông đồ - Xã hội cộng đoàn khởi sự "Dự án dành cho anh chị em công nhân nhập cư" sinh hoạt tại tu viện. Nói chung các công tác tông đồ xã hội của anh em học viện khá đa dạng và phong phú. Anh em có cơ hội mang kiến thức học ở ghế nhà trường vào trong thực tế của cuộc sống, đặc biệt thực tập cách cụ thể linh đạo Phan Sinh.

Hiệp thông với Giáo Hội sống Năm Đức Tin, anh em Học viện đã có một ngày hành hương Đức Mẹ La Mã kết hợp với dã ngoại

Cồn Phụng ở Bến Tre. Toàn thể giáo sư, sinh viên và nhân viên Học viện đã tham dự chuyến đi này. Đây là lần đầu tiên Học viện "chuyển hướng" về miền sông nước *(lâu nay điểm đến vẫn là Vũng Tàu – Long Hải)*. Anh em có cơ hội khám phá lòng mộ mến Đức Maria của người dân địa phương và nhờ đó chính mình cũng thêm lòng yêu mến. Trong thánh lễ, anh em đã phó dâng Học viện cho sự che chở của Đức Mẹ La Mã. Anh em lớp 3 và lớp 6 gửi gắm những lo lắng và ưu tư cho sự cầu bầu linh nghiệm của Mẹ. Những giây phút tham quan sông nước, làng nghề, đi xe ngựa, chèo ghe, ... anh em hiểu hơn con người và văn hóa nơi miền sông nước này. Ngày hành hương và dã

ngoại đã mang lại cho anh em nhiều ơn ích thiêng liêng và kiến thức bổ ích.

Đôi dòng tin tức Cộng đoàn xin gửi đến anh chị em trong những ngày Mừng Đại lễ Chúa Phục Sinh. Xin anh chị em tiếp tục đồng hành với anh em Thủ Đức trong lời cầu nguyện mỗi ngày. Xin chào anh chị em.

THÁNH LỄ CẦU NGUYỆN CHO ƠN GỌI LINH MỤC VÀ TU SĨ

Jos Hà Thành

Chúa Nhật IV Phục Sinh hàng năm, Giáo Hội cử hành lễ Chúa Chiên Lành và cầu nguyện đặc biệt cho ơn Thiên Triệu. Điều này làm cho niềm vui Phục Sinh vẫn còn đang âm vang trong lòng nhiều người bởi "bản tình ca Alleluia" càng thêm ý nghĩa! Phải chăng niềm vui Phục Sinh và ngày lễ hôm nay có những mối liên hệ đặc biệt nào đó mà Giáo Hội muốn cho mọi thành phần dân Chúa tận hưởng một cách sung mãn?

Theo thông lệ, năm nay, Học Viện Phanxicô chào đón niềm vui này bằng cách tổ chức thánh lễ ngoài trời một cách long trọng và sốt sắng tại địa điểm quen thuộc là đồi Mục Tử, một công trình không những đẹp bởi hình thức xét về mặt mỹ thuật mà còn mang đầy ý nghĩa của chiều kích thiêng liêng. Là nơi đào tạo những mục tử tương lai cho Tỉnh Dòng và cho Giáo Hội, công trình này nhắc nhở tất cả mọi thành phần trong cộng đoàn hãy chăm chú nhìn vào mẫu gương phục vụ của Chúa Kitô, Người là vị Mục Tử nhân lành (Ga10,14).

Thánh lễ do Cha Phanxicô Xaviê Phó Đức Giang - Giám học Học viện chủ tế. Cùng đồng tế với ngài có Cha Giuse Nguyễn Tiến Dũng - Phụ trách Cộng đoàn, Cha Phanxicô Xaviê Đinh Trọng Đệ - đặc trách Mục vụ Ơn gọi Tỉnh dòng cùng một số Cha khác đang làm công tác giảng dạy tại Học viện. Tham dự Thánh lễ, ngoài Anh em Học viện còn có sự hiện diện của các em bên Nhà Tìm Hiểu.

Bài thánh ca vang lên mở đầu thánh lễ cũng là lúc mặt trời vừa ló rạng, một buổi sáng tựa buổi sáng của ngày thứ nhất trong tuần hôm nào khi được chứng kiến cảnh Phục Sinh vinh quang của Đức Giêsu hay như ngày Lễ Ngũ Tuần thánh thiêng thuở trước. Đây là một ngày đầy bất ngờ và chan chứa niềm hạnh phúc vì được có Chúa cùng đồng hành.

Lời dẫn trước thánh lễ gợi mở những tâm tình và ý nghĩa của ngày lễ hôm nay để cầu nguyện cách đặc biệt cho mỗi người trong đó có các em Tìm Hiểu, những mầm ơn gọi trong Hội Dòng nói riêng và cho Giáo Hội nói chung trong tương lai và cả những ai đang khao khát quảng đại dâng mình cho Chúa.

Bài giảng của Thầy Phó tế Antôn Nguyễn Xuân Thắng trong Thánh lễ giúp mọi thành phần tham dự được hiểu cách thấu đáo về ý nghĩa của ngày lễ hôm nay với hai phần: chiều kích lịch sử và chiều kích thiêng liêng. Tựu chung lại, ngày lễ hôm nay hướng tất cả mọi người ý thức mình được chia sẻ sứ vụ Mục Tử của Chúa Kitô khi mỗi người biết phục vụ nhau trong tinh thần bác ái và hy sinh. Cách riêng cho những người đang sống trong bậc tu trì, biết quảng đại phục vụ anh em trong linh đạo của Hội Dòng và sẵn sàng chia sẻ tình tương thân tương ái cho những anh chị em cần đến sự nâng đỡ trong đời sống.

Như thế, cuộc đời dâng hiến sẽ trở nên một bản tình ca Halleluia kéo dài và lan rộng đến những nơi họ hiện diện. Lễ Chúa Chiên Lành, lễ cầu nguyện cho ơn gọi Linh mục và Tu sĩ trong mùa Phục Sinh thật hết sức ý nghĩa khi mẹ Giáo Hội mời gọi mọi tín hữu cầu nguyện cách riêng cho những vị mục tử hãy ý thức cuộc đời mình chính là niềm vui và trao ban niềm vui, hy vọng ấy cho hết mọi người. Niềm vui của sự chia sẻ và niềm hy vọng nơi Đức Giêsu, Đấng sẽ làm no thỏa cơn khát cho những ai trông cậy nơi

Người. Vậy, cuộc đời người mục tử trước hết phải được khơi nguồn từ vị Mục Tử tối cao là Chúa Giêsu, sau đó là trở nên chứng tá cho niềm vui trong ơn gọi phục vụ một cách vô vị lợi.

Tình yêu dâng hiến quả thật là một hồng ân Chúa ban nhưng không cho chúng ta, nhưng nó sẽ tăng thêm nhiều ý nghĩa khi chúng ta cũng biết trao ban tình yêu ấy một cách nhưng không cho anh chị em bằng niềm vui phục vụ của Chúa Phục Sinh.

Lễ Chúa Chiên Lành 21/04/2013

GẶP GỠ
HỘI VIÊN BẢO TRỢ ƠN GỌI MIỀN HÀ NỘI

Ngày thứ bảy 27 tháng tư, anh chị em thuộc Hội Bảo Trợ Ơn Gọi Phan Sinh miền Hà nội đã qui tụ về giáo họ Phú Gia, giáo xứ Thượng Thuỵ là nơi anh em Phan Sinh Dòng I đang phục vụ để tham dự ngày 'gặp gỡ' của BTƠG/PS tổ chức một năm một lần.

Anh chị em ở xa nhất thuộc giáo xứ Tân Độ, cách trung tâm HN khoảng 70 km.

Chương trình bắt đầu lúc 8g80.

Sau lời giới thiệu của cha Antôn Lệ, phụ trách nhà Phú Gia, Hà Nội, cha I-nha-xi-ô Nguyễn Duy Lam báo cáo các giai đoạn huấn luyện của Tỉnh Dòng và cách sử dụng quĩ Bảo Trợ Ơn Gọi đồng thời giải đáp các thắc mắc của anh chị em nêu lên.

Một số ghi nhận những ước mơ và thắc mắc của anh chị em:

- Đã có nhiều bạn trẻ đi vào Dòng Chúa Cứu Thế, vào chủng viện vậy với sự hiện diện của Dòng Phanxicô hiện nay, làm thế nào có được các ứng sinh trẻ Hà Nội đi vào Dòng Phanxicô ?

- Hai chi hội trưởng Hà Nội đã 'thất thập cổ lai hy" cả rồi mà con số anh chị em gia nhập mỗi ngày mỗi đông, nên cần có nhân sự mới và trẻ cộng tác vào việc điều hành.

-Quĩ điều hành cho việc thăm viếng anh chị em hội viên.

- Xác nhận đây không phải là một 'hội ' như một hội đoàn của giáo xứ và hoàn toàn không cạnh tranh gì, nhưng nhằm giúp người giáo dân ý thức đến công việc truyền giáo.

Sau khi giải đáp các thắc mắc và xác định một vài ngộ nhận, chị chi hội trưởng, Maria Hoà đã báo cáo hoạt động của Hội BTƠG/PS trong năm qua. Để bày tỏ lòng biết ơn của Tỉnh Dòng Phanxicô VN, cha đặc trách đã tặng mỗi người

món quà nhỏ là cuốn Tân Ước. Lời Chúa như một hành trang đồng hành với anh chị em.

Vào lúc 10g anh chi em bước vào thánh lễ thật sốt sắng và trang trọng với sự linh hoạt của một số chị em ca đoàn của thầy FX. Hưng.

Trước khi chia tay nhau, anh chị em cùng chia sẻ bữa cơm huynh đệ do chính các đầu bếp của hội BTƠG Hà Nội thực hiện.

Hiện Hà Nội có hai chi hội: với khoảng 200 hội viên.

12giờ anh chị em ra về trong niềm vui và bình an.

Người Hà Nội đưa tin.

Hội Ngộ Linh Mục Giáo tỉnh Hà Nội – Hội Ngộ Anh em Phan Sinh thuộc Giáo tỉnh Hà Nội

Trong hai ngày trọn, từ chiều trưa thứ ba ngày 23-4 đến trưa thứ năm ngày 25-4, Giáo tỉnh Hà Nội gồm 10 giáo phận : Hà nội, Bắc Ninh, Bùi Chu, Hải Phòng, Hưng Hoá, Lạng Sơn, Phát Diệm, Thái Bình, Thanh Hoá, Vinh đã tổ chức đợt II cuộc "Hội Ngộ Thường Huấn Linh Mục" tại giáo phận Thanh Hoá, trong đó có 477 linh mục thuộc 10 giáo phận tham dự cùng với các giám mục của các giáo phận.

Đây là cơ hội rất tốt không phải chỉ để thường huấn mà là cơ hội cho các linh mục trong Tổng giáo phận gặp gỡ nhau ba năm một lần. Với cơ sở vật chất thuận lợi: rộng rãi, thoáng mát, tiện nghi…và chương trình gọn nhẹ, thực tế với những bài thuyết trình đã giúp cho các linh mục phản tỉnh bản thân trong mối tương quan đa chiều, đặc biệt trong tương quan với giáo dân.

Không hẹn mà gặp, các anh em thuộc Tỉnh Dòng Phanxicô đang phục vụ tại ba giáo phận: Vinh, Hà Nội, Lạng Sơn với các anh, Phaolô Hải, Antôn Lệ, Giuse Phụng, Antôn Sĩ, Phêrô Tuệ, GB. Tuấn cùng gặp nhau trong dịp "Hội Ngộ Linh Mục" này. Đây cũng là cơ hội để anh

em Phan Sinh tháp nhập vào đời sống mục vụ cách cụ thể vào các sinh hoạt của Giáo phận mình cách riêng và của Tổng giáo phận Hà Nội.

Kết thúc đợt Hội Ngộ Linh mục đợt II này bằng Thánh lễ đồng tế với 477 linh mục tham dự đợt II "Hội ngộ Linh Mục" với chủ tế là Tổng giám mục Leopoldo Girelli cùng với 9 đức cha của các giáo phận tại nhà thờ chánh toà Thanh Hoá.

Người đưa tin Hà nội

TIN ĐIỂM HÀ NỘI

Bần Đệ Đằng Đông

"Đồng Đăng" xin gửi đến Quí Cha, quí Thầy và tất cả anh em lời chào chúc Bình An và Niềm Vui của Chúa Kitô Phục Sinh.

Nếu bần đệ không lầm thì đây là lần thứ hai các anh Điểm Hà Nội quyết định để cho em út được lên tiếng…hì hì hì…

Nhớ lại năm trước vào ngày 20/04/2012 bần đệ đến đồng hành với Giáo xứ Đồng Đăng tới nay đã "*thôi nôi*" rồi… Cảm tạ Thiên Chúa đã ban tràn đầy Hồng Ân trong năm qua, nhân đây bần đệ cũng xin được chia sẻ những điều tốt đẹp đã lãnh nhận…

Về Giáo xứ, với con số giáo dân khiêm tốn khoảng 250 người thì mục vụ Bí tích sẽ khỏe hơn những nơi đông giáo dân, nhưng muốn tổ chức các hội đoàn để Giáo xứ có sức sống thì không dễ chút nào, vì không đủ số lượng nên không thể tuyển chọn, thêm vào đó là đức tin

còn non yếu nên không nhiệt tình… Nhưng trong năm qua Giáo xứ đã lập được Hội Caritas Đồng Đăng, Hội Gia Trưởng và canh tân Ca Đoàn cũng như Hội Lễ Sinh. Bên cạnh đó cũng hoàn tất được Nhà Mục Vụ, đặc biệt trước nhà này có "Dấu Ấn Phan Sinh" (*Nhà Mục Vụ này*

do Cha tiền nhiệm đã xây nhưng mới chỉ có phần thô, khi nhìn trên đỉnh nhà này có những Thánh Giá chữ T và đây cũng phát sinh ý tưởng đặt tượng Cha Thánh Phanxicô trước tiền sảnh nhà này), đổ bê tông sân trước núi Đức Mẹ và lát gạch sân trước của Nhà Thờ. Ngoài ra Giáo xứ cũng được cộng hưởng thêm niềm vui vào Đêm Giáng Sinh có nhóm Tân Tòng của Giáo Xứ Hàm Long – Hà Nội hiện diện và đóng góp các tiết mục văn nghệ đặc sắc để mừng Chúa Giáng Sinh, vào Mùa Chay có nhóm Ngắm và Dâng Hạt của Giáo xứ Kẻ Sặt – Hải Phòng hiện diện và đóng góp những lời nguyện ngắm về

cuộc thương khó của Chúa Giêsu, và vào Đêm Phục Sinh Phục Sinh Ca đoàn Maria Goretti Thái Hà – Hà Nội với hơn 60 ca viên đã làm cho bầu khí của Đêm Canh Thức thật sốt sắng, trang nghiêm và tràn đầy niềm vui…

Về tình huynh đệ, trong năm qua bần đệ lần lượt ở với từng người thuộc Giáo phận: một chú Tiền chủng viện, một thầy phó tế và một Thầy Đại chủng viện, đặc biệt trong mùa hè 2012 có em lớp triết một của Học Viện Thủ Đức ra giúp. Thỉnh thoảng các Anh điểm Hà Nội cũng lên Đồng Đăng thăm viếng em út, gần đây vào Chúa Nhật 03/03 có Anh Lam quản lý và cố vấn Tỉnh dòng, Anh Hưng và Anh Tiệm thuộc điểm Hà Nội cũng lên thăm Đồng Đăng. Năm nay Lễ truyền tin được mừng kính vào ngày 08/04 là Bổn Mạng của Điểm Hà Nội, trong ngày này anh em gặp gỡ, dâng Lễ Tạ Ơn Mừng Bổn Mạng, đặc biệt hơn nữa là Mừng Ngân Khánh khấn Dòng của Anh Phanxicô xavie Tạ Viết Hưng (07/04).

Vài dòng chia sẻ xin được dừng bút tại đây, hẹn gặp lần tới. Cuối củng ba Anh Em điểm Hà Nội xin gửi đến Đại Gia Đình Phan Sinh lời cầu chúc Bình An, Niềm Vui và Thiện Hảo.

CPS chào CHỊ CHẾT !

Thơ ơi , ghi tạc đôi dòng
Sẻ chia tâm sự khắp trong xa gần
Dù gì cũng chút Tình PHAN
Đường đời muôn nẻo, chung phần Thánh Thiêng
Ngoảnh trông ra khắp mọi miền
Gần đây CHỊ CHẾT thương riêng (CPS) đây mà:
Ở nơi đất MỸ xa xa
MẸ anh TƯ (1) đó về NHÀ PHÚC VINH
MẸ anh CHÍNH (2) giã từ mình
Kế,BA anh THỈNH (3) hưởng vinh QUÊ TRỜI !
Trong Nước,gần gũi đây thôi:
MẸ anh ĐÔNG Sặt (4) xa rời trần ai,
VỢ anh VIÊN (5) trả hình hài,
MẪU THÂN bên vợ CƯƠNG,HAI (6) liền kề....
MẸ anh CUNG(7) vượt CÕI MÊ,
Anh DANH,Chị PHƯỢNG(8) đang bề tiễn CHA
Gẫm suy Ý CHÚA hải hà
Gửi cho CHỊ CHẾT lúc ta chẳng ngờ
CHỊ dẫn hồn đến CÕI MƠ
CHỊ luôn nhắn nhủ : sẵn chờ ĐỜI SAU !
CHẾT ơi, CHỊ cứ NHIỆM MẦU
Nơi CHỊ xuất hiện,TÌNH SÂU tỏ bày !
Cúi xin khắp chốn chung tay
Chung câu kinh nguyện ,TÌNH DẦY sẻ chia....!

AN TÂM

---

(1) Anh Tư NINH(lớp trên của A.Đa) , Anh BÌNH (lớp Cha P.HOA) . Hai anh em cùng tu Phanxicô.Anh TƯ NINH hiện là Chủ Tịch Hội Phan sinh hải ngoại.

(2) Anh CHÍNH lớp 62

(3) Anh THỈNH lớp 69,có công quy tụ CPS từ những ngày sơ khởi, rất nhiệt tình với việc chung.

(4) Anh ĐÔNG (Kẻ Sặt Hố Nai,lớp 69)

(5) Anh VIÊN (biệt hiệu VIÊN nhỏ ,Bình giả,lớp 69)

(6) Các Anh CƯƠNG (Hố Nai),HAI (Thủ đức),CUNG SG) thuộc Lớp 71 (Lớp Cha DŨNG,Thầy MỪNG)

(7) Anh DANH,vợ là Chị PHƯỢNG (Hàm tân,Lớp TRUNG Thiết Mộc Lan...) .BA chị PHƯỢNG mới mất,29/4 này an táng.Cầu cho LH PHANXICÔ Xaviê.

Chia Sẻ trong Chia-Sẻ

"Các lần trao đổi với Teilhard De Chardin về tính ưu việt của Đức Kitô" (tt)

Bắc Kinh, 1942-1945

Tác giả : Gabriel M. Allegra, ofm

Chuyển ngữ: Alexis Trần Đức Hải ofm

Phần I

***Teilhard*:** Tôi đang chờ cha. Xin mời cha ngồi, và chúng ta hãy bắt đầu ngay với việc bàn luận chủ đề của chúng ta, chủ đề mà tôi muốn diễn đạt rõ ràng và chính xác bằng các hạn từ sau: vũ trụ được sắp xếp quy hướng về Đức Kitô; đó là Viên Mãn của Đức Kitô. Cha đã nói với tôi rằng các khẳng định này chứa đựng một sự thật vĩ đại và tuyệt vời, tuy nhiên cha chưa hoàn toàn đồng ý với tôi về cách diễn đạt chúng. Tôi muốn nhấn mạnh một lần nữa là tôi không nói như một nhà thần học, hoặc như một nhà triết học. Tôi chỉ quan tâm đến những ai *foris sunt* (ở bên ngoài), các nhà khoa học. Thánh Phanxicô Xaviê, như cha biết, có những người Ấn để truyền giáo; còn tôi, các người Ấn của tôi là các khoa học gia hiện đại. Một số lượng to lớn những tâm hồn đi tìm kiếm Thiên Chúa! Giá mà có người nào đó đến giúp họ và chỉ cho họ con đường đến với Người ("*quaerunt Deum, si forte attractent eum*" – qc. *TV* 17:27). Tôi cảm tưởng như đang nghe tiếng kêu mời thống thiết của họ: "*Transi et adjuva nos*" (Hãy đến và giúp chúng tôi – qc. *CV* 16:9) Cho đến ngang đó, tôi thấy cách rõ ràng sứ mạng của tôi, tuy nhiên tôi không phải là một thần học gia, và vì thế tôi hết lòng vui mừng khi có dịp nghe một thần học gia có lòng muốn khẳng định xác tín của tôi và lòng yêu sốt mến của tôi đối với *Đức Kitô Vĩ Đại*. (*Le Grand Christ*)

Allegra: Thưa cha, tôi lấy làm tiếc nói với cha rằng, đang ở trước mặt cha đây không phải là một nhà thần học, nhưng, đúng hơn, một người con khiêm tốn của thánh Phanxicô Atxisi, Đấng mà, giống như cha, bị nét hùng vĩ vũ trụ của Đức Kitô thu hút --*Rex totius universitatis*, Vua của toàn vũ trụ-- Sự hùng vĩ này vốn không gì khác hơn là hệ luận lô-gích của học thuyết của trường phái Phan sinh, và cách đặc biệt của John Duns Scotus, nhà thần học vĩ đại về tính ưu việt tuyệt đối và hoàn vũ của Đức Kitô. Như ngài, tôi hầu như không hiểu được làm sao người ta có thể nói về Ngôi Lời Nhập Thể như Hữu Thể vĩ đại nhất, cao cả nhất, và thánh thiện nhất trong tất cả mọi hữu thể, và đồng thời xác nhận rằng tội là duyên cớ cho sự Nhập thể của Ngài. ("occasioned" by sin)

Như tôi đã nói với cha trước kia, lời khẳng định quan điểm của cha đã gây một ấn tượng sâu đậm trong tôi: "*Đức Kitô của các Tin mừng, được cưu mang và được yêu mến theo quy mô của thế giới Địa Trung Hải"* Lời khẳng định này làm tôi nghĩ rằng, xét từ một số quan điểm nào đó, toàn bộ cố gắng truyền giáo có vẻ như thất bại. Nhưng dù sao tính lạc quan bền bỉ của tôi không hề bị lay động do bởi hai giáo thuyết nền tảng của Tạo dựng và Nhập thể, hoặc, nói cách chuyên biệt hơn, của giáo thuyết về Ngôi Lời Nhập Thể "*per quem omnia facta sunt et in quo omnia constant*" (nhờ Người, tất cả mọi sự được tạo thành và trong Người tất cả đều được nối kết lại- qc. *Col* 1: 16-17). Có lẽ cha sẽ thấy điều này kỳ lạ, nhưng cha có thể sẽ hài lòng khi biết rằng một nhà luật học người Ý nổi tiếng, Ngài Albertô De Stefani, khi nói với tôi về các hậu quả đáng buồn và gây đổ vỡ của cuộc chiến tàn nhẫn này, đã kết luận bằng những từ sau: " Cuối cùng, chúng ta phải luôn luôn duy trì niềm hy vọng, bởi vì chúng ta tin vào tạo dựng, nghĩa là tin vào một Thiên Chúa Đấng Tạo thành, và bởi vì chúng ta tin vào mầu nhiệm Nhập Thể."

Teilhard: Đây là một khẳng định đầy thuyết phục và đúng sự thật nhất. Xin cha tiếp tục nói cho tôi nghe bằng cùng sự thẳng thắn và nét khả ái mang tính chất phan sinh này. Nầy cha Allegra, cha thấy không, mặc dù tôi bắt đầu từ những cơ sở khác, các cơ sở của khoa học, nhưng tôi đạt đến cùng những kết luận như cha.

Điểm bất đồng duy nhất là tôi diễn tả tư tưởng của tôi bằng một từ vựng khác. Như tôi đã nói với cha trước kia, tôi cố gắng làm cho những người ngày nay hiểu, những người mà mỗi khi vừa nghe nói đến thuyết hình chất, hoặc bất cứ học thuyết nào của Aristôte hay kinh viện, thì lập tức chau mày. Cha phê bình tính hàm hồ của thuật ngữ của tôi, và có lẽ cha làm như thế là do nhiều lý do tốt đẹp. Nhưng đó lại là mục đích chính xác – một mục đích mà tôi muốn hoàn thành- bắt tôi sử dụng một từ vựng như thế. Để trở về lại với đề tài "*Đức Kitô Vĩ Đại*," tôi biết, từ các cuộc trao đổi của tôi với Alès,[3] de Grandmaison,[4] Lebreton[5] - tôi tin chắc là cha quá quen với các tên tuổi này- rằng, cùng với học thuyết về Ngôi Lời trở thành Người hầu như là chỉ để Cứu chuộc con người, còn có một học thuyết khác về Nhập Thể hoàn toàn độc lập khỏi tội lỗi của trường phái Phan sinh. Tiếc rằng loại công việc của tôi không cho phép tôi dồn toàn tâm lực vào việc nghiên cứu đề tài hấp dẫn này. Tuy nhiên, thánh Phaolô, cả qua giáo thuyết của ngài về Đức Kitô Viên Mãn lẫn trong các thư của ngài gởi cho tín hữu Côlôsê và Êphêsô, dạy tôi và làm tôi ý thức sự việc Đức Kitô là Alpha và Ômêga, là trung tâm và là kết thúc của toàn thể vũ trụ thì đúng là ngần nào! Xin cha nói cho tôi biết, ngày nay giới thần học đón nhận học thuyết này như thế nào? Có những người theo nó, hoặc có lẽ nó được bàn đến như một đề tài có tính lý thuyết, nếu không nói là hoàn toàn bị bỏ quên không?

***Allegra**:* Thưa cha, còn hơn cả bị bỏ quên nữa! Học thuyết này hoặc bị các vị -vốn tầm thường- soạn sách giáo khoa thần học tín lý tấn công, hoặc, còn tệ hại hơn nữa, bị đề cập đến với một thái độ kiểu như "thấy tội nghiệp mà thương hại", một thái độ thực sự gây tổn thương, xúc phạm.

***Teilhard:** Oh, les professeurs! Il y en a des myopes*! (Ồ, các giáo sư! Có những vị thiển cận là ngần nào!)

Allegra: Trong những tác phẩm thần học nghiêm chỉnh và sâu sắc hơn, học thuyết này thường được trình bày bên cạnh và so sánh với học thuyết thường được đa số chập nhận là: Nhập Thể *là để* Cứu Chuộc. (*Nd*. nghĩa là mục đích chính của Nhập Thể là để chuộc tội). Cũng có những vị, theo chân của Suarez, cố gắng điều hợp hai học thuyết xem ra xung khắc này.[6] Theo ý tôi, một giải thích rõ ràng và mang tính học thuật cao của toàn bộ vấn đề được tác giả Michel trình bày trong cuốn "*Tự điển thần học công giáo*"[7] Tuy nhiên, nếu tôi không lầm thì các anh em Phan sinh bị bỏ rơi hầu như một mình trong chiến tuyến bảo vệ sự ưu việt tuyệt đối của Đức Kitô, hoặc học thuyết chủ trương rằng Nhập Thể không bị tội của con người tác động. Mấy năm trước, vị Tổng Phục vụ tiền nhiệm của chúng tôi, Leonard M. Bello, ofm., gởi một thư chung cho toàn thể Anh em trong Dòng, trong đó ngài trình bày học thuyết đẹp đẽ này, và nghiêm chỉnh kêu mời các anh em ngài dạy, phổ biến và bảo vệ nó.[8] Trong phần trình bày rất hay văn kiện này, cha Bello chỉ cho thấy rằng, cùng với giáo huấn của các thủ bản thần học, trong Giáo hội luôn có, như hiện đang có hôm nay đây, những tư tưởng gia vĩ đại, những nhà thần bí, và những vị thánh chấp nhận và bảo vệ vương quyền của Đức Kitô, hoặc tính ưu việt tuyệt đối. Thật là thích thú khi thấy một số nhà chú thích Anh giáo, ví dụ nổi tiếng như Westcott,[9] hết lòng ủng hộ cùng một học thuyết

[3] Adhémar d' Halès, sj., (1861-1938) là một nhà thần học và giáo phụ học người Pháp, người đã cùng với cha Bainvel khai mào tạp chí định kỳ *Bibliothèque de théologie historique*, và đã phục vụ như người điều hành chính cuốn *Dictionnaire apologétique de la foi catholique*, 4 vols. (Paris; Beauchesne, 1911-1922).

[4] Léonce de Grandmaison, sj.,(1868-1927) là người sáng lập chính tạp chí định kỳ *Recherches de science religieuse* và là tác giả, giữa nhiều cuốn khác, của cuốn sách *Jésus Christ: His person, His message, His credentials*, do Dom Basil Whelan, Ada Lane, và Douglas Carter dịch, 3 tập (New York: Sheed and Ward, 1930-1934). Ngài là một trong số ít các nhà thần học được Teilhard ngưỡng mộ, và thường có thói quen gọi ngài là "Léonce thần thánh" ("divine Léonce") Xem Claude Cuénot, *Teilhard de Chardin: A Biographical study* (Baltimore, Md. : Helicon, 1965), trg. 13.

[5] Jules Lebreton, sj.,(1873-1956) là một nhà thần học và sử học Giáo hội, cùng với Léonce de Grandmaison, sáng lập tạp chí định kỳ *Recherches de science religieuse.*

[6] Francisco Suarez (1548-1617), một lãnh tụ trong lĩnh vực thần học và triết học, thuộc dòng Tên, đề xướng học thuyết có hai lý do cho Nhập Thể: một lý do tuyệt đối, đó là sự tuyệt hảo của chính Nhập Thể; và một tương đối, là sự Cứu Chuộc nhân loại chịu tác động của tội của Ađam.

[7] Qc. A. Michel, "Incarnation," *Dictionnaire de théologie catholique*, Vol. VII (2), cols. 1445-1539.

[8] Qc. Leonardo M. Bello, ofm., "Litterae encyclicae de universali Christi primatu atque regalitate," *Acta Ordinis Fratrum Minorum*, LII (1933), 293-311.

[9] Brooke Foss Westcott (1825-1901), một học giả chuyên về Kinh thánh và Giám mục Anh giáo, là tác giả của nhiều cuốn sách và tiểu luận. Trong các cuốn sách nổi tiếng của ngài, có cuốn: *A General Survey of the History*

này và đặt nền tảng của việc giảng dạy của họ trên Kinh Thánh, đặc biệt các lá thư của thánh Phaolô.

Teilhard: Xin cha nói thêm cho tôi về các Giáo phụ và các người bảo vệ học thuyết này, mặc dù tôi không có giờ để đọc nhiều, tôi nghĩ rằng giáo huấn của thánh Phaolô thì đã quá đủ. Nếu tôi nhớ không sai thì, mấy năm về trước, Giám mục Herbigny đã nói với tôi rằng kể cả các người Liên xô và Chính thống, nói chung, họ tin vào học thuyết này.[10]

Allegra: Cha Teilhard, trong mức độ liên quan đến các nhà thần học, hoặc đúng hơn các vị Chính Thống giáo, tôi có thể nói cho cha hay điều này từ tài liệu của lá thư của cha Bello. Do bởi giáo thuyết của họ về sự thần hóa của bản tính nhân loại qua Nhập thể, họ, hoặc minh nhiên hoặc mặc nhiên, đặt Cứu Chuộc lệ thuộc vào Nhập Thể. Chính Nhập Thể, trên thực tế, vinh danh Thiên Chúa trong một cách đặt biệt và thần hóa vũ trụ.Tổng Giám mục Chính thống của Bắc Kinh, Ngài Victor, và thần học gia của ngài, giáo sư Zeiseff, không quen với thần học phương Tây, nhưng các ngài biết rằng, trên điểm này, trường phái Phan sinh gần với học thuyết của họ hơn, và -họ nói với tôi như thế- họ rất hãnh diện về điều này. Cùng một ý tưởng đó đã được bà Varaschini, một học giả uyên bác và là một tín hữu đạo đức người Nga, từ Giáo hội Chính Thống chuyển qua Công giáo, không ngừng biểu đạt với tôi.

Liên quan đến tư tưởng của các Giáo phụ, tôi có thể quy chiếu về các kết quả nghiên cứu của một trong những người anh em người Pháp của tôi, cha Chrysostome Urrutibéhéty –tôi nghĩ cái tên là ở xứ Basque- trong tác phẩm *Christus, Alpha et Omega* của ngài, phân tích ý kiến của các Giáo phụ Hy-lạp và La-tinh mãi cho đến thời phục hưng của Kinh viện của thế kỷ thứ 16 và 17.[11] Ngoại trừ một số nhỏ chi tiết thiếu chính xác của khoa phê bình lịch sử, tác phẩm, xét như toàn bộ, đem lại cho độc giả một ấn tượng dứt khoát rằng học thuyết về tính ưu việt tuyệt đối của Đức Kitô không có lý gì xa lạ và cực đoan như các thủ bản thông thường của thần học tín lý xem ra nói đến. Ngược lại, học thuyết này được bén rễ sâu trong truyền thống to lớn của Giáo hội xưa. Nó đã được các Giáo phụ có thế giá chấp nhận, chẳng hạn như thánh Irênê, thánh Athanasius, thánh John Chrysostom, thánh Cyril thành Alexandria, Anastasius xứ Sinai, và Isaac xứ Ninenê, đó là chỉ nêu lên một số tên.[12] Tuy nhiên, theo ý kiến của tôi, rất nhiều chứng nhân nổi tiếng cho Truyền thống này --và tôi bao gồm trong các vị này một vị vĩ đại hơn hết là thánh Augustinô-- trong thực tế, đã không để tâm cố gắng làm một tổng hợp liên can đến giáo huấn của Nhập Thể độc lập khỏi tội, và giáo huấn về Nhập Thể Cứu Chuộc. Trường hợp ngoại lệ duy nhất nỗ lực làm theo hướng này là Rupert of Deutz, một trí óc đầy năng lực.[13]

Tiếc rằng, sau Rupert, người ta có thói quen trình bày học thuyết về tính ưu việt tuyệt đối của Đức Kitô không như một chân lý mạc khải nữa, mà lại trình bày nó đơn giản như một giả định: Nếu Ađam không phạm tội, Ngôi Lời có nhập thể không? Trước một câu hỏi như thế, các vị lãnh đạo lớn của học phái Kinh viện như thánh Tôma và thánh Bônaventura, đều trả lời không, và khi làm như thế, các ngài đã đi ngược lại với chính các vị thầy của họ là thánh Albertô Cả và Alexander of Hales. Tuy nhiên, cần phải công bằng mà nói là cả hai vị đều bảo vệ một số nguyên tắc mà nếu đi tới cùng các kết luận lô-gích của chúng, có thể đưa đến học thuyết về tính ưu việt tuyệt đối. Có thể là các động cơ đàng sau các học thuyết của họ, cũng như các động cơ đàng sau cái nhìn của thánh Augustinô, phát xuất trước tiên từ sự lo sợ chọn một lập trường xem ra có vẻ đi ngược lại với nhiều

of the Canon of the New Testament (7th ed., London: Macmillan, 1896); *An Introduction to the Study of the Gospels* (7th ed., London: Macmillan 1888).

[10] Giám mục Michel d' Herbigny, sj., được Đức Giáo hoàng Piô IX đặt làm Chủ tịch Ủy ban giáo hoàng về Liên xô, sau khi Ủy ban này tách ra khỏi Thánh bộ về Giáo hội Phương Đông ngày 06 tháng 04, năm 1930. Ngài cũng được bổ nhiệm làm Chủ tịch danh dự Viện nghiên cứu giáo hoàng về học thuật Phương Đông.

[11] Cha Chrysostome Urrutibéhéty, ofm., dùng hầu như hết cả cuộc đời của ngài để quảng bá học thuyết về tính ưu việt tuyệt đối của Đức Kitô và lòng sùng kính Đức Kitô Vua. Tác phẩm chính của ngài là *Christus, Alpha et Omega, seu de Christi universali regno* (2nd ed.; Lille: Girard, 1910)

[12] Giáo huấn của các Giáo phụ này về tính ưu việt của Đức Kitô đã được Dominic J. Urger, ofm. Cap., bàn luận, trong nhiều tiểu luận xuất hiện trong *Franciscan Studies*, giữa những năm 1945 và 1949, mỗi bài viết đề cập đến một vị.

[13] Rupert (d. 1135), viện phụ của Deutz, gần Cologne, Đức quốc, trình bày tư tưởng của ngài về động cơ của việc Đức Kitô Nhập Thể trong tác phẩm của ngài *De gloria et honore Filii Hominis, lib. 13* (Migne, *Patrologia latina*, Vol. CLXVIII, cols. 1624-1629).

khẳng định rõ ràng của Kinh Thánh; kế đến, quan điểm của họ sẽ đơn giản hơn nhiều khi trình bày giáo thuyết Nhập Thể như đơn thuần, hoặc ít là một cách chính yếu, hướng về Cứu Chuộc; và sau cùng, một chọn lựa quan điểm như thế sẽ gợi lên cách tức thời trong tâm hồn của các tín hữu những tâm tình sùng kính, mộ đạo. Bây giờ, nếu người ta suy nghĩ trong chốc lát về ảnh hưởng mà giáo huấn của các vị Tiến sĩ này đã có trên các trường phái Công giáo, thiết nghĩ sẽ khó mà chờ đợi ở các nhà biên soạn sách giáo khoa một sự quan tâm dành cho học thuyết về tính ưu việt của Đức Kitô như nó đáng được. Ngược lại, cách mà các vị này đề cập vấn đề thường cho người ta cảm tưởng rằng họ không những xem đây chỉ là một loại sùng kính, một việc đạo đức, mà họ còn không hề nghĩ rằng đây là một cái gì liên can đến vinh quang lớn nhất của Đức Kitô, và hầu như –đối với tôi thì chắc chắn- là một dữ liệu của mạc khải được tìm thấy trong Kinh Thánh và ở nơi các Giáo phụ và Tiến sĩ Hội thánh.

Teilhard: Cha Allegra, chắc cha biết trường hợp của Galilêô. Ngay ngày nay, còn biết bao nhiêu người –và không phải tất cả họ đều là Công giáo- từ chối, kể cả bàn luận về các khẳng định của bậc thiên tài này, và nhìn lên trời qua kính thiên văn của ông, bởi vì dụng cụ thăm dò và quan điểm này sẽ có thể lật nhào toàn hệ thống thiên văn của Ptolemaic-Aristotelian. (*Nd*. Xem "The universe of Aristotle and Ptolemy", trong *Google*.) Sự lười biếng trí thức và thái độ bảo thủ quá đáng trong lãnh vực khoa học, của tất cả các khoa học, thường là một trở ngại cho tiến bộ, cho đến khi nổi dậy một tư tưởng gia thật sự, một người nhìn thấy cách trực giác, như một tia sáng, toàn bộ sự thật và trình bày các yếu tố của nó trong một tổng hợp hài hòa. Xin lỗi đã ngắt lời cha; xin cha tiếp tục và nói cho tôi nghe thêm về sự *Viên Mãn* của Đức Kitô.

Allegra: Cha Teilhard, tôi không thích nói đến sự Viên Mãn theo nghĩa mà cha gắn cho chữ này, bởi vì hạn từ này, ở nơi thánh Phaolô, bao hàm một số ý nghĩa, và tự nó có thể đưa đến chỗ hàm hồ. Tôi thích dùng từ ngữ "tính ưu việt tuyệt đối của Đức Kitô" hoặc "vương quyền phổ quát của Đức Kitô" hơn. Để trở về lại với mạch câu chuyện của chúng ta, tôi muốn lưu ý cha về sự kiện là, mặc dù học thuyết này bị đa số các thủ bản thần học coi thường, nó vẫn còn tỏ ra hấp dẫn đối với một số lớn các học giả kiệt xuất của Giáo hội. Tôi nghĩ không cần thiết nêu lên ở đây tất cả các vị đại diện của trường phái Phan sinh, những vị mà, về điểm này, không trừ một ai là không theo người lãnh đạo của họ, John Duns Scotus. Tuy nhiên tôi không thể quên nhắc ở đây tên của một vài khuôn mặt chính trong quá khứ, như thánh Bernadine thành Sienna[14] và thánh Lawrence xứ Brindisi,[15] và một nhóm chọn lọc các học giả, và những nhà thần học nhiệt thành trong những thời gian gần đây hơn. Trong số các vị thuộc nhóm sau này, có rất nhiều vị là người Pháp, chẳng hạn như cha Déodat de Basly,[16] cha Chrysostom, đã nói ở trước, cha Valentin Marie Breton,[17] cha Marie Bonaventure, [18] cha Jean F. Bonnefoy, [19] cha Jean-Marie Bissen,[20] cha Ephrem Longpré, người Canađa, [21] cha Charles Balíc, người

[14] Qc. St. Bernadine of Siena, 'De universali regno et dominio Jesu Christi," *Opera omnia* (Quaracchi: Typographia Collegii S. Bonaventura, 1950-1965), II, 340-352.

[15] Qc. St. Lawrence of Brindisi, "Sermo I super: Missus est, n. 4, *Opera omnia* (Padua: Ex Officina Typographica Seminarii, 1928), I, 80. Cũng xem: Dominic J. Unger, ofm., Cap., "The Absolute Primacy of Christ and his Virgin Mother according to St. Lawrence of Brindisi," *Collectanea franciscana,* XXII (1952), 113-119.

[16] Cha Déodat Marie de Basly, ofm., là một người bảo vệ mạnh mẽ học thuyết quy tâm Kitô của Scotus, và được biết đến nhiều do bởi tác phẩm *Pourquoi Jésus -Christ?* của ngài (Paris : Descleé de Brouwer, 1903). Tác phẩm này đã được tái bản nhiều lần.

[17] Cha Valentin Marie Breton, ofm (1877-1957) là tác giả của nhiều nghiên cứu về linh đạo Phan-sinh. Có thể tìm thấy các bài sau bằng tiếng Anh: *Franciscan Spirituality*, trans. by F. Frey, ofm., (Chicago: Franciscan Herald Press, 1957); *In Christ's Company*, trans. by Michael D. Meilach, ofm., (Chicago: Franciscan herald Press, 1961).

[18] Cha Marie Bonaventure (Pasquier), ofm., xuất bản cuốn *L'eucharistie et le mystère du Christ d'après l'Ecriture et la Tradition* (Paris: Poussielgue, 1897), một nghiên cứu sâu rộng trong đó Đức Kitô được bàn luận trong tương quan với Thánh Thể.

[19] Cha Jean Francois Bonnefoy, ofm., (1897-1958), là tác giả của nhiều nghiên cứu học thuật, bao hàm tác phẩm *Christ and the Cosmos* (xem cước chú 10, đoạn 3, bài trước) và *The Immaculate Conception in the Divine Plan*, trans. by Michael D. Meilach, ofm., (Paterson, N.J.: St. Anthony Guild Press, 1967).

[20] Cha Jean Marie Bissen, ofm., (1890-1939), xuất bản rất nhiều bài báo về tính ưu việt của Đức Kitô, trong đó đáng được nhắc đến là "De praedestinatione absoluta Christi secundum Duns Scotum expositio doctrinalis," *Antonianum*, XII (1947), 3-36.

[21] Cha Ephrem Longpré, ofm.,(1890-1965) viết rất nhiều và sâu rộng trong lãnh vực thần học Phan sinh, và là một trong những vị đề xướng mạnh mẽ nhất học thuyết tính ưu việt tuyệt đối của Đức Kitô. Có thể kể ra một số nghiên cứu chính của ngài như: Le Bx. Duns Scot,

Croatia, chủ tịch ủy ban ấn bản phê bình các tác phẩm của Scotus,[22] Hiệu trưởng trường đại học Thánh Tâm ở Milan, cha Agostinô Gemelli,[23] và nhiều vị khác. Trong số những người bảo vệ học thuyết này, còn có những vị không thuộc Dòng Phan sinh. Tôi có thể kể ra đây một số vị, như Hồng Y Pierre de Bérulle,[24] Bậc đáng kính Jacques Olier,[25] Giám mục Bougaud,[26] Giám mục Bonomelli,[27] cha Frederick W. Faber,[28] Giám mục Westcott, nhà chú giải Anh giáo đã được nhắc đến,[29] và, nếu tôi hiểu đúng tư tưởng của ngài, nhà thần học xuất chúng Matthias Scheeben,[30] triết học gia người Ý Carmelo Ottaviano,[31] và nhất là thánh Francis de Sales.[32]

Teilhard: Thưa cha, cha đã nêu lên nhiều tên tuổi, tuy nhiên, chỉ có ba người trong họ là đặc biệt gây hứng thú cho tôi: Scotus, thánh Francis de Sales, và Gemelli, người mà tôi đặc biệt ngưỡng mộ. Tôi muốn biết thêm về họ.

Allegra: Cha Teilhard, liên quan đến Scotus, lần tới gặp nhau, tôi sẽ mang đến một bài thơ ngắn của một người anh em cùng dòng với cha, người Anh, Gerard Manley Hopkins, có tựa đề là "Duns Scotus' Oxford", mà bà de Margerie đã tìm thấy trong thư viện của *Alliance Francaise*, và đã có lòng tốt chép lại bằng tay cho tôi một bản.[33] Tôi tin chắc rằng cha sẽ thích nó, và nó sẽ tạo cho chúng ta cơ hội bàn đến một lần nữa Hiệp sĩ của Vô Nhiễm Nguyên Tội, như Scotus được gọi như thế. Thánh Francis de Sales trình bày tư tưởng của ngài trong khảo luận *On the Love of God* của ngài. Trong khảo luận này, ngài sử dụng những hạn từ làm người đọc thấy các bản văn của Scotus trở nên "dễ chịu", những bản văn, thật ra, là khá khó đối với những người có trình độ trung bình.[34] Về phần

---

Docteur du Verbe Incarné," *France Franciscaine*, XVII (1934), 1-36; *The Kingship of Jesus Christ according to Saint Bonaventure and Blessed John Duns Scotus*, trans., by D. J. Barry, ofm. (Paterson, N.J. : St. Anthony Guild Press, 1944); 'La primauté du Christ," *Lumières d'Assise*, I (1947), 27-38.

[22] Cha Charles Balic, ofm., một chuyên gia về Scotus và Thánh mẫu học nổi tiếng thế giới, đã đóng góp nhiều hơn ai hết trong việc phát huy các nghiên cứu về Scotus ở trong 30 năm cuối này. Ngài là người tổ chức chính của Hội nghị Quốc tế về Scotus, tại Oxford và Edinburg tháng 09 năm 1966. Các bài phát biểu và tham luận được xuất bản trong bốn tập lớn dưới đầu đề: *De Doctrina Ioannis Duns Scoti* (Rome: Commissio Scotista, 1968)

[23] Cha Agostinô Gemelli, ofm., (1878-1959) là người sáng lập Đại học Thánh Tâm ở Milan, Ý, và được cử làm Hiệu trưởng suốt đời. Là một thẩm quyền được nhìn nhận trong lãnh vực tâm lý, ngài dành phần lớn hoạt động của ngài vào việc nghiên cứu Phan sinh và trở thành người đề xướng chính của học thuyết Vương quyền của Đức Kitô, được Giáo hội Công giáo chính thức nhìn nhận. Một trong các tác phẩm nổi bậc của Gemelli là cuốn *The Franciscan Message to the World,* trans. and adapted by Henry Louis Hughes (London: Burns Oates and Washbourne, 1934).

[24] Pierre de Bérulle (1575-1629) là người sáng lập Tu hội Oratory của Đức Kitô cho các linh mục ở Pháp, và là một nhân vật quan trọng hàng đầu trong trường phái linh đạo Pháp. Giáo hoàng Urban VIII gọi ngài là " Tông đồ của Ngôi Lời Nhập Thể".

[25] Jean Jacques Olier (1608-1657) là người sáng lập Hội St. Sulpice. Mục đích chính của hội là chuẩn bị các người trẻ trở thành linh mục. Ngài cũng là một nhà lãnh đạo trong trường phái linh đạo Pháp.

[26] Louis-Victor-Emile Bougaud (1823-1888), Giám mục người Pháp, nhà giảng thuyết, và nhà viết văn, tác giả của tác phẩm *Le Christianisme et les temps présents*, 5 vols. (8th ed.; Paris: Poussielgue, 1901).

[27] Geremia Bonomelli (1831-1914), Giám mục ở Cremona từ 1871 cho đến lúc qua đời, là tác giả của rất nhiều bài báo và sách thuộc đủ loại đề tài, bảo vệ học thuyết của Scotus, cho rằng sự Nhập Thể của Ngôi Lời là biến cố trung tâm trong chương trình hiện nay của Thiên Chúa.

[28] Frederick William Faber (1814-1863) là thành viên của tu hội Oratory Anh quốc, và là một tác giả tu đức được ưa chuộng. Một trong những tác phẩm cuối cùng của ngài là *Bethlehem* (New ed.; Philadelphia; Reilly, 1955), là một nghiên cứu về Nhập Thể theo hướng tư tưởng của Hồng Y Bérulle.

[29] Xem cước chú 7 ở trên.

[30] Matthias Joseph Scheeben (1835-1888) tỏ bày thái độ ủng hộ của ngài đối với thuyết tính ưu việt tuyệt đối của Đức Kitô của Scotus trong tác phẩm *The Mysteries of Christianity*, trans. by Cyril Vollert, sj., (St. Louis: Herder, 1946). Xem phần nói về "The Mystery of the God-man and His Economy," trg. 311-465.

[31] Giáo sư Carmelo Ottaviano, tốt nghiệp đại học Thánh Tâm, Milan, là người sáng lập *Sophia,* một tạp chí triết học, và là tác giả của rất nhiều bài nghiên cứu trong triết học và lịch sử triết học.

[32] St. Francis de Sales (1567-1622) nhấn mạnh đến tính ưu việt tuyệt đối của Đức Kitô, trong chuyên luận *On the Love of God*, trans. by John K. Ryan (Garden City, N. Y.: Double-day, 1963), Vol. I, Book 2, Chaps. IV và V, trg 111-116.

[33] Gerard Manley Hopkins (1844-1889), một người trở lại đạo Công giáo và là một thành viên của Dòng Tên. Ngài là một thi sĩ nổi tiếng người Anh, rất thích thú với tư tưởng của Duns Scotus, và cách đặc biệt với thần học về Nhập Thể của ngài. "Duns Scotus'Oxford" (Duns Scotus của Oxford) là số 44 trong *The Poems of Gerard Manley Hopkins*, xuất bản bởi W.H. Gradner and N.H. MacKenzie (4th ed.; London: Oxford University Press, 1967). Nghiên cứu về ảnh hưởng của Scotus trên Hopkins, xem Robert R. Boyle, sj., "Duns Scotus in the Poetry of Hopkins," in *Scotus Speaks Today: 1266-1966.* Seventh Centenary Symposium (Southfield, Mich.: Duns Scotus College, 1968) trg. 297-319.

[34] Xem cước chú 30 ở trên

cha Gemelli, ngài không dấn thân vào trong bất kỳ cuộc tranh luận nào: ngài chỉ đơn giản trình bày tư tưởng của ngài với toàn năng lực và sự nhiệt tình của ngài. Ngài cho tôi cảm tưởng là ngài đã đọc rất nhiều, tuy nhiên ngài suy nghĩ còn nhiều hơn thế nữa trên chủ đề về tính ưu việt tuyệt đối của Đức Kitô. Để hoàn toàn trung thực, tôi phải nói rằng cảm tưởng tôi có về ngài giống hệt như cảm tưởng tôi có về cha vậy. Ngài xem ra như nắm bắt được học thuyết này bằng một thứ trực giác khi đọc thánh Phaolô và thánh Gioan. Ngài cố gắng cảm nghiệm Đức Kitô như thánh Phanxicô đã trải nghiệm, và ngài bảo vệ tính ưu việt tuyệt đối của Đức Kitô bằng các luận chứng của Scotus.[35]

Có lẽ cha sẽ ngạc nhiên khi nghe tôi nhắc tới một cái tên khác, cái tên mà vừa rồi tôi chưa nhắc đến: Don Luigi Sturzo[36] Vị linh mục rất chân thực và nhiệt thành này, một nhà xã hội học có tầm cỡ quốc tế, cũng là một người bảo vệ nhiệt tâm học thuyết về tính ưu việt tuyệt đối của Đức Kitô.[37]

Teilhard: Thật tình mà nói, tôi không hoàn toàn ngạc nhiên, vì tất cả các khoa học, giống như tất cả mọi hữu thể, đòi hỏi một nguyên lý, một tâm điểm, và một mục đích, Alpha và Omega, và cái này chỉ có thể là Đức Kitô mà thôi, Ngôi Lời Nhập Thể, "Đức Kitô Vĩ Đại," *in quo omnia constant* (trong Người tất cả đều tồn tại; qc. *Col. 1:17*). Tuy nhiên tôi không chối sự kiện là tôi thích nhất khi nghe cha Gemelli và Don Sturzo nghĩ theo chiều hướng này. Bây giờ xin cha nói cho tôi nghe về tư tưởng của Scotus. Cha có đem theo các bản văn của ngài không?

Allegra: Tôi đem theo đây cuốn *Summula Scotistica* của cha Scaramuzzi và cuốn Tân Ước bằng tiếng Hy lạp, theo như ý cha đã muốn.

Teilhard: Vậy tôi có thể xin cha tóm tắt cho tôi cách rõ ràng, trong mức độ có thể được, *cette grande doctrine* (học thuyết tuyệt vời này). Lần sau chúng ta sẽ đọc các bản văn, và cha sẽ giải thích chúng cho tôi nhé!

Allegra: Cha à! Đây không phải là một công việc dễ dàng, nhưng tôi sẽ cố gắng. Thánh Kinh dạy về tính ưu việt tuyệt đối của Đức Kitô, cũng như nó dạy rằng có một mục đích khác cho Nhập Thể, cụ thể là sự Cứu chuộc nhân loại. Các Giáo phụ đã khẳng định cả hai điều, tính ưu việt và sự Cứu chuộc, mà không cố thử tìm một tổng hợp cho hai giáo thuyết này, nghĩa là không nối kết chúng lại trong một hệ thống hài hòa, hoặc như cách nói của cha, toàn bộ chân lý.Thánh Tôma và thánh Bônaventura đã dạy rằng mục đích đầu tiên của Nhập Thể là Cứu Chuộc, và uy tín của họ, -đặc biệt của thánh Tôma,- đã đưa đến việc nhìn nhận giáo thuyết này hầu như là giáo thuyết chính thức. John Duns Scotus lấy một lập trường chống lại hai vị Thầy vĩ đại này, cũng như ngài đã làm như thế khi liên quan đến giáo thuyết Đức Maria Vô Nhiễm Nguyên Tội, và ngài đã nỗ lực tổng hợp lại hai giáo thuyết về tính ưu việt tuyệt đối của Đức Kitô và sự Cứu Chuộc của Người. Theo ý kiến của tôi, không có bất cứ một ai theo chủ trương của ngài đã thực sự thêm vào một điều gì mới vào các luận chứng mà ngài đã đề ra, mặc dù tôi hoàn toàn muốn nhìn nhận là trường phái linh đạo của Pháp đã rút ra những hệ luận tột bậc của câu nói sắc sảo của Scotus, "*Deus voluit ab alio summe diligi*" (Thiên Chúa muốn được yêu bởi một người khác trong một mức độ cao nhất),[38] cũng giống như thánh Francis de Sales đã rút ra những kết luận của một nguyên tắc khác của Scotus, "*Deus est formaliter charitas*" (Thiên Chúa là Tình Yêu bởi chính bản tính của Người.)[39]

Nếu tôi không lầm thì các suy niệm của cha Marie Bonaventure về Bí tích Thánh Thể, và một số suy gẫm thiêng liêng của Bậc Đáng Kính Olier, Gay, và Faber, -chỉ nhắc một vài tên tuổi-

[35] Cha Allegra quy chiếu về tác phẩm của Gemelli *The Franciscan Message to the World*, đã nói đến trong cước chú 21 ở trên.

[36] Trong tác phẩm *The True Life: Sociology of the Supernatural*, trans. by Barbara B. Carter (Paterson, N.J.: St. Anthony Guild Press, 1943), Don Luigi Sturzo (1871-1959) phác họa một trật tự vũ trụ trong đó Nhập Thể mang lấy trọn vẹn ý nghĩa lịch sử của nó.

[37] Một nhà thần học hiện đại xuất chúng ủng hộ học thuyết của Scotus về mục đích đầu tiên của Nhập Thể là Karl Rahner, sj., Xem tác phẩm của ngài: *Theological Investigations*, trans., by E. Ernst, op., (Baltimore, Md.: Helicon, 1961), I, 164-166. Vấn đề này được Hans Urs Von Balthasar trong cuốn: *A Theology of History* (New York: Sheed and Ward, 1963), pp. 61-63,
và Charles David, trong cuốn: *Theology for Today*, (New York: Sheed and Ward, 1962) xem như loại có tầm quan trọng vào bậc nhất.

[38] Đây là một trích dẫn tự do từ John Duns Scotus, *Reportata Parisiensia* III, dist. 7, quaest. 4, n.5 (Vives edition, XXIII, 303b)

[39] Qc. John Duns Scotus, *Opus Oxoniense*, I, dis. 17, quaest. 3, n. 31 (Vives edition, X, 93a). Cũng xem cước chú 55 bên dưới.

[40], cũng dựa trên học thuyết của Scotus. Điều này đúng cách đặc biệt trong trường hợp của khuynh hướng chính của trường phái Phan sinh trong thế kỷ 16 và 17, theo đó, kể cả sự hiện diện cách bí tích của Đức Kitô trong Thánh Thể và việc Đức Maria Vô Nhiễm Thai đều được Thiên Chúa muốn, *Tình Yêu Đầu tiên* (The First Love), mà không quy chiếu gì về tội lỗi. Khá ngạc nhiên là giáo huấn này tìm thấy sự khẳng định của nó trong vài tác phẩm của các Giáo phụ và của các nhà thần bí.

Tôi xác tín rằng, cha Teilhard thân mến, "thần học thánh" (sacred theology) hôm nay phải nỗ lực làm một tổng hợp mà tôi vừa nhắc tới, và có lẽ hòa nhập nó với học thuyết của riêng cha. Lẽ dĩ nhiên điều này đòi hỏi những "đầu óc" đầy năng lực và những con tim tràn đầy tình yêu Thiên Chúa, Đấng duy nhất có khả năng làm xuất hiện những con người như thế trong Giáo Hội của Người. Sự hiểu biết kém cỏi của tôi làm tôi nói nhiều điều dại dột, tuy nhiên tôi không nghĩ là tôi ở xa quá sự thật khi tôi nói rằng cái được gọi là triết lý khoa học chưa được, -trong mức độ hiểu biết của tôi,- hội nhập vào trong học thuyết thần học tổng quan. Tôi đã trọn vẹn chia sẻ với cha tất cả tâm tư của tôi về vấn đề này, và tôi đã tỏ bày cho cha bằng giấy bút các phản ứng của tôi đối với tác phẩm *Le Milieu divin* của cha. Bởi vì cha đã giải thích cho tôi khái niệm siêu-vật-lý (hyperphysics) và Ômêga của cha, tôi đã suy nghĩ nhiều trên đó, và đi đến kết luận là khuynh hướng tư duy mới và mạnh mẽ này có thể thực sự đóng góp cho việc canh tân nền thần học Kitô giáo và đem lại cho nó một sức sống mới.

Trong thời Trung cổ, thần học thánh có một sức hấp dẫn đối với các tín hữu; ngày nay, tôi sợ rằng nó làm cho, kể cả các chủng sinh, buồn ngủ. Tình trạng đáng buồn này phải có một lý do. Tôi nghĩ rằng gia sản thánh thiêng của chúng ta thiếu lực sống và sáng tạo, hoàn toàn thụ động. Có lẽ điều này phát sinh do sự việc thần học bị cắt đứt khỏi triết lý khoa học vốn là bộ môn không ngừng tiến bộ và phát triển. Cũng có thể bởi vì thần học bị phân chia thành quá nhiều lãnh vực chuyên môn như hiện nay, hoặc bởi vì nó được quan niệm như một gia sản cần được bảo trì hơn là một tài năng Phúc âm cần được sử dụng và phát huy. Để đem lại sức sống mới và tươi mát cho nền thần học mà chúng ta cần, nói theo Dante, "*fuochi tutti contemplanti, cuori saldi, cupidi ingegni*" (-những con người chiêm niệm, những tâm hồn vững mạnh và những trí óc nhiệt tình- *Paradiso*, XXII, 46, 51), nghĩa là những tâm hồn khao khát "Bánh bởi Trời" và "*i dolcissimi veri*" (những chân lý ngọt ngào nhất), như nhà thơ vĩ đại này thường dùng để chỉ khoa học. Nói tóm, chúng ta cần một người nào đó, hoặc có thể nhiều người, như Pascal, vừa là khoa học gia vừa là tư tưởng gia xuất chúng. Nhưng phải chăng chúng ta đòi hỏi quá nhiều ở nơi đa số các nhà thần học của chúng ta hôm nay không?

Teilhard: Tôi phải ngắt lời cha. Câu hỏi cuối của cha rất quan trọng, và là một câu hỏi không dễ gì trả lời. Tuy nhiên tôi nghĩ rằng bằng cách tổ chức công việc *theo nhóm* (en équipe), công việc có thể được làm xong. Việc cha nhắc đến Dante và Pascal thì rất đúng chỗ. Liên quan đến Pascal, tôi đồng ý với cha rằng việc một linh mục Công giáo và một công dân nước Pháp như tôi đây phải biết ông ta thì hầu như đó là một bổn phận; còn đối với Dante, người bạn thân của tôi và là người anh em trong Dòng của tôi, cha Valensin, [41] đã có công rất nhiều trong việc làm cho tôi tán thưởng và ngưỡng mộ Dante, kể cả khi tôi, -vì do có một số hoạt động cấp bách khác phải thực hiện,- không bao giờ có cơ hội nghiên cứu ông một cách sâu xa. Vâng, tôi hoàn toàn đồng ý với cha rằng điều mà Giáo hội hôm nay cần, đó là một tổng hợp thần học, một thần học vũ trụ. Chúng ta phải ngưng lại việc áp đặt lên trên *Đức Kitô Vĩ Đại* các mô thức của thế giới Địa Trung Hải của chúng ta.

Allegra: Cha Teilhard à, sự cảm phục không một mãy may nghi ngờ của cha đối với Dante làm tôi nhớ lại một trực giác đáng lưu ý của nhà thiên tài vĩ đại này. Tôi có thể đi ra ngoài để một chút được không?

Teilhard: Chắc chắn rồi thưa cha, tôi rất vui khi nghe cha nói.

Allegra: Trong bầu trời của thái dương, thi sĩ thấy hai vòng tròn các linh hồn mà ông mô tả giống như những ngọn lửa nhảy múa và ca hát. Vòng tròn đầu tiên được dẫn đầu bởi thánh Tôma, và vòng thứ hai bởi thánh Bônaventura.

[40] Về thông tin liên can đến cha Marie Bonaventure, Olier, và Faber, xem cước chú 16, 23 và 26, theo thứ tự trên. Charles Louis Gay (1815-1892) là một nhà thần học người Pháp và là một văn sĩ thuộc trường phái tu đức dòng Oratory. Cũng như Faber, ông theo những hướng chính của tư tưởng của Pierre de Berulle.

[41] Xem cước chú số 6 ở trên, bài trước

Cả hai vòng tròn các "bậc tiến sĩ lớn" này bao gồm một số khuôn mặt nhỏ hơn, trong đó có hai vị đặc biệt nổi bật, một nhà tư tưởng và một nhà tiên tri, những vị mà các bậc thầy thần học chính thức của thế kỷ 13 đã không bao giờ có thể tin là đạt được một vinh quang như thế trong những cánh đồng vĩnh cửu của thiên đàng. Trong vòng tròn của thánh Tôma có "*la luce eterna di Sigieri*" (ánh sáng vĩnh cửu của Siger of Brabant – *Paradiso*, X, 136), trong khi ở trong vòng của thánh Bônaventura có "*il calavrese abate Gioacchino di spirito profetico dotato*" (viện phụ có thiên phú nói tiên tri, Joachim of Calabria – *Paradiso*, XII, 140-141). Thánh Tôma đã chiến đấu chống lại vị đầu tiên trong hai vị tiến sĩ này, và thánh Bônaventura chống lại vị thứ hai. Đây là một sự kiện cực kỳ có ý nghĩa, bởi vì nó cho thấy tính cao thượng của tâm hồn của Dante. Nhưng, còn điều hay hơn nữa: đó là Dante nói trước, và diễn tả ước muốn xuất hiện một trường phái tư tưởng thứ ba; trường phái này sẽ tổng hợp hai trường phái trước, tức là Đa-minh và Phan-sinh. Ông hình dung và mô tả trường phái thứ ba này như một vòng tròn thứ ba:

Và hãy xem, một nguồn sáng không kém sắc màu

Chiếu dọi những gì ở đó
Như một chân trời dần dần rực sáng.
Và, như lúc chiều về, các ngôi sao
Xuất hiện mờ nhạt trên bầu trời,
Để chúng có vẻ như thật
Và như không thật,
Để tôi hình như thấy những sự vật mới
Làm thành một vòng tròn bên ngoài
Hai vòng tròn đồng tâm khác.
Ồ, ánh lấp lánh chân thật của Thánh Linh,
Bỗng nhiên trở nên chói lòa ngần nào
Vượt sức của đôi mắt tôi
Không thể chịu đựng nó được nữa!
(*Paradiso*, XIV, 67-77) [42]

Tôi không biết cha Valensin, bạn của cha, nghĩ gì về điều này, nhưng tôi, cùng với rất nhiều học giả nổi tiếng chuyên về Dante, tin rằng vòng tròn thứ ba này giống như một biểu tượng và môt tiên báo về một nền thần học toàn diện hơn, một thần học vũ trụ, như tôi có thể gọi nó như thế vào thời buổi này, một nền thần học có thể dung hợp hài hòa, trong một tổng hợp, tư tưởng của Platô và của Aristôte, tư duy của các người Ápập và của tất cả các dân tộc khác bên ngoài thế giới Hy lạp và La mã, và các cái nhìn tiên tri của các đấng thánh, giống như các cái nhìn của viện phụ Joachim.

Teilhard: Thưa cha, tất cả các điều này quả là đúng và đẹp ngần nào! Ồ, tâm hồn cao cả của Dante! Tôi không thể nói cho cha biết cha Valensin nghĩ gì về đề tài đặc biệt này, tuy nhiên tôi nhớ có lần ngài nói với tôi rằng tâm hồn cao thượng của Dante còn lớn hơn cả chính thiên tài vĩ đại của ông ta nữa.

Thôi, hôm nay khá muộn rồi. Tôi hy vọng gặp lại cha Chúa nhật tuần tới. Xin cha đừng quên đem theo cuốn Tân Ước bằng tiếng Hy lạp và các tác phẩm của John Duns Scotus, cũng như bài thơ ngắn của Gerard Manley Hopkins nhé! Bây giờ chúng ta đi qua phòng bên cạnh đi. Tôi muốn thể hiện lời hứa của tôi và giải thích cho cha khu vực cư trú của những động vật linh trưởng, của các thủy tổ có dạng người (anthropoids, hominoids) trong "Cây sự sống" (Tree of Life). Đây cũng là thần học, phải không cha?

Allegra: Tôi thấy trong đó mầu nhiệm của Đấng Tạo hóa, và vì thế, tôi cảm thấy cách này hoặc cách khác chúng ta đang đối phó với thần học. Sự tiến hóa có mục tiêu, cái mà, nếu tôi không lầm, cha gọi là trực sinh (orthogenesis), thì được quy hướng về vinh quang của "Đức Kitô Vĩ Đại". Vậy, còn có thể gọi đó là gì khác ngoài thần học? Cha Teilhard thân mến, tôi xác tín rằng trực giác này của cha sẽ mãi mãi là một đóng góp cho các thần học gia Kitô giáo và các nhà triết học, với điều kiện là họ là "*fuochi tutti contemplanti*" (những ngọn lửa chiêm nghiệm cháy sáng) và có "*il cuor saldo*" (một tinh thần kiên cường).

[42] Bản dịch tuyệt tác "*Paradiso"* (Thiên Đường) này của Dante được trích từ Dante Alighieri, *The Divine Comedy: A New Prose Translation*, with an introduction and notes by H.R. Huse (New York-Toronto: Rinehart, 1954).

Thiên Chúa chúng ta đi chậm vì Người yêu thương

Lễ khấn trọng thể của nữ tu Maria Raphael Hoàng Thị Liễu, OSC - Đan viện Clara 7/4/2013

FX Long, ofm

Hôm nay là ngày lễ "Lòng Thương Xót Chúa". Tất cả chúng ta đều muốn bày tỏ tâm tình tri ân đối với Thiên Chúa về biết bao ân huệ Người đã ban cho. Tuy nhiên, người ở vị trí ưu tiên để bày tỏ tâm tình này chính là chị Maria Raphael Hoàng Thị Liễu. Chị đã được Thiên Chúa Ba Ngôi đưa vào trong Hội Thánh bằng bí tích Rửa Tội, nuôi dưỡng hằng ngày bằng bí tích Thánh Thể và cho chị biết tình yêu thâm sâu của Người trong đời sống tu trì. Chị là ai mà được Thiên Chúa chiếu cố ban cho biết bao ơn cao quý, ban ơn gọi tu trì, và hôm nay được tiến lên tuyên khấn trọng thể trong dòng Clara? Trước nhan Thiên Chúa, chị không là gì cả, nhưng được như thế là do Thiên Chúa yêu thương, chọn chị để làm một công trình tình yêu. Và khi khấn hứa, chị đáp lại tình yêu Thiên Chúa đã tuyển chọn chị từ muôn đời. Hẳn không ít người nghĩ rằng khấn giữ các lời khấn vâng lời, nghèo khó và khiết tịnh, là có công lớn, y như đã làm ơn cho Thiên Chúa và chị em! Thật ra, tuyên khấn chỉ là nói lên quyết tâm đáp lại tình yêu của Thiên Chúa đối với mình.

Ở trong Kinh Thánh, sự chọn lựa Thiên Chúa được diễn tả bằng câu "Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn nhờ mọi lời miệng Đức Chúa phán ra" (*Đnl* 8,3). Quả thật, con người phải nhờ những yếu tố trần gian tượng trưng bằng "cơm bánh" để sống về thể lý, nhưng đời sống toàn vẹn thì phải nhờ Thiên Chúa mà tồn tại và phát triển. Chọn Thiên Chúa thì sẽ có tất cả. Bài học tưởng chừng quá dễ ấy lại không dễ đón nhận. Bởi vì Thiên Chúa đã phải dùng trọn bốn mươi năm mà dạy dân Người. Bốn mươi năm chỉ để học có một bài học! Chậm thật, và kiên nhẫn thật! Có trường nào tồn tại nếu tổ chức chương trình kiểu đó? Bốn mươi năm theo lịch đã là một thời gian dài. Bốn mươi năm hiểu là một đời người, thì càng quá dài, để học được bài học này.

Bài học này không dễ dàng học được trong một lớp học tiện nghi, vì sẽ lý thuyết hơn là thực tế lịch sử. Dân Thiên Chúa phải học về nhu cầu có cơm bánh và nhu cầu lời Thiên Chúa, nhu cầu có chính Thiên Chúa, một cách thực tế, bằng kinh nghiệm. Họ phải đi qua hoang địa. Tại đây họ bắt đầu học dùng những của cải trần gian trong khi chọn Thiên Chúa là đối tượng tuyệt đối duy nhất. "Bốn mươi năm trong sa mạc" cho thấy triết lý giáo dục của Thiên Chúa. Bốn mươi năm quốc gia lang bạt trong sa mạc. Sau đó, thời vương quốc thống nhất (Xaun, Đavít, Salômôn), rồi chia đôi với mười chín vị vua Israel (cho tới năm 722 tCN) và hai mươi vua Giuđa (cho tới năm 587 tCN), những đoàn ngôn sứ và tư tế, kinh nghiệm lưu đày và phục hưng, tất cả những cái mốc lịch sử ấy lại không cho thấy rằng Thiên Chúa đã vừa đi rất chậm vừa tiêu pha rất nhiều để đưa dân Người đến chỗ hiểu biết tương quan giao ước giữa Người và dân con Israel?

Thế rồi Đức Giêsu đã đến. Người đi chậm đến độ không bước nữa, khi bị đóng đinh vào thập giá! Ngay như di chuyển một mét một giờ, Người cũng không làm nổi, chứ đừng nói là 40cs/g. Tại điểm "dừng hẳn" này của Đức Giêsu, trên thánh giá, Hội Thánh tông truyền lại công bố rằng tình yêu của Thiên Chúa đối với loài người cuối cùng lại được mạc khải trọn vẹn. Thiên Chúa bước "chậm" bởi vì Người là tình yêu. Nếu Người không phải là tình yêu, hẳn Người đã có thể đi nhanh hơn nhiều. "Phải có ánh sáng", và thế là có ánh sáng ngay (*St* 1,3). Nhưng tình yêu có tốc độ riêng. Đấy là một tốc độ bên trong. Đấy là một tốc độ thiêng liêng. Đây là một loại tốc độ khác với tốc độ kỹ thuật mà chúng ta đã quá quen. Không thể nói: "Phải có tình yêu", là có tình yêu nơi lòng con người đâu. Tốc độ Thiên Chúa theo thật "chậm", nhưng lại làm chủ mọi tốc độ khác bởi vì đây là tốc độ của tình yêu.

Không phải vì là con người tầm thường, Đức Giêsu mới phải đi chậm; ngay khi đã sống lại, trong tư cách Đấng có toàn quyền trên trời dưới đất, Người vẫn đi chậm, vì chờ con người. Thiên Chúa chúng ta đi chậm vì Người yêu thương. Chính tình yêu khiến cho Thiên Chúa toàn năng mà không hề làm tổn thương con người chút nào, mà lại còn có thể xây dựng cho con người trong những điểm nhỏ nhất. Đấng Phục Sinh đến với các môn đệ làm sao để cho họ còn có thể đứng vững và đi tới. Trước một Thiên Chúa như thế, thánh Tôma đã chưng hửng. Lô-gích của loài người bị mất hướng. Trước một tình yêu như thế, đọc một vài câu kinh cho xong là chuyện buồn cười; tính toán để đừng đụng chạm vào các điều răn là điều kỳ khôi.

Khi khám phá ra phương pháp làm việc này của Thiên Chúa, lòng chúng ta rất ngỡ ngàng như các tông đồ, nhưng cũng rất vui. Niềm vui này sẽ để lại sự bình an, là "sự an ủi thiêng liêng". Một Kitô hữu, phương chi một tu sĩ, ngay khi ở trong những thử

thách đau đớn nhất, vẫn không bao giờ mất sự bình an và sự hiện diện của Đức Giêsu. Cầu chúc chị tân khấn sinh có được niềm vui và sự bình an này, để có thể kiến tạo và tái lập sự bình an trong cộng đoàn, đưa mọi người đến sự hiệp thông, hợp nhất.

Linh mục là như thế đó...

Thư một linh mục Công giáo gửi báo The New York Times

***Lời người dịch**: "Đây là một bài đọc hữu ích để tái lập sự quân bình phần nào so với một sự tấn công dàn dựng của nhiều phương tiện truyền thông. Liệu việc tìm kiếm sự thật không đòi hỏi rằng các thực tại tiêu cực không ngăn cản chúng ta nhìn thấy các thực tại tích cực, khi các thực tại này có thể khuyến khích chúng ta, truyền cảm hứng cho chúng ta làm sự thiện chăng? Nó cũng sẽ là một thuốc chữa cho sự rầu rĩ lan tràn" (www.riposte-catholique.fr).*

Nhật báo The New York Times là một tờ báo lâu đời ở Mỹ, nổi tiếng là chống đạo Công giáo một cách có hệ thống. Báo này khai thác, quá nhiều và không công bằng, một vài vụ linh mục ấu dâm ở Mỹ và nơi khác, trong khi không hề đưa tin về tuyệt đại đa số linh mục có tâm huyết với Giáo Hội, hy sinh cuộc đời vì Chúa và vì tha nhân. Do đó linh mục Martín Lasarte, người Uruguay, Dòng Don Bosco (SDB), một nhà truyền giáo ở Angola từ 20 năm qua, đã viết bài dưới đây gửi nhật báo The New York Times ngày 6-4-2010. Dễ hiểu là nhật báo không hề trả lời lá thư của cha. Vài ngày sau, lá thư được đăng trên trang mạng Enfoques Positivos ở Argentina, và phát tán nhanh trên các trang mạng bằng tiếng Tây Ban Nha. Sau đó, bản dịch tiếng Anh được phổ biến ở nhiều nước nói tiếng Anh. Mới đây, bản dịch tiếng Pháp được trang www.riposte-catholique.fr đăng ngày 22-3-2013. Xin được giới thiệu bài viết đầy tính thời sự này.

Anh bạn phóng viên thân mến.

Tôi chỉ là một linh mục Công giáo bình thường. Tôi cảm thấy hạnh phúc và tự hào về ơn gọi của mình. Trong 20 năm qua, tôi đã sống ở Angola với tư cách là một nhà truyền giáo.

Tôi đọc trong nhiều phương tiện truyền thông, đặc biệt là tờ báo của bạn, sự phóng đại của chủ đề linh mục ấu dâm, nhưng trong một cách bệnh hoạn, vì chỉ tìm kiếm chi tiết trong đời sống các linh mục, các sai lầm trong quá khứ.

Có một trường hợp linh mục ấu dâm, trong một thành phố của Mỹ, trong những năm 1970, một trường hợp ở Úc trong thập niên 1980, và cứ như thế, có trường hợp mới đây hơn.... Chắc chắn rằng tất cả các trường hợp này đáng bị khiển trách!

Có các bài báo được cân nhắc và cân bằng, có các bài khác lại phóng đại, đầy thành kiến và thậm chí hận thù nữa. Tôi tự cảm thấy đau đớn nhiều về sự dữ lớn lao rằng các người đáng lẽ là dấu chỉ của tình yêu Thiên Chúa, lại là con dao găm trong cuộc sống của các người vô tội. Không có từ ngữ nào để biện minh cho các hành vi như vậy. Không có nghi ngờ rằng Giáo Hội phải là đứng về phia kẻ yếu, và người nghèo. Vì lý do này, tất cả các biện pháp mà người ta có thể dùng để ngăn ngừa và bảo vệ nhân phẩm của trẻ em sẽ luôn luôn là một ưu tiên.

Nhưng sẽ là kỳ cục hết sức khi có ít tin tức và sự thiếu quan tâm đến hàng ngàn các linh mục khác, đã hiến đời mình và phục vụ hàng triệu trẻ em, thanh thiếu niên và các người bất hạnh nhất ở bốn phương trời của thế giới.

Tôi nghĩ rằng đối với tờ báo của bạn, các điều sau đây không hề được quan tâm để nói tới:

1) Tôi phải di chuyển qua các con đường đầy mìn do chiến tranh trong năm 2002, để giúp đỡ các em nhỏ đang chết đói từ Cangumbe đến Lwena (Angola), bởi vì cả chính quyền không thể làm được và cả các tổ chức phi chính phủ không được phép làm;

2) Tôi đã chôn cất hàng chục trẻ em chết do việc dời chỗ vì chiến tranh;

3) Chúng tôi đã cứu sống hàng ngàn người dân ở Mexico, nhờ một trung tâm y tế duy nhất

hiện hữu trong một vùng có diện tích 90.000 km2, với việc phân phát thực phẩm và các loại giống cây trồng;

4) Chúng tôi đã có thể cung cấp giáo dục và trường học trong mười năm qua cho hơn 110.000 trẻ em;

5) Cùng với các linh mục khác, chúng tôi đã cứu trợ cho gần 15.000 người ở các trại du kích quân, sau khi họ đã đầu hàng và giao nạp vũ khí, bởi vì thực phẩm của chính phủ và của Liên Hiệp Quốc không thể đến được với họ;

6) Không phải là tin tức thú vị khi một linh mục 75 tuổi, Cha Roberto, rảo qua thành phố Luanda ban đêm, chăm sóc các trẻ em đường phố, dẫn họ đến một nơi trú ngụ, để cho họ không bị ngộ độc bởi xăng dầu mà họ hít để kiếm sống, như là người ném lửa;

7) Việc xoá nạn mù chữ cho hàng trăm tù nhân cũng không phải là tin hay;

8) Các linh mục, như cha Stéphane, tổ chức các nhà tạm trú cho các thanh thiếu niên bị ngược đãi, đánh đập, hãm hiếp, để họ tạm lánh;

9) Linh mục Maiato, 80 tuổi, đến thăm từng ngôi nhà một của người nghèo, an ủi người bệnh và người tuyệt vọng;

10) Không phải là tin hấp dẫn khi hơn 60.000 trong số 400.000 linh mục và tu sĩ hiện nay đã rời đất nước và gia đình của họ để phục vụ anh em mình tại các quốc gia khác trong các trại phong, bệnh viện, trại tị nạn, cô nhi viện cho trẻ em bị cáo buộc là phù thủy, hoặc cho trẻ em mồ côi do cha mẹ chết vì AIDS, trong các trường học dành cho người nghèo nhất, trung tâm dạy nghề, trung tâm tiếp nhận người nhiễm HIV.....

11) Nhất là các linh mục dành đời mình trong các giáo xứ và cứ điểm truyền giáo, động viên mọi người sống tốt hơn và nhất là thương mến người khác;

12) Không phải là tin hấp dẫn khi bạn tôi, Cha Marcos Aurelio, để giải cứu trẻ em trong cuộc chiến ở Angola, đã đưa các em từ Kalulo đến Dondo và khi trên đường trở về, cha bị bắn chết; và một tu sĩ tên là Phanxicô và năm nữ giáo lý viên, bị chết trong một tai nạn, khi họ đi giúp đỡ các vùng nông thôn xa xôi hẻo lánh nhất của đất nước;

13) Hàng chục các nhà truyền giáo tại Angola đã chết vì thiếu các phương tiện y tế, chỉ vì bệnh sốt rét đơn giản;

14) Nhiều người khác đã bị tung xác lên trời do mìn nổ, khi đi thăm các tín hữu; quả vậy, trong nghĩa trang ở Kalulo, có mộ các linh mục đầu tiên đến khu vực ấy... không ai sống hơn 40 tuổi cả....;

15) Không phải là tin hấp dẫn, khi một linh mục "bình thường" sống công việc hàng ngày của mình, trong các khó khăn và niềm vui của mình, sống âm thầm cả đời vì lợi ích của cộng đoàn mình phục vụ;

Sự thật, là linh mục chúng tôi không cố gắng để có tên trong tin tức, nhưng chỉ mang "Tin Mừng", và Tin Mừng này, không ồn ào, đã bắt đầu vào buổi sáng Phục Sinh. Một cây ngã gây tiếng ồn nhiều hơn cả cánh rừng đang mọc và phát triển.

Người ta gây nhiều tiếng ồn cho một linh mục phạm một lỗi lầm, hơn là gây tiếng ồn cho hàng ngàn linh mục hiến đời mình cho hàng chục ngàn trẻ em và người nghèo khó.

Tôi không muốn làm một biện hộ cho Giáo Hội và các linh mục.

Một linh mục không phải là một anh hùng, cũng không phải là một người rối loạn thần kinh. Linh mục chỉ là một con người bình thường, và với bản tính con người của mình, tìm cách theo Chúa và phục vụ Ngài trong anh chị em của mình.

Linh mục có nhiều khổ đau, nghèo đói và sự mỏng giòn như các người khác; nhưng linh mục cũng có vẻ đẹp và hùng vĩ như mọi thụ tạo khác.... Việc nhấn mạnh một cách ám ảnh bẩm sinh và phá hoại về một đề tài đau đớn, trong khi mất tầm nhìn chung của công việc, tạo ra thật sự các biếm họa tấn công vào hàng linh mục Công Giáo, do đó tôi cảm thấy bị xúc phạm.

Tôi chỉ yêu cầu anh, người bạn phóng viên thân mến, hãy tìm kiếm Chân, Thiện, Mỹ. Điều này sẽ làm lớn mạnh nghề nghiệp của bạn.

Chào anh trong Đức Kitô,

Linh mục Martin Lasarte, SDB

"Quá khứ của con, Lạy Chúa, con phó thác cho lòng Thương xót của Chúa; hiện tại của con, cho Tình yêu Chúa; và tương lai của con, cho sự Quan Phòng của Chúa".

(www.riposte-catholique.fr ngày 22-3-2013)

Nguyễn Trọng Đa dịch

Những chuyến hành hương trong Năm Đức Tin

Thaihoang

Trong Năm Thánh Đức Tin này, tôi may mắn có được hai chuyến hành hương. Sau hai chuyến đi này, tôi cảm nhận được phúc lành của Chúa, Đấng luôn mở cho tôi những chân trời mới để tôi có thể đào sâu kinh nghiệm đức tin của mình.

Thứ nhất là chuyến hành hương Đức Mẹ La Mã Bến Tre do Ban Giám Đốc Học viện Phanxicô tổ chức vào thứ Bảy ngày 06 tháng 04 trong tuần bát nhật Mừng Chúa Phục sinh. Có lẽ nhiều người tín hữu Việt Nam đã biết đến câu chuyện kỳ diệu liên quan đến tấm ảnh Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp đang được tôn kính tại thánh đường dâng kính Đức Mẹ ở Bến Tre. Tôi gọi đó là một bức ảnh kỳ diệu không phải vì những chi tiết mỹ thuật đẹp mắt hay vì chiếc khung mạ vàng sang trọng nhưng vì tấm ảnh ấy mang dấu ấn bàn tay quyền năng của Thiên Chúa qua lời cầu bầu của Mẹ. Quả thật, nếu chỉ vì những yếu tố vật chất làm nên tấm ảnh thì chắc hẳn tấm ảnh ấy cũng chỉ như một trong muôn vàn tấm ảnh Mẹ Hằng Cứu Giúp khác đang được tôn kính tại nhiều ngôi thánh đường khác. Nhưng đây lại là một tấm ảnh đã từng bị chiến tranh làm "tổn thương", bị chôn vùi dưới lớp bùn đen và bị đời lãng quên... Và bàn tay của Đấng Quyền Năng đã chạm đến nó, đã khôi phục lại hình ảnh xinh đẹp của Mẹ Đấng Cứu Thế với vầng hào quang sáng ngời đã từng bị thời gian và khói lửa chiến tranh làm cho hư hoại. Và nhiều ơn lành đã được ban cho những ai đến cầu khẩn Mẹ... Tôi ngắm nhìn khung ảnh Mẹ với nhiều nguyện ước. Ước gì nhân phẩm của những con người đang bị vùi dập bởi bất công xã hội, bởi nạn nghèo đói và chiến tranh sớm được Thiên Chúa khôi phục. Ước gì cuộc đời tôi trở nên một khung ảnh có thể phản chiếu chân dung của một Thiên Chúa tình yêu... Đối với tôi, tấm ảnh Đức Mẹ La Mã Bến Tre đã trở thành biểu tượng Quyền Năng của Thiên Chúa và cũng là niềm hy vọng cho tất cả những ai nương tựa vào Người.

Chuyến hành hương thứ hai đến viếng Cha Phanxicô Trương Bửu Diệp tại Nhà Thờ Tắc Sậy – Cà Mau, được Ban Tông đồ Xã hội và các Thầy đồng hành tổ chức cho các Anh Chị Em

trong nhóm Nắng Mai vào Chúa Nhật thứ IV Phục sinh – Chúa Nhật Lễ Chúa Chiên Lành. Tôi đã nghe nhiều người nói về Cha Trương Bửu Diệp với những ơn lành được ban cho họ nhờ lời chuyển cầu của Cha. Thế nhưng chỉ khi được tận mắt thấy lòng yêu mến và tôn kính của những người hành hương đối với Cha, bất kể họ là ai, lương hay giáo, tôi mới cảm nhận được sức mạnh của lòng tin đơn thành. Hòa mình chung với những người đang quỳ quanh mộ Cha, tôi xin Cha cho tôi được cùng với Cha dâng lên Chúa và Mẹ Maria lời kinh tạ ơn vì những ơn lành tôi đã nhận được trong thời gian qua và xin Chúa, qua lời cầu bầu của Cha, chúc lành cho những dự tính trong tương lai của tôi cũng như chúc lành cho những người đang cùng đồng hành với tôi trong cuộc sống và trong chuyến đi này. Trong bài giảng lễ, Cha Phaolô Nguyễn Đình Vịnh, người cùng đồng hành với Nhóm trong chuyến hành hương, đã nhắc đến Cha Trương Bửu Diệp như một người mục tử đã sống và chết cho đoàn chiên theo gương Chúa Giêsu là Vị Mục Tử Nhân Lành. Sau thánh lễ, tôi đi dạo một vòng quanh Thánh Đường. Quy mô hoành tráng của ngôi Thánh Đường, tòa nhà nơi có mộ Cha và những công trình phụ khác, những bức tượng đá cao ngất hay những bức tượng được điêu khắc từ những khối gỗ quý... tất cả toát lên vẻ uy nghiêm, lộng lẫy, nổi bật giữa một không gian bốn bề là đồng ruộng, sông nước. Tuy vậy, nét uy nghiêm và vẻ lộng lẫy ấy có là gì khi không được chiêm ngưỡng bởi cái nhìn của đức tin. Quả thật, công trình của Thiên Chúa đáng để mọi người chiêm ngắm không

phải là những đền đài, thánh thất nhưng là chính cuộc đời thánh thiện của những chứng nhân. Qua những công trình ấy, ta khám phá ra được một Thiên Chúa Tình Yêu, Đấng không bao giờ bỏ rơi con người nhưng đã hiến mạng sống cho con người được sống và sống dồi dào... Hôm nay, Người vẫn tiếp tục ban muôn ơn lành xuống trên những ai chạy đến kêu xin Người qua lời chuyển cầu của Cha Phanxicô Trương Bửu Diệp, một chứng nhân của lòng mến.

Hai chuyến hành hương trên tuy ngắn ngủi nhưng đã để lại trong tôi nhiều bài học quý giá trong đời sống đức tin. Những bài học ấy không phải là những bài giáo lý hay những tín điều phải tin nhưng là những cuộc gặp gỡ với Đấng đang mời gọi tôi bước tới.

Mùa Phục Sinh 2013

Một Linh mục cảm và nghĩ như thế nào?

Nguyên tác: How a Priest feels? ở trong Vignettes on Life- 5-Minute Radio Sermons. Tác giả: Father Jin, S.J. (Washington: Jesuit Community of Bellarmine, 1995), trang 183-84.

(Trần Đức Hải dịch, nhân kỷ niệm 38 năm ngày lãnh thừa tác vụ Linh mục của ba anh em Xuân Thảo - Tự Tín - Đức Hải - 15/04)

Có bao giờ bạn muốn biết một linh mục nghĩ như thế nào về đời sống của ngài như một linh mục? Ngài nghĩ như thế nào về thừa tác vụ của ngài? Tôi chỉ có thể nói thay cho một linh mục, là chính tôi. Tuy nhiên tôi muốn chia sẻ với bạn vài cảm nghĩ của tôi.

Người ta hỏi, "Cảm tưởng của cha như thế nào khi dâng Thánh lễ?" Khi còn là một linh mục trẻ, đúng là tôi đã xúc động mạnh. Khi tuổi tác ngày càng lớn, tôi trở nên ý thức hơn về chính sự bất xứng của tôi và về tình yêu lớn lao của Thiên Chúa. Tôi vẫn còn xúc động khi dâng Thánh lễ, nhưng tôi biết kính sợ hơn những gì đang thực sự xảy ra.

Hãy nhớ thánh Ignatius, người đã có lúc ngưng dâng Thánh lễ vì nghĩ rằng mình bất xứng? Chúa đã hiện ra với ngài và nói: "Ignatius, con mãi mãi không bao giờ xứng đáng dâng Thánh lễ đâu. Đơn giản, hãy dâng Thánh lễ đi!" Đây đúng là một an ủi cho tôi.

Các trẻ em thường hỏi, "Thưa cha, cảm tưởng của cha như thế nào khi nghe giải tội?" Đây luôn là một trải nghiệm làm cho bản thân khiêm tốn hơn. Cảm nhận được sự tin cậy của dân chúng, thấy tính trung thực và khiêm nhường của họ là một cảm giác tốt đẹp. Tôi luôn tạ ơn Chúa vì ân huệ được làm một người giải tội.

"Và, thưa cha, cảm nghiệm của cha như thế nào khi giảng cho cả một nhà thờ đầy ắp người?" Ôi, bài giảng đầu tiên của tôi như một linh mục vừa mới được chịu chức, thì khá kinh hoàng! Nhưng tôi nói với thính giả của tôi rằng tôi mới chịu chức, do đó tôi sợ hãi đến chết được. Tất cả họ đều cười, và tôi cảm thấy hết căng thẳng. Tuy nhiên, luôn là một cảm giác kỳ lạ khi giảng những đức tính mà anh không có, và giảng về những tội và những yếu đuối mà anh đang có. Thế mà nhiều người đặt các linh mục lên trên một bệ cao và nghĩ rằng các ngài đã khắc phục được mọi vấn đề. Sai lầm! Khi giảng, tôi cảm thấy một ý thức rất thật về sự không tương xứng, bởi vì tôi biết rất rõ tất cả mọi thiếu sót và những lỗi lầm trong quá khứ của tôi. Như một linh mục, anh đọc rất nhiều, và anh càng ngày càng ý thức rằng Thiên Chúa đang có thể thật sự hành động *thông qua* (*through*) anh, anh đáng lý phải quét sạch hết mọi tìm kiếm tư lợi bản thân và lùng sục vinh danh – và khi anh không làm điều đó, anh cảm thấy như anh đang làm thất vọng những người anh đang phục vụ.

Nhưng, không phải tất cả đều là kết án và ảm đạm. Có rất nhiều giây phút hạnh phúc như là một linh mục. Khi anh chứng kiến một người trở lại trong bình an của Thiên Chúa và các bí tích, và anh thấy những giọt nước mắt vui mừng lăn trên khuôn mặt họ khi họ nói lời cám ơn.

Là một cảm giác tuyệt vời khi, vào giây phút cuối cùng của cuộc đời họ, anh đem đến cho họ ơn huệ của bí tích Hòa giải, Xức dầu bệnh nhân, và Rước lễ, và anh có thể thấy họ đi về cùng Chúa với một nụ cười. Là một cảm giác ấm áp

và vui mừng khi anh có thể thuyết phục người ta làm những việc hy sinh để giúp những người nghèo đói cách tuyệt vọng. Tôi luôn cảm động dâng lời nguyện tạ ơn.

"Cha có thấy nhiều khi cô đơn bởi vì cha không kết hôn và cha không có một gia đình không?" Câu trả lời là Có. Nhiều khi tôi thật sự thấy cô đơn. Nhưng, năm tháng, một cách dần dà, dạy tôi rằng càng gần Thiên Chúa ngần nào, tôi càng ít cô đơn ngần ấy. Như vậy, trong mười năm, hoặc mười lăm năm cuối của cuộc đời tôi, tôi lên kế hoạch tiến gần Chúa hơn nữa.

Nói chung, tôi cảm thấy rất, rất may mắn là một linh mục, rất khiêm tốn biết rằng Thiên Chúa kiên nhẫn với tôi biết là chừng nào, và Người luôn đối xử với tôi như một người con hoang đàng. Tôi cảm thấy rất hạnh phúc, với ơn của Chúa, sẽ được chết như một linh mục – một linh mục thực sự, tôi hy vọng như thế,- cho đến khi ngày cuối cùng của đời tôi đến.

TÍNH HÀI HÒA TRONG TÁC PHẨM NGHỆ THUẬT

Tu sĩ Trần Mừng ofm

Khi nói đến một tác phẩm nghệ thuật, ta phải nói đến *tính giá trị* của nó. Hệ thống giá trị là một phức hợp bao hàm nhiều giá trị khác nhau, như giá trị thẩm mỹ, giá trị tư tưởng, giá trị nhân văn, giá trị đạo đức,v.v…Trong hệ thống các giá trị đó, *giá trị thẩm mỹ* thường được nghệ sĩ, vốn là chủ thể của tác phẩm, đặt ở vị trí hàng đầu. Nhưng vấn đề là, đâu là chuẩn mực khách quan nhất để xác lập giá trị thẩm mỹ cho một tác phẩm nghệ thuật?

Hầu như Đấng tạo hóa đã sáng tạo nên vạn vật với những giá trị thẩm mỹ nhất định và bất toàn. Tính chất "bất toàn"nơi vạn vật như là hướng mở cho con người, vốn là tạo vật ưu đẳng, để con người tiếp tục công trình của Ngài. Đó chính là con đường sáng tạo không ngừng nghỉ và là ơn gọi cao cả của con người. Bởi thế, con người luôn thao thức đi tìm Chân, Thiện, Mỹ trong thân phận làm người của mình. Chân, Thiện, Mỹ luôn là cứu cánh cho mọi hoạt động của con người ở mọi thời đại, mọi nơi trên trái đất. Nói một cách khác, con người không ngừng đi tìm những giá trị thật có khả năng hoàn thiện ơn gọi là người và làm " hình ảnh của Đấng tạo hóa".

Trải qua lịch sử nhân loại, không biết cơ man nào là dấu ấn sáng tạo của con người. Các dấu ấn này mỗi ngày mỗi được nâng cao và hoàn thiện về các giá trị chất chứa trong nó. Cụ thể, các tác phẩm nghệ thuật của các nghệ sĩ đã luôn là lời ca ngợi Đấng tạo hóa và đem lại niềm vui sống cho con người và xã hội.

Để có thể xác định là một tác phẩm nghệ thuật, tất yếu phải được giới chuyên môn đồng thuận về giá trị thẩm mỹ của nó, bên cạnh một số gía trị cấu thành tác phẩm (nhân văn, tư tưởng). Và *chuẩn mực* giá trị thẩm mỹ của tác phẩm được các nhà mỹ học xác định, chính là tính HÀI HÒA của nó.

Nghệ thuật gồm bảy ngành: Thi ca, âm nhạc, hội họa, điêu khắc, kiến trúc, sân khấu & khiêu vũ, điện ảnh & nhiếp ảnh. Mỗi ngành đều có ngôn ngữ riêng. Vì thế, sự hài hòa trong mỗi ngành nghệ thuật không giống nhau trong thể hiện, nhưng có điểm chung về tính hài hòa trong tổng thể. Sự hài hòa không loại trừ các yếu tố tương phản trong nó, nhưng nó giải trình và liên kết những tương phản đó thành một tổng thể hòa điệu, có khả năng diễn tả thành công ý tưởng và sáng tạo của tác giả.

Về mỹ thuật, theo tự điển "Từ vựng mỹ học" của Etienne Souriau-1990: "Giá trị thẩm mỹ cho một tác phẩm mỹ thuật gồm: tính cảm xúc cao, sự sắp xếp hợp lý không gian trong tranh, sự diễn đạt đề tài thành công xuyên qua hình tượng trong tranh…"Tất cả những yếu tố trên phải là một tổng hợp giá trị về tính hài hòa .

Tính hài hòa của một tác phẩm mỹ thuật trước hết không tất yếu là sự cân đối. Sự cân đối là những cặp đều và giống nhau, máy móc và không sáng tạo. Sự hài hòa thường là sự bất cân đối (về mầu sắc, khối sáng tối, hình họa…), nhưng đã dung nạp và hóa giải một cách sáng tạo những yếu tố tương phản thành một tổng thể hòa điệu. Ví dụ, tác phẩm " Dance", tranh sơn dầu của Henri Matisse, năm 1910 (**ảnh số 6**): Mầu nền gồm mầu xanh dương và xanh lục, *tương phản* với mầu đỏ của năm con người đang

nối vòng tay, thực hiện một vũ điệu cuồng say. Yếu tố tương phản về mầu sắc đã được Matisse *hóa giải* bằng vòng tay nối kết nhau của năm vũ công trên nền mầu tương phản, tạo nên bức tranh hài hòa đầy sáng tạo về bố cục và mầu sắc, vừa thể hiện rõ nét đề tài , vừa bộc lộ phong cách riêng của tác giả - trường phái Tân ấn tượng – "phong cách Dã thú".

Xin minh họa ***tính hài hòa*** của một số tác phẩm mỹ thuật của các họa sĩ bậc thày, mà giá trị thẩm mỹ của nó đã được dư luận thế giới công nhận.

Ảnh 1: Tác giả: Piero di Cosimo

Tác phẩm1: "Death of Procris", sơn trên gỗ, 1510 (hình trên)

Tác phẩm2: "Venus and Mars", sơn trên gỗ, 1498 (hình dưới)

Phong cách: Tiền Phục hưng (thế kỷ 15 scn)

Ảnh 2: Tác giả: Raphael

Tác phẩm:" Madonna and Meadows", sơn trên gỗ, 1505

Phong cách: Phục hưng (thế kỷ 16 scn)

Bố cục " Bán cân đối"

Ảnh 3: Tác giả: George de La Tour

Tác phẩm: "St Sebastian", sơn dầu, 1634-1643

Phong cách: Baroque (thế kỷ 17 scn)

Bố cục "Tương phản sáng – tối"

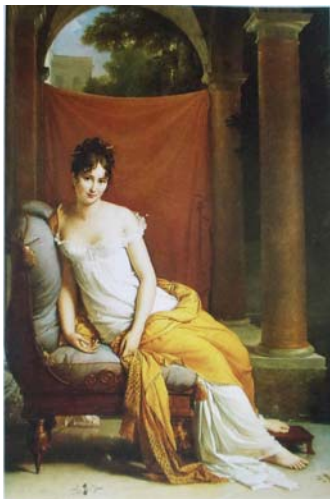

Ảnh 4: Tác giả: Francois Gerard
Tác phẩm: "Madame Recamier", sơn dầu, 1805
Phong cách: Hiện thực (thế kỷ 19)

Ảnh 5: Tác giả: August Macke
Tác phẩm: "Girls Amongst trees", sơn dầu, 1914
Phong cách: Biểu hiện (nửa đầu thế kỷ 20 scn)

Ảnh 6: Tác giả: Henri Matisse
Tác phẩm: :Dance", sơn dầu, 1910
Phong cách: Biểu hiện (nửa đầu thế kỷ 20)

Người chiến thắng thực sự của Mật nghị Hồng y 2013: Thánh Phanxicô Átxidi

John L. Allen Jr

Mặc dù Đức Hồng Y Jorge Mario Bergoglio 76 tuổi của Tổng giáo phận Buenos Aires là người bước ra ban công nhìn ra quảng trường Thánh Phêrô trong tối thứ tư màu 13-3 với tư cách là tân Giáo Hoàng, có một lập luận tốt nói rằng người chiến thắng thực sự của Mật nghị Hồng y năm 2013 là người không đang ở Rôma, và thậm chí không còn sống để nhìn thấy kết quả này.

Thật vậy, người chiến thắng long trời lở đất chiều tối ấy chính là Thánh Phanxicô Átxidi. Kết quả bầu cử Giáo Hoàng của Mật nghị Hồng y năm 2013 được xem như là món quà lớn cho vị thánh mang tính biểu tượng nhất trong truyền thống Công giáo, dựa trên ba điểm như sau.

Sự bùng nổ O'Malley

Bất ngờ lớn nhất của thời kỳ tiền Mật nghị Hồng y là sự nổi bật của Hồng y Sean O'Malley, Tổng giáo phận Boston, như là người được đa số ủng hộ. Như tôi đã nói trong thời gian phát sóng của đài CNN về Thánh lễ *Pro Eligendo Romano Pontifice* (cầu cho việc bầu chọn Giáo Hoàng), nếu việc bầu Giáo Hoàng được thực hiện bằng cách tung hô của đám đông, thì rất có thể Hồng y O'Malley là người đã ngồi trên ngai tòa thánh Phêrô.

Hồng y O'Malley là người chiến thắng trong cuộc thăm dò trực tuyến về bầu chọn Giáo Hoàng do nhật báo Ý *Corriere della Sera* tài trợ, phản ánh tình cảm của người dân tại Ý. Trong tuần lễ trước khi khai mạc Mật nghị Hồng y, tôi không leo lên taxi, bước vào một nhà hàng hoặc trở về khách sạn của tôi, mà không nghe vài người Ý nêu ra ý kiến rằng vị Hồng y dòng Phanxicô nhánh Lúp vuông (Capuchin) 68 tuổi với áo nâu và chòm râu quen thuộc sẽ là một lựa chọn tuyệt vời.

Khi tin đồn bắt đầu lan ra, hầu hết các nhà bình luận báo chí cho rằng tin này dựa vào dáng dấp của Hồng y O'Malley như một nhà cải cách về các vụ bê bối lạm dụng tính dục của một ít giáo sĩ. Tuy nhiên, khi bạn hỏi các người Ý điển hình, họ lại không nghĩ như vậy trước tiên. Điều đầu tiên mà họ thường nói là rằng Hồng y O'Malley là một tu sĩ Phanxicô, và do đó là "người của công chúng".

Các tu sĩ Phanxicô là ngôi sao nhạc rock ở Ý và luôn là như thế. Trong trí tưởng tượng của người dân, tu sĩ Phanxicô là người đối lập với khuôn mẫu của các ông hoàng của Giáo Hội khát mong của cải, quyền lực và lãnh đạo. Các tu sĩ Phanxicô được xem là người giản dị và khiêm tốn, có thể dùng cả bằng lời nói và hành động để kết nối với hy vọng và ước mơ của người dân thường.

Sự bùng nổ O'Malley minh họa rằng những gì mà người Công giáo "đường phố" muốn là một thánh Phanxicô mới, một vị Giáo Hoàng mang chuyện tình với "Bà Chúa Nghèo" đến văn phòng cao cấp nhất của Giáo Hội.

Một số nhà quan sát cho rằng Hồng y O'Malley được chú ý nhiều, bởi vì ngài nhắc mọi người nhớ đến thánh Padre Pio, vị thánh chịu năm dấu đinh dòng Phanxicô nhánh Lúp Vuông. Thánh Padre Pio chắc chắn ghi dấu ấn trong nền văn hóa Ý, nhưng ngài được yêu mến

vì ngài thể hiện tinh thần của Thánh Phanxicô Átxidi.

Sự lựa chọn tông hiệu

Khi danh tánh của Hồng y Bergoglio được công bố, các nhà bình luận ngay lập tức nắm được nhiều khía cạnh đáng ngạc nhiên của kết quả:

- Ngài đã không được xác định là một trong các ứng cử viên hàng đầu đi vào Mật nghị Hồng y.
- Ngài là Giáo hoàng đầu tiên từ bên ngoài châu Âu trong ít nhất 1.000 năm, tùy thuộc vào cách người ta định nghĩa "châu Âu".
- Ngài là Giáo hoàng đầu tiên từ châu Mỹ Latinh.
- Ngài là Giáo hoàng đầu tiên thuộc dòng Tên.

Đó là tất cả các điểm đáng chú ý, nhưng điều gây ngạc nhiên nhất chính là quyết định của ngài khi lấy tông hiệu là Phanxicô, nhằm tôn vinh vị thánh bổn mạng của trái đất, tính đơn sơ và người nghèo.

Việc lựa chọn Hồng y Bergoglio làm Giáo hoàng là đáng ngạc nhiên nhưng không gây choáng váng. Ngài không thuộc danh sách A các ứng viên Giáo hoàng của bất cứ ai, và các Hồng y cũng nói rằng khi các vị vào Mật nghị Hồng y, các vị không nghĩ rằng ngài là sự lựa chọn rõ ràng. Tuy nhiên, ngài ở đó trong hậu cảnh, ẩn trong hầu hết các danh sách B và C, đặc biệt kể từ khi ngài đã thu hút sự hỗ trợ mạnh mẽ như hồi năm 2005.

Cho nên không ngạc nhiên nhiều khi các Hồng y quay sang một Hồng y không là người châu Âu và là người châu Mỹ Latinh, vì nhiều vị Hồng y cho biết là muốn như vậy. Trong quá khứ đã có các Giáo hoàng thuộc các Dòng lớn, nhưng chưa có Giáo hoàng Dòng Tên, vì vậy

sớm hay muộn cũng sẽ có Giáo hoàng Dòng Tên.

Tuy nhiên, việc chọn tông hiệu gây ngạc nhiên lớn.

Bất chấp triều đại Giáo hoàng kéo dài bao lâu, quyết định đầu tiên của tân Giáo hoàng được xếp vào nhóm các quyết định táo bạo nhất của ngài. Trong nhiều năm qua, tôi đã nói chuyện với các sử gia giáo hoàng, và họ xem tên của "Phanxicô" như là một tên mà không Giáo hoàng nào dám chọn. Họ lập luận rằng, tên gọi này, cũng như tên của Chúa Giêsu hay của thánh Phêrô là chỉ có một đấng mà thôi, do đó sẽ có thể là phạm thượng nếu Giáo hoàng nào lấy tên này làm tông hiệu của mình.

Trên truyền hình, tôi đã cố gắng để giải thích những gì tông hiệu "Phanxicô" gợi lên trong trí tưởng tượng của người Công giáo. Đối với hầu hết người Công giáo, như tôi đã nói, có hai khuôn mặt của Giáo Hội. Có Giáo Hội định chế, với các quy luật và giáo lý của mình, sự giàu có và uy quyền, chuỗi phẩm trật về lãnh đạo. Và có Giáo Hội của tinh thần, một cộng đoàn đơn sơ khiêm tốn của những người bình đẳng với nhau, với lòng thương mến đặc biệt với người thấp hèn nhất của thế giới này. Về mặt lý tưởng, hai Giáo Hội này đi đôi với nhau, nhưng trong mọi trường hợp, cả hai khác biệt nhau.

Bằng cách lấy tông hiệu "Phanxicô", Đức Thánh Cha muốn nói rằng tinh thần của khuôn mặt thứ hai của Giáo Hội cần soi chiếu thông qua sự đổi mới trong khuôn mặt thứ nhất. Chính ngài đã gửi các tín hiệu nhỏ nhưng không thể nhầm lẫn rằng sự đơn sơ và khiêm hạ sẽ là điểm nổi bật của triều đại của ngài: yêu cầu đám đông tại quảng trường thánh Phêrô chúc lành cho mình trước khi ngài chúc lành cho họ; ghé đột xuất vào khách sạn ngài đã trọ để thanh toán tiền phòng; đi xe buýt với các vị Hồng y khi rời nhà trọ thánh nữ Marta, chứ không đi xe limousine dành riêng cho Đức Thánh Cha. Hành động đầu tiên của ngài sau khi mặc phẩm phục Giáo hoàng, và trở lại Nhà nguyện Sistine, là không đến ngồi vào ngai tòa Giáo hoàng, nhưng bước đến chỗ ngồi của Hồng y Anthony Okogie 76 tuổi, người Nigeria, người đi vào Mật nghị Hồng y trên chiếc xe lăn, và chào hỏi Hồng y một cách đặc biệt.

Nhưng điều làm cho ngài trở nên nổi tiếng nhanh chóng là cảm thức rằng tông hiệu Phanxicô không chỉ là một tên, nhưng đúng hơn là một tuyên bố về loại Giáo Hoàng nào mà ngài muốn trở thành.

Có một số nhầm lẫn ban đầu về việc liệu tân Giáo hoàng muốn tôn vinh Thánh Phanxicô Átxidi hay Thánh Phanxicô Xaviê, một nhà truyền giáo vĩ đại của Dòng Tên. Các Hồng y sau đó giải thích rằng khi Giáo Hoàng Bergoglio công bố tông hiệu của mình trong nhà nguyện Sistine, ngài đã nói thêm rằng ngài muốn tôn vinh Thánh Phanxicô Átxidi.

Một lệnh truyền cho cải cách

Khi bước vào Mật nghị Hồng y, một tâm trạng chống qui định thiết lập là khá rõ ràng nơi nhiều Hồng y đang chuẩn bị bầu người kế vị Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI. Sự chẩn đoán là rằng nhóm ủng hộ Đức Thánh Cha Bênêđictô đã thả quả bóng trong tám năm qua rơi vào lĩnh vực quản lý kinh doanh, và các Hồng y đang tìm cách thay đổi việc này.

Ngoài ra, nhiều Hồng y cử tri tỏ ra thiên vị trong việc không muốn bầu cho bất kỳ ứng viên Ý nào. Một Hồng y nói với tôi trên nền tảng này rằng nếu trong một Mật nghị Hồng y khác, Hồng y Angelo Scola, Tổng giáo phận Milan, chắc có thể đã được bầu làm Giáo hoàng, nhưng trong bầu không khí lần này, không Hồng y Ý nào có thể đạt được 77 phiếu. Đã nhiều lần, các Hồng y nói rằng muốn thấy một cuộc cải cách lớn trong Giáo Triều Rôma, đẩy Giáo triều hướng tới tính minh bạch, trách nhiệm và hiệu quả hơn.

Đồng thời, các vị biết rằng mình không chỉ thuê một giám đốc điều hành. Việc quản lý công việc tốt hơn trong Giáo Hội là quan trọng, nhưng bằng cách nào đó nó còn phải dựa vào Tin Mừng. Đó là ý nghĩa mà trong đó Thánh Phanxicô là một nhà cải cách vĩ đại, một trong những người được Chúa yêu cầu "xây dựng lại nhà thờ của Chúa", và việc cải cách trong ý nghĩa Phan sinh này là những gì các vị Hồng y dường như hy vọng "Giáo hoàng Bergoglio" có thể thực hiện được.

Cha Henri De Lubac đã viết rằng sự khác biệt giữa Thánh Phanxicô và Martin Luther, là sự khác biệt giữa một cuộc cải cách nhắm đến sự thánh thiện và một cuộc cải cách nhắm đến sự chỉ trích. Trong khi lựa chọn Hồng y Bergoglio, các Hồng y chắc đã chọn việc cải cách thứ nhất.

Liệu Đức tân Giáo Hoàng có thể thực hiện được không là việc đoán của bất kỳ ai. Các Hồng y nghĩ rằng các vị đã bỏ phiếu cho việc cải cách cách đây tám năm, khi các vị bầu chọn Hồng y Joseph Ratzinger, một người trong Giáo Triều Rôma nhưng không là của nó. Nhưng việc cải cách chưa thực hiện được, và bây giờ các vị Hồng y đã chuyển sang một vị Giáo hoàng cũng trong lứa tuổi 70, lần này là một người ở ngoài Giáo triều hoàn toàn.

Nguyên Giáo hoàng đã chọn thánh Bênêđictô làm bổn mạng của mình, có nghĩa là chọn một phong cách học giả và gần như đan tu. Còn tân Giáo hoàng đã chọn thánh Phanxicô, cho thấy một cách thức tại thế và bình dân hơn để sống đức tin, một cách thức nhấn mạnh sự gần gũi với người nghèo. Cả hai Giáo hoàng Bênêđictô và Phanxicô là các nhà cải cách vĩ đại, nhưng mỗi vị có cách tiếp cận khác nhau.

Phanxicô trên đường phố, Phanxicô trong tông hiệu Giáo hoàng, và Phanxicô trong sứ mạng giáo hoàng đã được công bố. Tất cả trong tất cả, không phải là một tháng xấu đối với "Tiểu Tử Thanh Bần" thành Átxidi. Bây giờ ánh đèn đang soi chiếu vào Đức Giáo Hoàng, là người mang tông hiệu Phanxicô và mọi ước vọng mà tông hiệu gợi lên.

Nguyễn Trọng Đa *chuyển ngữ*

http://ncronline.org/blogs/all-things-catholic/real-winner-2013-conclave-st-francis-assisi

Trang Thơ

Chùm thơ tứ tuyệt

Trung Chính

HŨ SỨ VÔ TRI

Đổ tinh anh vào bầu da nhỏ bé
Rót chân lí vào hũ sứ vô tri
Cho lăn lóc giữa trùng dương dâu bể
Cọ với đời cho hũ sứ tan đi

TU LUYỆN

Gian nan gọt giữa chí anh hùng
Khốn khó dồi mài dạ tín trung
Son sắt đời trai ràng rịt mãi
Một niềm tin mến với bao dung

SỨC SỐNG

Tôi yêu sao hàng cây xanh bóng mát
Nắng sớm mai đổ nhựa sống trên cành
Từng đàn chim ríu rít đến vây quanh
Dâng tiếng hát ngợi mừng anh sự sống

TRĂNG CÔ ĐƠN

Đêm đông rét quá đông ơi
Trăng côi lạnh lẽo giữa trời tội ghê
Trăng đi khắp nẻo đồng quê
Trăng về giữa phố vẫn nghe trăng buồn

CÁNH ÉN MÙA XUÂN[43]

Mình thương con én liệng trên ngàn
Âm thầm lặng lẽ báo xuân sang
Tin Vui mang đến trao người thế
Cánh én còn bay giữa gió ngàn.

[43] *Kính tặng các anh tại cộng đoàn Pleiku*

HAI TÊ MIỆT VƯỜN

KHÔNG GIỮ LỜI THẦY

Không yêu *chẳng giữ* ***Lời Thầy,***
Đời anh chất chứa dẫy đầy dối gian.
Để rồi không biết trao ban,
Bản thân cuộc sống cho ngàn chúng sinh.
Bởi anh không sống chữ ***Tình,***
Với Cha từ ái, đệ huynh mọi người.
Vậy là đánh mất cuộc đời,
Chẳng còn chân thiện, thành người bất nhân.
Mong anh mau mắn canh tân,
Quyết tâm đổi mới, thực hành lẽ ngay.
Giúp cho xã hội đổi thay,
Cuộc đời người thế đẹp hay mọi đàng.
Vũ hoàn được hưởng bình an,
Xác hồn nhân thế đầy tràn hồng ân.
Cuối đời anh được chung phần.
Sau khi luôn biết thực hành chữ ***yêu.***

CÁCH GIỮ LỜI THẦY

Yêu Thương *cách giữ lời Thầy,*
Cha thầy ***yêu lại****, đỗ đầy hồng ân.*
Trước tiên chính Chúa Thánh Thần,
Chúa Cha ban tặng muôn dân địa cầu.
Ngài là tình mến nhiệm mầu,
Giúp ta sống được chiều sâu chữ ***Tình.***
Loài người lại được tái sinh,
Chính bằng ân sủng Thánh Linh Chúa Trời.
Thế nhân vui hưởng cuộc đời,
An bình thiện hảo của thời ***Phục Sinh****.*
Vũ hoàn khỏi cảnh chiến chinh,
Cuộc đời người thế đầy tình mến thương.
Vậy là đi đúng con đường,
Giê su Đức Chúa luôn thường giảng khuyên.
Đồng hành nhịp bước đi lên,
Để cùng họp mặt ở trên Nước Trời.

TÔN KÍNH MẸ HIỀN

Bên ngoài *thắp nến, dâng hoa,*
Bên trong *con sống đậm đà chữ* ***Thương****.*
Bởi đây đích thực là đường,
Suốt đời Mẹ đã nêu gương cho đời.
Chính nhờ Mẹ biết ***Nghe Lời****,*
Suy đi nghĩ lại suốt đời chẳng quên.
Tình yêu của Mẹ gắn liền,
Với Con Chí Ái suốt trên đường trần.
Để rồi hiến trọn bản thân,
Phụng thờ Thiên Chúa tín thành mãi luôn.
Cõi lòng có Đấng Chí Tôn,
Chính là Thiên Chúa cội nguồn tình yêu.
Xác hồn của Mẹ phong nhiêu,
Chứa chan ơn thánh cùng nhiều đặc ân.
Cuối đời Mẹ được chung phần,
Vinh quang phúc lộc trong thành thiên cung.

KÍNH DÂNG MẸ HIỀN

Tháng Năm *dâng kính* ***Mẹ Hiền****,*
Tràng Hoa *tươi thắm nói lên tâm tình.*
Mẹ ơi ! Mẹ hãy đoái nhìn,
Đoàn con dưới thế giữ gìn bình an.
Tình yêu của Mẹ chứa chan,
Xuống trên con cái đầy tràn hồng ân.
Giúp cho nhân thế canh tân,
Bỏ đàng tội lỗi trở thành thiện chân.
Bởi nhờ luôn biết thực hành,
Giới rắn ***Đức Ái*** *chân thành vị tha.*
Chẳng ai còn bị quỷ ma,
Dẫn đường đưa lối đi xa Nước Trời.
Từ nay trở lại làm người,
Ở trong bản chất tuyệt vời trinh trong.
Mọi người đạt được ước mong,
Muôn đời được sống ở trong Thiên đàng.

CÁC NGÀY GHI NHỚ

THÁNG 06

LỄ GIỖ ANH EM QUA ĐỜI

Ngày	Họ tên
06/06/2000	Gáp ri en Nguyễn Văn Hoa
07/06/1986	Gioan Thánh Giá Nguyễn Ngọc Toàn
14/06/1989	Sturmius Johannes Renners
17/06/1976	Archange Staelen
21/06/1999	Bonaventure Beaufort
22/06/1951	Maria Gioan Hoàng Văn Vĩnh
28/06/1958	Michel Marie Cordiez
28/06/2007	Maria Antôn Trần Phổ

MỪNG BỔN MẠNG CỘNG ĐOÀN

Ngày	Thánh Hiệu	Cộng Đoàn
13/06	An tôn	Cầu Ông Lãnh
13/06	An tôn	Thủ Đức
13/06	An tôn	Vĩnh Phước
29/06	Phêrô	Hòa Hội

MỪNG BỔN MẠNG ANH EM

Ngày	Tên Thánh	Họ Tên	Cộng Đoàn
06	Nôbettô	Nguyễn Văn Khanh	Thanh Hải
13	Antôn	Trần Văn Biên	CPC
	Antôn	Phạm Xuân Khiết	CLG
	Antôn	Phan Vũ	Đa kao
	Antôn	Vũ Hữu Lệ	Hà Nội
	Antôn	Nguyễn Đình Hải	Sông Bé
	Antôn	Vũ Văn Chính	Thủ Đức
	Antôn	Nguyễn Xuân Thắng	Thủ Đức
	Antôn	Nguyễn Trung Trực	Thủ Đức
	Antôn	Nguyễn Ngọc Kính	Thủ Đức
	Antôn	Nguyễn Anh Tôn	Thủ Đức
	Antôn	Trần Minh Thạch	Thủ Đức
	Antôn	Đồng Văn Thượng	Thủ Đức
	Antôn	Trần Văn Cai	Thủ Đức
	Antôn	Đặng Đình Sĩ	Vinh
24	Gioan B.	Hoàng Văn Ái	Bình Giã
	Gioan B.	Đậu Tiến Dũng	CPC
	Gioan B.	Nguyễn Kỳ	Cư Thịnh
	Gioan B.	Phạm Xuân Thanh	Đa kao
	Gioan B.	Phan Duy Hải	Đất Sét
	Gioan B.	Đinh Ngọc Hoàn	Mỹ
	Gioan B.	Đậu Quang Luật	Thủ Đức
	Gioan B.	Nguyễn Gia Thịnh	Myanma
	Gioan B.	Nguyễn Anh Tuấn	Hà Nội
	Gioan B.	Trần Huy Hoàng	Sông Bé
	Gioan B.	Nguyễn Văn Hậu	Sông Bé
	Gioan B.	Đoàn Minh Sáng	Thủ Đức
	Gioan B.	Nguyễn Văn Diệu	Thủ Đức
	Gioan B.	Trần Khắc Du	Thủ Đức
	Gioan B.	Nguyễn Duy An	Vinh
27	Ghiđô	Nguyễn Hồng Giáo	Thủ Đức
28	Irênê	Nguyễn Thanh Minh	Đa kao
29	Phêrô	Lê Đình Trị	Bình Giã
	Phêrô	Đậu Văn Minh	Mỹ
	Phêrô	Nguyễn Văn Ánh	Cần Thơ
	Phêrô	Trần Quang Danh	Cần Thơ
	Phêrô	Nguyễn Thọ Hoàng Dũng	CÔL
	Phêrô	Trần Ngọc Phú	Đa kao
	Phaolô	Trịnh Minh Trí	Đa kao
	Phêrô	Nguyễn Hồng Cẩm	Đa kao
	Phaolô	Trần Anh Tuấn	Đakao
	Phaolô	Nguyễn Văn Dám	Đất Sét
	Phêrô	Trần Văn Huấn	Ý
	Phaolô	Nguyễn Quốc Huy	CÔL
	Phaolô	Rơchăm H'Ring	CPC

Ngày	Tên Thánh	Họ Tên	Cộng Đoàn
29	Phaolô	Nguyễn Thanh Hải	Vinh
	Phêrô	Bùi Minh Tuệ	Vinh
	Phaolô	Hoàng Thanh Quân	Cần Thơ
	Phêrô	Phan Xuân Dương	Đồng Dài
	Phaolô	Nguyễn Thanh Bình	VP
	Phêrô	Phạm Bá Đình	VP
	Phêrô	Trần Phú Nhuận	Úc
	Phêrô	Nguyễn Văn Quý	Canada
	Phaolô	Nguyễn Văn Hồ	Du Sinh
	Phêrô	Nguyễn Văn Khoan	Du Sinh
	Phêrô	Nguyễn Văn Hảo	Du Sinh
	Phêrô Tự	Nguyễn Tín	Du Sinh
	Phaolô	Vũ Xuân Quế	Hoà Hội
	Phêrô	Trần Ngọc Niên	Hòa Hội
	Phêrô	Nguyễn Trung Phát	Pleiku
	Phêrô	Lê Minh Hải	Pleiku
	Phêrô	Nguyễn Đình Phục	Pleiku
	Phaolô	Nguyễn Hồng Phúc	Sông Bé
	Phêrô	Hồ Tùng Ngọc	Sông Bé
	Phêrô	Nguyễn Quế	Suối Dầu
	Phêrô	Nguyễn Minh Hiếu	Suối Dầu
	Phêrô	Trần Xuân Hướng	Thủ Đức
	Phêrô	Dương Văn Thiên	Thủ Đức
	Phêrô	Trần Thanh Bảo	Thủ Đức
	Phêrô	Trần Văn Bình	Thủ Đức
	Phêrô	Lê Hoàng Thế Minh	Thủ Đức
	Phêrô	Nguyễn Văn Dũng	Thủ Đức
	Phêrô	Lê Duy Lượng	Thủ Đức
	Phêrô	Trương Quang Vinh	Thủ Đức
	Phêrô-Antôn	Mai Văn Công	Thủ Đức
	Phêrô	Phan Văn Mười	Thủ Đức
	Phêrô	Hoàng Cao Thái	Thủ Đức
	Phêrô	Phạm Phúc Linh	Thủ Đức
	Phêrô	Nguyễn Văn Tâm	Thủ Đức
	Phêrô	Võ Minh Hoàng	Thủ Đức
	Phêrô	A Lih	Thủ Đức
	Phêrô	Nguyễn Duy Phúc	Thủ Đức
	Phêrô	Bùi Đức Hoàng	Thủ Đức
	Phaolô	Đỗ Thanh Diệu	Thủ Đức
	Phaolô	Nguyễn Xuân Diệu	Thủ Đức
	Phaolô	Nguyễn Đình Vịnh	Thủ Đức
	Phaolô	Lê Văn Đoán	Thủ Đức
	Phaolô	Rôđa Tuấn	Thủ Đức
	Phaolô	NguyễnVăn Long	Thủ Đức